

DIỆN LỰC HÀ NAM:

Thắp sáng những mùa xuân

Không phải ngẫu nhiên cụm từ "dòng điện mùa xuân" được dùng để nói về những đóng góp quan trọng của ngành điện lực đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội địa phương. Về Hà Nam trong bối cảnh nhân dân toàn tỉnh đang ra sức phấn đấu phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, từng bước giành được những thành tựu đáng kể trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội mới thấy hết ý nghĩa của câu nói đó. Bởi lẽ, không có thành công nào, không có mùa xuân nào của Hà Nam lại được "thắp" lên trọn vẹn nếu thiếu sự đóng góp của ngành điện lực.



Ông Vũ Thanh Liêm - Giám đốc Điện lực Hà Nam

Ảnh: Hoàng Tân

Được thành lập theo Quyết định số 252 ĐVN/TCCB-LĐ ngày 14-3-1997 của Tổng Công ty điện lực Việt Nam, Điện lực Hà Nam chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1-4-1997. Trải qua 8 năm xây dựng và phát triển (1997 - 2004), Điện lực Hà Nam không ngừng lớn mạnh và trưởng thành. Đến nay, với hệ thống mạng lưới được tổ chức rộng khắp 116 xã, phường, thị trấn, Điện lực Hà Nam không chỉ đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng, sản xuất - kinh doanh của người dân mà còn đáp ứng kịp thời, cơ bản yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, cùng các ngành kinh tế chủ lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà tỉnh đã đề ra.

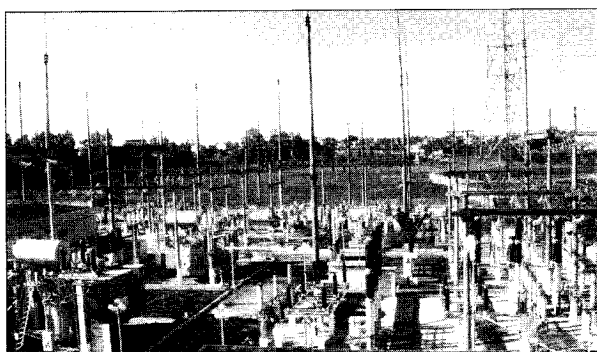
Không ngừng đầu tư, cải tạo hệ thống lưới điện

Theo ông Vũ Thanh Liêm - Giám đốc Điện lực Hà Nam, nhiệm vụ hàng đầu của ngành điện lực là đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định. Tuy nhiên, để hoàn thành tốt nhiệm vụ này, lực lượng cán bộ, công nhân viên của ngành đã phải nỗ lực cố gắng rất nhiều. Đặc biệt, trong giai đoạn mới tái lập, hệ thống lưới điện trên toàn tỉnh đã cũ nát, nằm trong vùng khí hậu có nhiều mưa giông, sấm sét nên thường xảy ra sự cố trên hệ thống lưới và thiết bị điện, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý, vận hành, kinh doanh điện. Thêm vào đó, nhu cầu sử dụng điện ngày càng gia tăng. Do đó, hiện tượng quá tải thường xuyên xảy ra, ảnh hưởng lớn đến chất lượng và khả năng cung ứng của ngành điện địa phương.

Để khắc phục khó khăn, với tinh thần chủ động, sáng tạo, Điện lực Hà Nam đã từng bước lập kế hoạch đầu tư, cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới hàng loạt các đường dây, trạm biến áp trung gian và trạm biến áp khu vực. Đồng thời,

ngành cũng thiết kế, sửa đổi lại hệ thống điện trong khu vực sao cho phù hợp với điều kiện và năng lực sử dụng của các phụ tải. Ngoài ra, ngành còn áp dụng phương thức vận hành hợp lý, nâng cao khả năng cung cấp điện, đảm bảo an toàn cho cán bộ và hệ thống trang thiết bị ngành điện.

Cụ thể, đầu năm 1997, ngành đã nâng công suất trạm trung gian thị xã Phủ Lý từ 3.600 kVA lên 5.000 kVA. Năm 1998, ngành đã tổ chức thi công và tiếp nhận công trình mở rộng trạm 110 kV Phủ Lý, đưa thêm một máy biến thế 40 nghìn kVA vào vận hành, giải quyết hiện tượng quá tải, cung cấp điện ổn định cho các ngành kinh tế và nhu cầu sinh hoạt



Toàn cảnh trạm 110 kV Phủ Lý

Ảnh: Hoàng Tân

của nhân dân địa phương. Trong ba năm 1999 - 2001, ngành tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp toàn bộ hệ thống lưới điện trung áp và lưới điện hạ thế của thị xã. Bên cạnh đó, các hạng mục công trình sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên, đầu tư xây dựng mới luôn được quan tâm đúng mức như: đầu tư vốn để xây dựng đường dây 35 kV cung cấp điện phục vụ các khu công nghiệp Đồng Văn, Châu Sơn; đầu tư, cải tạo chống quá tải cho 33 xã và các cụm tiểu thủ công nghiệp; nâng công suất hàng loạt các trạm biến áp trung gian; xây dựng trạm 110 kV Lý Nhân, lắp thêm máy biến thế 7.500 kVA - 35/6 kV tại trạm 110 kV - E32,...

Ông Vũ Thanh Liêm cho biết: "Trung bình, Điện lực Hà Nam dành khoảng 20 tỷ đồng/năm cho các hoạt động đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống, phục vụ ngày càng tốt nhu cầu sinh hoạt, sản xuất - kinh doanh và các nhu cầu khác trên địa bàn. Bên cạnh hoạt động này, ngành còn thường xuyên tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất lưới điện, nhằm kịp thời phát hiện, tìm biện pháp khắc phục những điểm có nguy cơ xảy ra sự cố lưới điện".

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong buổi đầu thành lập, song nhờ có chiến lược đầu tư đúng hướng, sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ cán bộ, công nhân viên, chỉ trong thời gian ngắn, ngành điện lực Hà Nam đã gặt hái được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Trong đó, ngành đã củng cố, mở rộng hệ thống lưới điện, góp phần cung ứng điện an toàn, liên tục và đảm bảo chất lượng.

Nếu tại thời điểm tái lập tỉnh, Điện lực Hà Nam mới quản lý, khai thác vận hành và kinh doanh điện năng với hệ thống lưới điện gồm gần 400 trạm biến áp, 521 km đường dây trung áp và 90 km đường dây 110 kV thì đến năm 2004 con số này đã tăng lên 802 km đường dây trung áp, 110 km đường dây 110 kV với trên 700 trạm biến áp. Nhờ đó, sản lượng điện năm 2004 đạt khoảng 404 triệu kWh/năm, tăng gấp 4 lần năm 1997. 100% xã, phường trên địa bàn được sử dụng điện lưới quốc gia. Đặc biệt, tỷ lệ tổn thất điện năng cũng giảm từ 12% (năm 1997) xuống 7% (năm 2004). Doanh thu năm 2004 đạt 400 tỷ đồng, tăng gấp 8 lần so với năm 1997, đóng góp cho ngân sách địa phương hàng tỷ đồng mỗi năm.

Bên cạnh đó, công tác đầu tư cung ứng điện phục vụ sản xuất công nghiệp, phục vụ công tác điện khí hoá nông thôn luôn được chú trọng với quan điểm: điện lực là cánh tay phải, phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hoá, điện khí hoá nông thôn. Vì vậy, trong những năm qua, ngành đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng mô hình quản lý điện tại các vùng nông thôn, xoá mô hình quản lý công

Kết quả sản xuất - kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị	2002	2003	Ước 2004
Điện thương phẩm	Triệu kWh	310,6	362,9	404
Tỷ lệ tổn thất	%	6,91	6,51	6,7
Doanh thu	Tỷ đồng	185,9	239,3	400
Nộp ngân sách	%	100	100	100

Nguồn: Điện lực Hà Nam.

- Năm 1997, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong cung ứng và phục vụ điện cho sản xuất; Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) tặng bằng khen về thành tích "Bảo vệ An ninh Tổ quốc".
- Năm 1998, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong sản xuất - kinh doanh; bằng khen về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua làm thủy lợi và phòng chống lụt bão.
- Năm 2000, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về thành tích bảo hộ lao động; Bộ Tài chính tặng bằng khen về thành tích hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế.
- Năm 2001, Tổng Công ty điện lực Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc trong việc tiếp nhận lưới điện trung áp nông thôn.
- Năm 2002, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu "Đơn vị Thi đua quyết thắng" về công tác dân quân tự vệ; Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý và đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước.
- Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận là tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh.
- Công đoàn nhiều năm liên tục đạt danh hiệu vững mạnh.
- Trong 5 năm liên tiếp (1998 - 2002), Đoàn Thanh niên được Trung ương Đoàn tặng cờ Danh hiệu cơ sở Đoàn vững mạnh.

kênh nhiều cấp và cai thầu bán điện. Đồng thời, ngành đã mở lớp đào tạo hàng trăm thợ điện nông thôn cho các xã, các huyện, giúp 20 xã xây dựng thành công mô hình bán điện đến từng hộ dân. Riêng đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp, với quan điểm "ở đâu có nhu cầu thì đầu tư ở đó", Điện lực Hà Nam đã đầu tư vốn xây dựng nhiều hệ thống đường dây cung cấp điện phục vụ các khu công nghiệp Đồng Văn, Châu Sơn và nhiều cụm tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn. Về Hà Nam hôm nay, nhìn những khu công nghiệp mọc lên ngày càng nhiều, thu hút ngày càng lớn các dự án đầu tư trong và ngoài tỉnh mới thấy được sự đóng góp thâm lặng, nhưng bền bỉ và hiệu quả của Điện lực Hà Nam.

Vững bước trên con đường mới

Hà Nam đang bước vào thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá với những dự án, nhu cầu sử dụng điện ngày càng lớn. Đây là thách thức, song cũng mở ra triển vọng phát triển của

ngành. Để phát huy những thành quả đã đạt được, tiếp tục khẳng định vai trò động lực, đòn bẩy đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, trong những năm tới, mục tiêu mà Điện lực Hà Nam đề ra là thực hiện tốt công tác quản lý; cung cấp điện an toàn, liên tục; đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của mọi khách hàng, đầu tư xây dựng các công trình điện, cung cấp điện đảm bảo chất lượng và kịp thời cho các khu công nghiệp của địa phương.

Bên cạnh đó, ngành tiếp tục tiếp nhận quản lý, đầu tư xóa bán điện qua công tơ tổng tại các thị trấn, thị tứ và chuyển đổi mô hình quản lý điện tại các vùng nông thôn. Ngoài ra, ngành cũng chủ động tìm các biện pháp giảm giá bán điện sinh hoạt cho nhân dân để đến hết năm 2004 không còn địa phương nào trên địa bàn tỉnh có giá bán điện cao hơn giá trần của Nhà nước.

Để những mục tiêu này trở thành hiện thực, đội ngũ cán bộ, công nhân viên Điện lực Hà Nam rất mong nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện hơn nữa của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương; sự giúp đỡ của Công ty điện lực I, Tổng Công ty điện lực Việt Nam; sự phối kết hợp của các cấp, các ngành trong việc đẩy mạnh tuyên truyền giữ gìn an toàn hệ thống điện.

Với những kết quả đã đạt được, cùng những mục tiêu cụ thể cho chặng đường phía trước, Điện lực Hà Nam sẽ vững bước đi trên con đường mới, tiếp tục thắp sáng những thành công, những mùa xuân trên quê hương Hà Nam.

ĐIỆN LỰC HÀ NAM

Địa chỉ: đường Trần Phú - phường Quang Trung -
thị xã Phủ lý - Hà Nam
Điện thoại: 0351.850023 * Fax: (84).351.851304

HA NAM POWER:

For
further
beauty

It is not by chance that the phrase "spring electricity current" refers to significant contributions made by the power sector to the local socio-economic development. Only visiting Ha Nam while the entire province is joining efforts to push the economic growth, industrialisation and modernisation, and gradually gaining achievements in the socio-economic development, we could fully understand such a statement. In deed, the power branch has made every success and spring of Ha Nam become sufficient.

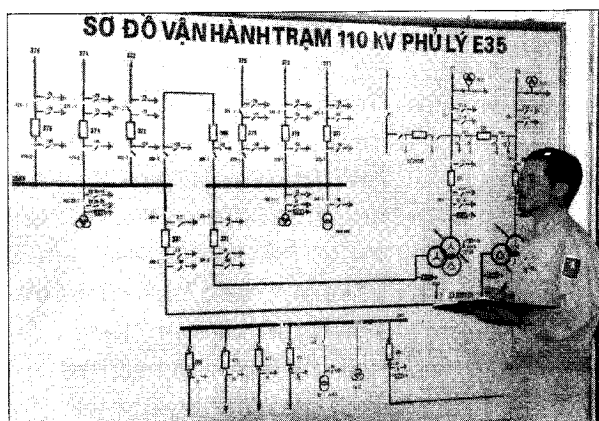
Founded pursuant to Decision No.252 DVN/TCCB-LD on March 14th 1997 by Electricity Corporation of Vietnam, Ha Nam power started its operation on April 1st 1997. Experiencing eight years of building and development (1997 - 2004), Ha Nam power has unceasingly grown in all aspects. So far, the network in 116 communes, precincts and townships enables the sector confidently to satisfy requirements of consumption and production – business by the people, basically meet the requests asked in the industrialization and modernization and successfully carry out the targets for the socio-economic development set up by the provincial administration in co-operating with key economic sectors.

Ever-investments to consolidation of electricity network

According to director of Ha Nam power Vu Thanh Liem, the branch's leading duty is assurance to safe and stable electricity. In doing so, it requires a lot of endeavoured taken by every official and staff of the branch. Especially, in the time after the provincial re-establishment when the electricity network across the province was in the old-fashioned system, under breakdown electricity equipment suffered from rainstorm and thunderbolt thus leading to the electricity management, operation and business. Additionally, the persistent increase on electricity utilization considerably affects quality and supply ability of the local electricity branch since the repeated overload.

For resolving difficulties, the power branch of Ha Nam with its determination and creativeness has little by little set out the plans for investment, improvement and re-construction series of electricity line, intermediary transformer stations and regional transformer stations. Besides, a re-designed and adjusted regional electricity system to be suitable for using condition and ability of additional charges has been done. Moreover, due to the need of electricity is non-stop increasing, the sound operation for higher electricity supply ability is applied to ensure the safety to workers and equipment system.

Accordingly, in 1997 the branch has increased the capacity of intermediary transformer station in Phu Ly town to be 5,000 kVA from 3,600 kVA. In 1998, it took activities



Operation diagram of Phu Ly 110 kV station
Foto: Hoang Tan

to executing and receiving the work on enlarged the Phu Ly 110 kV station, applying one more transformer of 40,000 kVA to function, resolving the overload and providing stable electricity to economic sectors and living affairs of the local people. During the year 1999 – 2001, the power branch kept investment and improvement to the medium-tension grid and the low-tension grid of the town. As well, the investment has been satisfactorily spent on constructions of big-scale and regular maintenance and re-construction like investment in the 35 kV grid to provide electricity to Dong Van and Chau Son industrial zones; investment in anti-overload to 33 communes and handicraft complexes; increase on capacity of intermediary transformer stations; construction on the Ly Nhan 110 kV; installation to one more transformers of 7,500 kVA – 35/6 kV in 110 kV – E32 station, etc.

“The yearly average expenditure to investing, improving and upgrading the electricity system is about VND20 billion for the assurance of demand required in daily life, production – business and other requirements in the locality. Also, the periodical and unscheduled checking to the grid in the branch’s plans acts as timely detection and solution to the grid’s unexpected breakdown” added director Vu Thanh Liem.

Successful accomplishment to given tasks

In stead of difficulties in the establishment, it is the sound investment strategies and endeavours by the officials and staffs. Ha Nam power has substantial successes

attained with the most important obtained achievement shown in the grid consolidation and extension which act as supplier of the safe, continuous and qualified power.

In comparison between what managed, exploited and operated by He Nam power in the time of the provincial re-establishment and that of 2004, there was the grid in the provincial re-establishment time with nearly 400 transformer stations, 521 kilometre medium-pressure grid and 90 kilometre 110 kV grid. Up to 2004, it has got over 700 transformer stations, 802 kilometres and 110 kilometres respectively. In the year 2004, the power volume would be estimated to reach 404 million kWh/year, a rise of 4 times over that in 1997. Happily, the national grid is widely in 100% communes and precincts. Particularly, the electricity loss rate reduced to 7% in the year 2004 while it was 12% in 1997. Hence, it leads to the turnover of VND400 billion in 2004 as the eight times over that in 1997 and contributes to the provincial budget of billion of dong each year.

Business records				
Target	Unit	2002	2003	2004 (estimated)
Power sale	Million of kWh	310.6	362.9	404
Loss rate	%	6.91	6.51	6.7
Turnover	VND billion	185.9	239.3	400
Contribute to budget	%	100	100	100

Source : Ha Nam Department of Electricity

On the other hand, it also takes the focus to investments in supplying electricity serving for industrial production and electrification in rural area under the point of view that electricity to be the crucial factor efficiently serving for the socio-economic development, industrialisation and modernisation, and electrification in the rural regions. That is the reason for the sector counselling to the provincial People’s Committee to build the management model for electricity in rural land and wipe out the cumbersome management model and power contracting. More to the point, training courses have been organised to train hundreds electricians of rural communes and districts and build up

Significant achievements

- In 1997, awarded certificate of merit by the provincial People's Committee for its excellent achievements during electricity supplying to production; Certificate of Merits by Ministry of Internal Affairs for "national security protection".
- In 1998, awarded certificates of merits for excellent attainments in production – business; for excellent achievements made in the emulation movements on irrigation and inundation prevention
- In 2000, given with Certificate of Merits by the provincial People's Committee for achievements on labour safety; certificate of merit for successful accomplishment on dutiable obligation
- The year of 2001 awarded excellent Emulation Banner for undertaking a medium pressure grid in rural areas by Electricity Corporation of Vietnam
- To the year 2002, received with the title "Entity strives for victories" on civil defence affair by the provincial People's Committee; the certificate of merit for excellent obtainment in management and obligation accomplishment to the State by the Prime Minister
- The title of a wholesome and powerful Party cell given to its party cell for consecutive years
- The trade union recognised the powerful one for many consecutive years
- The Youth Union given with the flag of a powerful youth union by the Central Youth Union for five consecutive years 1998 – 2002

successful one-level power sale form to each household. In respect of industrial production, following the motto "investment coming as needed", the power branch of Ha Nam has its capital functioned in many electricity line systems serving for Dong Van and Chau Son industrial zones and many handicraft complexes in the entire province. Witnessing more and more industrial zones, which drawing increasing investment projects both inside and outside the province; it appears to thanks to the silent but enduring and effectual contributions undertaken by Ha Nam power.

Taking firm steps forwards

Ha Nam is put under the industrialisation and modernisation as planned with more and more projects and demands for electricity utilisation. This appears as both challenges and opportunities for its development.

Therefore, to make the most use of obtained achievements and keeping the role of impetus to the socio-economic development, the coming goals set out by Ha Nam power are seen as effective management; safe and uninterrupted electricity supply; sufficient demand for electricity utilisation by all customers; investment in electricity works; and qualified and timely electricity to local industrial zones.

In addition, the branch follows the management and investment for wiping out the electricity sale model through total watt-hour metre in townships and transference of the electricity management model in rural zones. Furthermore, many solutions for helpful reduction of living electricity cost have been worked out for the assurance of the same electricity tariff as applied nationwide in the whole province by the end of 2004.

Yet, to make these goals obtainable, the officials and staffs of Ha Nam

power wish to have further concerns, leadership and facilitation given by the local party committees and administrations; the supports by Electricity Company I, Electricity Corporation of Vietnam; the co-ordination on propaganda for strengthened electricity system security by related agencies.

The concurrent function of gained results and specific future targets, Ha Nam power will lead the stable growth in the coming steps for continuous successes and beautiful springs in Ha Nam land.

HA NAM DEPARTMENT OF ELECTRICITY

Address: Tran Phu street - Quang Trung ward -
Phu Ly town

Tel: 0351.850023 * Fax: (84).351.851304

BUU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM:

Không ngừng đổi mới "VÌ SỰ THÀNH ĐẠT CỦA KHÁCH HÀNG"

Trong kỷ nguyên công nghệ thông tin, không ngừng đổi mới trên mọi lĩnh vực từ xây dựng cơ bản, tổ chức nhân lực, lãnh mạnh hoá tài chính doanh nghiệp đến đầu tư kỹ thuật, công nghệ thiết bị bưu chính - viễn thông, đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, đội ngũ cán bộ quản lý,... là những yếu tố đóng vai trò quan trọng. Với phương châm "Vì sự thành đạt của mọi người, mọi doanh nghiệp, vì sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước", Bưu điện tỉnh Hà Nam đã khẳng định sức vươn mạnh mẽ và vai trò không thể thiếu trong sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Vượt qua những khó khăn của một tỉnh mới tái lập, được sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh



Đồng chí Kim Văn Đăng - Bí thư Đảng uỷ, Giám đốc Bưu điện tỉnh Hà Nam phát biểu tại Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2004.

Anh. Đinh Xuân Hai

và Tổng công ty bưu chính - viễn thông Việt Nam. sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, sự nỗ lực cố gắng của toàn thể cán bộ, công nhân viên, Bưu điện tỉnh Hà Nam đã đổi mới và tăng tốc hoạt động, hoà mình vào sự phát triển của ngành bưu chính - viễn thông, góp phần quan trọng vào công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá địa phương.

Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, Bưu điện tỉnh Hà Nam xác định: phải đẩy nhanh tốc độ phát triển mạng lưới bưu chính - viễn thông theo hướng hiện đại hoá. Theo đó, Bưu điện tỉnh Hà Nam đã tiến hành số hoá, cập quang hoá, ứng dụng khoa học - kỹ thuật phục vụ công tác điều hành quản lý, đổi mới phương thức kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng phục vụ.

Bên cạnh đó, công tác tuyển chọn, đào tạo nguồn nhân lực luôn được bưu điện coi trọng. Trong giai đoạn 1997 - 2002, 129 cán bộ, công nhân viên bưu điện được đào tạo trình độ từ trung cấp đến cao học, bình quân mỗi năm có 90% lượt công nhân viên được tập huấn các lớp chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ. Ngoài ra, Bưu điện tỉnh Hà Nam còn thường xuyên cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn tại Trường công nhân bưu điện I và Trung tâm đào tạo bưu chính - viễn thông,... Do đó, chất lượng nguồn nhân lực tại Bưu điện Hà Nam ngày một nâng cao. Đến năm 2003, 27,1% cán bộ có trình độ cao đẳng.

đại học và trên đại học. 22,1% có trình độ trung cấp, 50,2% là công nhân đã qua đào tạo.

Đặc biệt, thực hiện chủ trương tiến tới thành lập tập đoàn kinh tế mạnh trong xu thế cạnh tranh và hội nhập của Tổng công ty bưu chính - viễn thông Việt Nam, Bưu điện tỉnh Hà Nam được chọn là 01 trong 10 bưu điện đầu tiên thực hiện chương trình này. Sau hơn hai năm đổi mới quản lý doanh nghiệp, Bưu điện tỉnh Hà Nam đã có những chuyển biến rõ nét trong sản xuất - kinh doanh. Công tác viễn thông được đầu tư trọng điểm, các tuyến cáp quang cũ được chuyển đổi, xây dựng và củng cố các tuyến cáp quang chuẩn do thanh niên tự

quản, mở rộng MDF, trạm HOST, xây dựng các tuyến cáp ngoại vi chuẩn. Hoạt động bưu chính mở ra nhiều dịch vụ mới như: chuyển tiền 2 chiều, chuyển tiền nhanh, điện hoa,... Số lượng lao động được sắp xếp hợp lý, gắn kết cán bộ với chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh tạo nên phong trào sản xuất lao động sôi nổi. Qua đó, Bưu điện tỉnh Hà Nam đã được Tổng công ty bưu chính - viễn thông Việt Nam đánh giá là đơn vị thực hiện thí điểm đạt hiệu quả tốt.

Năm 2003, doanh thu của Bưu điện tỉnh Hà Nam đạt gần 62 tỷ đồng, tăng 29,8% so với năm 2002. Nộp ngân sách nhà nước đạt 1,6 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2002. Năm 2004, doanh thu đạt khoảng 79 tỷ đồng, tăng 27,4% so với năm 2003. Đến năm 2003, mạng lưới bưu cục được triển khai tại tất cả các xã, phường, với 46 bưu cục cấp 1, 2 và 3. Trong đó, đa số các bưu cục đã được trang bị máy móc phục vụ chuyên dụng như máy in cước, cân điện tử, máy xoá tem. 100% xã có điểm bưu điện văn hoá xã sớm nhất trong ngành. Các điểm bưu điện văn hoá xã đạt tỷ lệ 5.774 người, cự ly 1,4 km/điểm phục vụ bưu điện. Ngoài ra, hệ thống đại lý bưu điện cũng được chú trọng phát triển góp phần phát triển các dịch vụ bưu chính - viễn thông, nâng cao đời sống văn hoá tinh thần ở vùng nông thôn.

Mạng lưới viễn thông được trang bị và nâng cấp cả về số lượng và chất lượng. Nếu năm 1997 mạng viễn thông toàn tỉnh có 3.161 máy điện thoại, đạt 0,39 máy/100 dân, thì đến năm 2005, đã là 66.195 máy, đạt mật độ 7,2 máy/100 dân. Bên cạnh đó, dự án mạng điện thoại nông thôn hoàn thành từ cuối năm 2000, đã góp phần phủ kín mạng điện thoại đến 100% xã, thôn.

Ngoài đầu tư mạng truyền dẫn nội tỉnh, Bưu điện tỉnh Hà Nam cũng không ngừng khảo sát nghiên cứu xây dựng các đề tài khoa học trên các lĩnh vực quản lý kỹ thuật nghiệp vụ, tin học và hành chính văn phòng... Đồng thời, áp dụng sớm các đề tài khoa học vào thực tiễn, đem lại hiệu quả cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của đơn vị. Qua phong trào nghiên cứu và ứng

Để giữ vững và phát huy những thành quả đã đạt được, trong thời gian tới, Bưu điện tỉnh Hà Nam sẽ tập trung vào những nhiệm vụ sau:

- 1) Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động của Công ty viễn thông, bưu điện các huyện, thị theo hướng tách dần 2 khối dịch vụ bưu chính và viễn thông.*
- 2) Bám sát và tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo của tỉnh và ngành, nhằm thực hiện đúng đắn và thắng lợi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh và định hướng chiến lược của ngành trong tiến trình hội nhập và phát triển.*
- 3) Tiếp tục khẳng định vai trò là doanh nghiệp chủ lực trong xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật mạng và phát triển đa dạng dịch vụ, kinh doanh đa ngành. Trong đó, dịch vụ bưu chính - viễn thông và tin học là nòng cốt; phát triển mạnh các dịch vụ truyền thống và các dịch vụ mới, nhất là các dịch vụ gia tăng trên mạng cố định, mạng thông tin di động và internet, các dịch vụ lai ghép giữa bưu chính - viễn thông và tin học, dịch vụ băng rộng đa phương tiện.*

dụng các đề tài khoa học, gần 50 sáng kiến, cải tiến được công nhận làm lợi cho Nhà nước hàng chục triệu đồng. Bên cạnh đó, Bưu điện tỉnh Hà Nam còn áp dụng phần mềm tin học trong quản lý và sản xuất. Hoàn thành và đưa vào sử dụng dự án tin học tại 17 tỉnh, thành phố thực hiện đấu nối mạng LAN trong văn phòng các bưu điện huyện và mở rộng MDF, trạm HOST của Bưu điện tỉnh. Công tác phát hành báo chí cũng đạt được những bước tiến rõ rệt. Riêng 6 tháng đầu năm 2004, số lượng phát hành báo chí đạt gần 3 tỷ tờ, cuốn, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2003.

Ghi nhận những nỗ lực khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, ngày

8-11-2000, Bưu điện tỉnh Hà Nam đã được Chủ tịch nước tặng thưởng danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân". Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới, Bưu điện tỉnh Hà Nam tiếp tục phát triển toàn diện, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới của ngành và công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

BƯU ĐIỆN TỈNH HÀ NAM

Địa chỉ: số 114 đường Trần Phú - thị xã Phủ Lý - Hà Nam

Điện thoại: 0351.851947 - 851443

THE POST OFFICE OF HA NAM PROVINCE:

Non-stop renewing for

"THE SUCCESS OF CLIENTS"

In the era of information technology, the unceasing innovation in all aspects from the capital construction, organisation of human resources, purifying the enterprise's finance to the investment in the technical and technological equipment of post and telecommunications, training scientific and managerial officials is a crucial factor. Under the guideline "For the success of everybody, every enterprise, for the socio-economic development of the province and the country", the Post Office of Ha Nam province (POH) has affirmed a powering strength and indispensable role in the local socio-economic development.

Overcoming difficulties of a newly established province and under the leadership of the provincial Party, People's Committee, Vietnam Post and Telecommunications Corporation (VNPT), coordination



Mr. Kim Van Dang, Party Secretary cum POH Director giving presents to Convalescent Centre for wounded soldiers of Duy Tien, Ha Nam on July 27th 2003

Foto: Dinh Xuan Hai

among departments, agencies and branches, the district people's committees as well as efforts given by its employees, POH has been innovated and accelerated its operation for integrating into the common development of the respective industry. It has displayed an important part in the industrialisation and modernisation.

For fulfilling assignments, POH has defined that it should boost the development speed of the post and telecommunication network in the drive of modernisation. Accordingly, the office has digitalised and replaced old telecommunication lines with optical cables as well as applied the scientific technical advances to the management. It has also renovated the business method for further labour productivity and serving quality.

Further, recruiting and training work force have got due concerns. During 1997 – 2002, 129 officials and workers of the office had been trained from the technical secondary to post-graduate levels. Yearly, on the average, there are 90% turns of officials and workers enrolling in technical training courses. Apart from that, POH has sent their cadres to train at the Post Technicians School No.1 and the Centre for Post and Telecommunication Training. Therefore, the quality of the working force at POH has been enhanced. By 2003, 27.1% of them have college, university and post graduate

degrees; 22.1% have technical secondary degrees and 50.2% of workers have been trained.

Especially, under the guideline of formulating a strong economic group in the competitive and integration trend of VNPT, the provincial post office has been selected as one out of 10 first post offices for the implementation of this programme. After more than two years of reforming the enterprises management, POH has seen the significant changes in the production and business activities. The telecommunication aspect has been in the focus of investment. The old optical cable lines have been replaced. It has developed and reinforced the standard optical cable lines managed by the youth union. MDF and HOST stations have been expanded. The standard peripheral cable lines have developed. There are new services in the post office operation like two-way money transference, express money transference and telegraphic bouquet. The labour force has been allocated reasonably. It has linked the responsibility of the officials to the fulfilment of the production objectives generating excited labour emulation movements. As the result, VNPT has designated POH as an effective pilot model.

In 2003, the turnover of POH was nearly VND62 billion, increased by 29.8% over 2002. The budget contribution reached VND1.6 billion, up to 14% over 2002. In 2004, the turnover reached more than VND79 billion, increased by 27.4% compared to 2003. By 2003, the network of post offices has been developed to all communes and wards with 46 post offices of 1st, 2nd and 3rd grades. Most of them have been equipped with specialised facilities like postal rate printers, electronic scales, and stamp deletion machines. One hundred percent of communes have the earliest commune cultural post offices in the sector. The commune cultural post offices reach the rate of 5,774 people with the serving diameter of 1.4km/each. In addition, the network of post agents has received much attention for the development of post-telecommunication services and the enhance-



Former leaders and officials of POH (1950 - 1955) taking commemorative photograph with incumbent leaders and officials on the occasion of receiving the title "Hero of the People's Armed Forces" (February 23rd 2001)
Foto: Dinh Xuan Hai

ment of the cultural and spiritual life in the rural area.

The telecommunication network has been upgraded in terms of quantity and quality. In 1997, the network had 3,161 telephone sets, reached the rate of 0.39 telephones/100 people. By 2005, the provincial telephone network had 66,195 telephone sets, reaching the density of 7.2 telephones/100 people. Furthermore, the project of rural telephone network completed by late 2000 has contributed to covering 100% communes and villages.

Apart from the transmission network investment, POH is researching for developing scientific subjects in the professional technical management, information technology, and administration. At the same time, it has early applied scientific researches to the practice with practical effects in business affairs. Through the movement of researching and applying the scientific topics, nearly 50 initiatives and improvements have been recognised and generated ten millions of benefit for the state. Furthermore, POH has applied IT software programmes in management and production. It is one among 17 provinces and cities completed and put into use the information technology. It has set up the Local Area Network leading to all district post offices, expanded MDF and HOST stations. The press delivery has made significant progress. In first half of 2004, the number of

For maintaining and making full use of obtained results, POH during upcoming years will focus on the following tasks

- 1) *Further renovate and perfect the organs and operation mechanism of the Telecommunications Company and districts' post offices in the direction of separating two divisions: post and telecommunications;*
- 2) *Take advantage of special interests from the province and sector to perform successfully guidelines and policies of the Party and State, provincial socio-economic objectives as well as strategic orientations of the respective sector in integration and development progress;*
- 3) *Further affirm the role of the key enterprise in the developing network technical infrastructure and diversifying services for multi-business operation; of which, telecommunication services will be the key force; develop traditional and new services, especially value added services on the fixed, mobile phone and Internet network as well as joint services provided by post – telecommunication, information technology and multimedia services;*

distributed newspapers and magazines reached nearly 3 billion, increased by 3.9% over that of 2003.

Acknowledging efforts over obstacles and sound performance on assignments, on November 8th 2000, Post Office of Ha Nam was conferred the title of "Hero of the People's Armed Forces" by the State President. Fully displaying the achieved results, in the coming time, POH continues to develop comprehensively for the success of the innovation course of the respective sector and the socio-economic development in the province.

HA NAM POST OFFICE

Address: 114 Tran Phu street - Phu Ly town -
Ha Nam Province
Tel: 0351.851947 - 0351.851443

Mái trường của niềm tin và chất lượng

Bốn mươi lăm năm xây dựng và trưởng thành là quãng thời gian đầy biến động và thử thách đối với Trường công nhân bưu điện I. Nhưng với tinh thần "Dù khó khăn đến đâu, thầy và trò cũng thi đua dạy tốt, học tốt", đến năm 2004, nhà trường đã đào tạo gần 30 nghìn học sinh, chiếm khoảng 25% tổng số công nhân, viên chức của ngành bưu điện. Trong đó, chỉ tiêu đào tạo cho quân đội và Bộ Công an là 2.000 người, đào tạo cho các nước Lào, Campuchia và các ngành khác hơn 400 người. Đặc biệt, hơn 10 năm đổi mới nội dung chương trình đào tạo, trường đã phục vụ kịp thời chiến lược tăng tốc phát triển ngành bưu điện giai



Các thể lệ lên báo nhà trường tham dự Hội thảo truyền thông lịch sử 40 năm thành lập trường

TRƯỜNG CÔNG NHÂN BƯU ĐIỆN I:

Hành trình 45 năm xây dựng và trưởng thành

Trải qua 45 năm xây dựng và phát triển với 5 lần đổi tên, 1 lần tách trường và 3 lần sáp nhập với những chức năng, nhiệm vụ đào tạo khác nhau, Trường công nhân bưu điện I đã thực sự trở thành "cái nôi" đào tạo công nhân kỹ thuật lành nghề cho ngành bưu chính - viễn thông trên toàn quốc.

đoạn I (1993 - 1995), giai đoạn II (1996 - 2000), góp phần đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá ngành bưu điện Việt Nam.

Ông Vũ Ngọc Cẩm - Hiệu trưởng Trường công nhân bưu điện I - cho biết: "Trong những năm qua, trường đã đào tạo nhiều thế hệ học sinh có chuyên môn giỏi, tay nghề

vững, đạo đức lối sống lành mạnh, trong sáng, lập trường tư tưởng vững vàng. Bằng tài năng và nhiệt huyết, lớp lớp thế hệ học sinh của trường đã góp phần không nhỏ cho sự trưởng thành nhanh chóng của ngành bưu chính - viễn thông Việt Nam, đưa nhà trường trở thành một trong những đơn vị dạy nghề chất lượng cao trên phạm vi cả nước".

Niềm tin về chất lượng giáo dục đào tạo đã khiến học sinh đến với trường ngày một đông. Đến năm 2004, Trường công nhân bưu điện I đã đào tạo 44 khoá học, bồi dưỡng ngắn hạn cho 510 lớp với 28.276 công nhân. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học luôn được chú trọng đầu tư. Đến năm 2004, hệ thống cơ sở vật chất của trường khá hoàn thiện, bao gồm: 8 nhà cao tầng, 55 phòng học lý thuyết và thực hành nghề với hệ thống trang thiết bị hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc gia, quy mô đào tạo hàng nghìn học sinh mỗi năm,... Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 98 - 100%/năm, trong đó loại khá giỏi đạt 49 - 50%, riêng loại giỏi đạt 10 - 20%. Về đạo đức, 95% học sinh đạt loại A. Đặc biệt, các học sinh đến làm việc tại các cơ sở sản xuất sau khi tốt nghiệp đều được đánh giá cao.

Các hệ đào tạo và ngành nghề đào tạo

1. Các hệ đào tạo:

- Hệ công nhân chính quy 18 tháng.
- Hệ bồi dưỡng, nâng cao cho công nhân ở các cơ sở sản xuất bưu điện.
- Trong tương lai, nhà trường sẽ nâng cấp đào tạo hệ trung học bưu chính - viễn thông.

2. Các ngành nghề đào tạo:

- Công nhân doanh thác bưu chính - viễn thông.
- Công nhân kỹ thuật tổng đài.
- Công nhân kỹ thuật cáp - đường dây thuê bao.
- Công nhân nguồn điện - điện lạnh.
- Công nhân khai thác quang và viba.
- Công nhân kỹ thuật tin học - viễn thông ứng dụng.

Kết quả này đã đưa Trường công nhân bưu điện I trở thành địa chỉ tin cậy, mãi nhà chung đối với nhiều thế hệ học sinh.

Phát huy truyền thống "đơn vị Anh hùng Lao động"

Có được thành tựu ngày hôm nay là do nhà trường đã xây dựng được đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giàu tâm huyết, có trách nhiệm với sự nghiệp "trồng người". Đối với đội ngũ giáo viên trong trường, Trường công nhân bưu điện I đã

Những thành tích đáng ghi nhận

- Danh hiệu Anh hùng Lao động (năm 1985).
- 01 Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 1995).
- 01 Huân chương Độc lập hạng Nhì (năm 2000).
- 09 Huân chương Lao động (từ hạng Ba đến hạng Nhất).
- 02 Huân chương Chiến công (hạng Ba, hạng Nhì).
- 236 Huy chương: "Vì sự nghiệp bưu điện", "Vì sự nghiệp giáo dục", "Vì sức khỏe nhân dân", "Vì thế hệ trẻ", "Vì An ninh Tổ quốc", "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn".
- 167 cờ thưởng, 1.113 bằng khen của Chính phủ, các tổ chức đoàn thể, các bộ, ngành Trung ương và địa phương.
- 194 Huân, huy chương kháng chiến (từ hạng Ba đến hạng Nhất) cho tập thể và cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.
- 03 đồng chí đạt danh hiệu Nhà giáo ưu tú.

trở thành gia đình thứ hai của họ. Ông Vũ Ngọc Cẩm cho biết: "Ngoài sự quan tâm đầu tư của Nhà nước và ngành bưu chính - viễn thông, việc gìn giữ, phát huy truyền thống dạy tốt, học tốt chính là những nhân tố quan trọng tạo nền tảng quan trọng để trường phát triển toàn diện".

Bên cạnh đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề, sự năng động, nhạy bén, sáng tạo trong công tác quản lý của ban giám hiệu đã giúp trường duy trì truyền thống dạy tốt, học tốt. Với quan điểm "thầy có giỏi, trò mới giỏi", "người thầy chính là cái gốc bền vững của sự nghiệp đào tạo". trong những năm qua, trường đã thường xuyên chăm lo nâng cao trình độ chuyên

môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên. Ông Đinh Văn Chiến - Chủ tịch Công đoàn Trường công nhân bưu điện I - cho biết: "Hàng năm, nhà trường đều tổ chức các lớp bồi dưỡng theo quy hoạch, kế hoạch cho từng đối tượng giảng viên luân phiên theo học tại các trường trong và ngoài nước, dài hạn hoặc ngắn hạn, tham gia bồi dưỡng chuyên đề, hội thảo, khảo sát thực tế, điều chỉnh nội dung chương trình giảng dạy cho phù hợp với sự chuyển đổi khoa học, công nghệ, dịch vụ mới". Đến năm 2004, 90% đội ngũ giáo viên, cán bộ nhà trường có trình độ cao đẳng trở lên, 100% có trình độ ngoại ngữ, tin học, 31% có trình độ trung cấp, cử nhân chính trị.

Không chỉ chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, công tác chăm lo đời sống, sức khỏe, các chế độ chính sách xã hội đối với bản thân và gia đình giáo viên cũng được nhà trường quan tâm thực hiện chu đáo, kịp thời, giúp họ có điều kiện toàn tâm toàn ý với công việc.

Chương trình đào tạo và quản lý học sinh, trong đó đặc biệt chú ý đến công tác giáo dục quản lý học sinh thường xuyên được đổi mới, nâng cao nội dung. Xác định đây là mục tiêu đào tạo nhằm hoàn thiện nhân cách học sinh theo phương châm "dạy nghề kết hợp với dạy người" và chiến lược đào tạo

Những mốc son lịch sử

Trường nghiệp vụ bưu điện Hà Nam được thành lập theo Quyết định số 289/QĐ-TCCB ngày 29-9-1960 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện với nhiệm vụ đào công nhân bưu điện cho các tỉnh đồng bằng châu thổ sông Hồng. Lớp học đầu tiên với gần 30 học sinh đã được khai giảng tại đình làng Mễ, xã Liêm Chính, thị xã Phủ Lý. Tháng 07-1962, Trường nghiệp vụ bưu điện Hà Nam đổi thành Trường nghiệp vụ bưu điện - truyền thanh. Lúc này, nhà trường được giao thêm nhiệm vụ đào tạo công nhân kỹ thuật cho mạng lưới truyền thanh toàn miền Bắc. Mặc dù gặp nhiều khó khăn, cơ sở vật chất nghèo nàn với 20 ngôi nhà tranh tre, đồ dùng học tập đơn giản và thô sơ, toàn trường chỉ có 8 tập giáo trình lý thuyết, 6 tập bài giảng viết tay. Nhưng với tinh thần vượt khó vươn lên của thầy và trò, trong 5 năm (1960 - 1965), Trường nghiệp vụ bưu điện - truyền thanh đã đào tạo 2.552 công nhân kỹ thuật thuộc các ngành nghề: sửa chữa máy thu phát vô tuyến điện công suất nhỏ, thợ dây máy hữu tuyến, công nhân kỹ thuật truyền thanh, công nhân khai thác nghiệp vụ.

Bước sang giai đoạn 1965 - 1975, do yêu cầu đào tạo khối lượng lớn cán bộ, học sinh chuyên ngành bưu điện phục vụ nhiệm vụ cách mạng, ngày 9-11-1965, Trường nghiệp vụ bưu điện - truyền thanh được tách thành 2 trường: Trường nghiệp vụ bưu điện Hà Nam và Trường kỹ thuật bưu điện và truyền thanh Hà Nam theo Quyết định số 813/QĐ-TCBĐTT của Tổng cục Bưu điện và truyền thanh. Năm 1968, Trường nghiệp vụ bưu điện Hà Nam chuyển thành Trường trung học nghiệp vụ bưu điện, tháng 5-1970, Trường kỹ thuật bưu điện và Truyền thanh Hà Nam đổi tên thành Trường công nhân bưu điện. Năm 1969, Trường trung học bưu điện I (C110-B51) và Trường trung học bưu điện II (C110-B52) sáp nhập thành Trường trung học bưu điện I.

Năm 1973, Trường trung học nghiệp vụ bưu điện sáp nhập với Trường trung học bưu điện I thành Trường trung học bưu điện. Qua 2 lần tách, nhập và 2 lần đổi tên trong vòng 10 năm (1965 - 1975), trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đào tạo trên 10 nghìn học sinh theo các lĩnh vực: cơ công vô tuyến điện, công nhân dây máy hữu tuyến, công nhân kỹ thuật tải ba, công nhân kỹ thuật tổng đài điện thoại tự động, nhân viên khai thác nghiệp vụ bưu chính - viễn thông và phát hành báo chí.

Trong giai đoạn 1975 - 1985, vấn đề cấp bách đặt ra cho ngành bưu điện là phải nhanh chóng thiết lập hệ thống quản lý mạng lưới bưu điện trên phạm vi cả nước, đồng thời phát triển mạng lưới thông tin quốc gia để từng bước hội nhập và mở rộng quan hệ với các nước bạn. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn này, Trường trung học bưu điện Hà Nam được sáp nhập với Trường công nhân bưu điện thành Trường công nhân bưu điện I vào tháng 10-1978 và giữ nguyên tên gọi đến ngày nay.

nguồn nhân lực của ngành bưu điện, trường đã xây dựng quy trình quản lý giáo dục học sinh trên mọi phương diện "đức - trí - thể - mỹ" khá chặt chẽ theo phương thức khép kín trong ngày, trong tuần, trong tháng cho đến năm học. Theo quy trình này, việc học tập, sinh hoạt của học sinh trong trường được quản lý sát sao và thông báo kịp thời đến gia đình, đến cơ quan có chỉ tiêu cử đi đào tạo. Nhờ vậy, học sinh trong trường luôn có ý thức học tập, rèn luyện, hứa hẹn cung cấp cho xã hội đội ngũ công nhân lành nghề trong tương lai.

Phát huy thành tích đã đạt được, nâng cao uy tín, chất lượng đào tạo nhằm bắt kịp xu thế và đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành, xứng đáng với truyền thống của đơn vị anh hùng, thầy và trò Trường công nhân bưu điện I đang ra sức phấn đấu xây dựng trường theo hướng hiện đại hoá,

đổi mới toàn diện công tác đào tạo với mục tiêu: năng suất, chất lượng, hiệu quả. Hy vọng rằng, trong hành trình đổi mới của đất nước, những kết quả đã đạt được sẽ tạo cơ sở vững chắc để nhà trường vững bước trên con đường đổi mới và hội nhập, góp phần xứng đáng vào sự phát triển của ngành bưu chính - viễn thông và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá quê hương, đất nước.

TRƯỜNG CÔNG NHÂN BƯU ĐIỆN I

Địa chỉ: đường 21A - thị xã Phủ Lý - Hà Nam

Điện thoại: 0351.851040 *Fax: 0351.851760

POST TECHNICIANS' SCHOOL NO.1:

Journey of 45-year development

Experiencing 45 years of development and mature, renamed five times, one time for school separation and three times amalgamation under different functions and tasks, the Post Technicians' School No.1 (PTS) has become the "cradle" for training skilled technicians serving for the post-telecommunication sector nationwide.

The school of belief and quality

The period of 44-year operation has witnessed a lot of changes and challenges of PTS. However, with the spirit of "both lecturers and students join the emulation for good teaching and learning", the school by 2004 has trained almost 30,000 students, accounting for approximately 25% total workers and officers in the post sector. Of which, 2,000 students trained to serve the army and Ministry of Public Security, 400 students for the need of other branches and neighbouring countries of Laos and Cambodia. Especially, the over 10 years after the renovation in training programmes, the school has satisfactorily met the strategy on the post development in the phase No.1 (1993 - 1995) and the phase No.2 (1996 - 2000), partly contributing towards boosting the industrialisation and modernisation of the post sector of Vietnam.

"For past years, the school has functioned as the place training generations of high professional and healthy life style and certain thought students.

Generations of students in the are competent and enthusiastic have significantly contributed to the respective sector, ranking the school to one of entities of high vocational training quality across the nation" said Mr. Vu Ngoc Cam, rector of the school.

The number of students rushing to PTS has been on a rise thanks to the school's training quality. By 2004, PTS has successfully accomplished 44 training courses and short-term refreshing courses of 510 classes for 28,276 workers. Facilities and devices serving for training and learning practices are factors got regular investments. Up to 2004, the school holds the comprehensive facilities including eight high-storey buildings and 55 rooms for theoretical and practical lessons which all well-equipped nationally-standardised and roomy enough for training thousands of students each year, etc. The rate of graduates is kept at 98 - 100%/year with 49 - 50% of good level and 10 - 20% of excellent level. In respect of morality, 95% of students rank the class A. Especially, graduates who have engaged in production establishments have gained high appreciation. This result ranks PTS a reliable address and common house for generations of students.



Labour Minister Nguyen Thi Hang giving gift to the school during her visit
Foto Ref

Advancing tradition of a “Labour Hero” unit

The present attainments result from the school's dedicated and responsible officials and lecturers who willing to undertake the duty of “human education”. For lecturers, the school has turned into a second home to them. “Apart from concerns and investments by the State and the post – telecommunication branch, maintaining and promoting the good tradition of teaching and studying practices are deeds creating important bases for a comprehensive development” said Mr. Vu Ngoc Cam.

In addition to dedicated lecturers, the dynamic and creative board of management is considered an essential factor for ensuring the effective training and studying tradition. Pursuant to the motto of “good students led by good lecturers” and “lecturers are the sustainable foundation of the education”, for past years, officials and lecturers have been received regular concerns and supports for further professional background. “There have fostering courses annually organized serving for different plans which offered lecturers who are alternatively favoured courses in schools domestically and internationally, short-term or long-term, fostering special subjects, workshop, practical

investigation, teaching content adjustment for suitable transference of advanced science - technologies” said Chairman of the school trade union Dinh Van Chien. By 2004, 90% officials and lecturers are university graduates or up, 100% of them have foreign language and computer skills, 31% having politics background at secondary school and university levels.

Apart from raising professional background for officials and lecturers, the school considerably and timely pay attention to life, health care and social policies to lecturers and their families. By that way, lecturers have comfortable working environment leading to effectual works.

The programmes on student training and management, the student management and training have been renewed and improved consistently. It is defined that such a method serves for the target of perfect personality according to the motto “combined profession and human education” together with the strategy on training manpower of the respective sector. The school, therefore, has set up the method on student management based on all aspects like “morality – knowledge – physical education and sense of beauty” under the closed circle applied daily, weekly, monthly and

Training forms and occupations

1. Training forms:

- 18 full-time training technicians form;
- Fostering and intensive training form for workers from workshops of the post sector;
- In future, the form of secondary school for post – telecommunication technicians will set up.

2. Training occupations:

- Workers specialising in post – telecommunication practices;
- Workers specialising in switchboard techniques
- Workers specialising in cable – subscriber techniques
- Workers specialising in electricity – refrigerator
- Workers specialising in optical cable and microwave
- Workers specialising in informatics – telecommunication techniques

Achievements on record

- Title of Unit of Labour Hero in 1985
- Independence Order (third class) in 1995
- Independence Order (second class) in 2000
- 09 Labour Orders (first, second and third classes)
- 02 Orders of Merits (second and third class)
- 236 medals of “For post industry”, “For education”, “For people’s health”, “For the youth”, “For national security” and “For building trade union”
- 167 banners of reward, 1,113 certificates of merits by the Prime Minister, organisations, ministries and locally based agencies
- 194 Resistance War Orders and Medals given to collectives, individuals, lecturers and staffs
- Three lecturers recognized the title of Teachers of Merits

Historical landmarks

Ha Nam Post Technicians' School was formed under Decision No.289/QĐ-TCCB dated September 29th 1960 by General Director of General Department of Post-office with the task of training post technicians for provinces of the Red River Delta. The first class of nearly 30 students was started in Me hamlet, Liem Chinh commune, Phu Ly town. By July 1962, Ha Nam Post Technician School was named School of Post and Broadcasting Techniques with the main duty focused on training technicians as required by the broadcasting network in the North. Despite of poor facilities with 20 thatched houses, simple school aids, only eight textbooks and six handwriting teacher books. However, it is the strong will of overcoming challenges by lecturers and students help to train 2.552 technicians of some occupations of small-capacity radio transceiver correctors, cable installers, radio broadcasters, and technicians.

During 1965 – 1975, due to the demand for training a large number of officials and workers from the postal sector for revolutionary duties, on November 9th 1965, there were two schools of Ha Nam Post Technician and Ha Nam Post and Broadcasting Techniques founded under Decision No.813/QĐ-TCCBĐT by the General Department of Post and Radio Broadcasting. In 1968, the Ha Nam Post Technician School was converted into the Secondary School of Post Technicians. By May 1970, Ha Nam School of Post Broadcasting Techniques was renamed School of Post Technicians. In the year 1969, the Secondary School of Post Technicians No.1 (C110 – B51) and Secondary School of Post Technicians No.2 (C110 – B52) were merged into Secondary School of Post Technician No.1.

In 1973, there took place the amalgamation of the Secondary School of Post Techniques and the Secondary School of Post Technicians No.1 to form the Secondary School of Post Technicians. In spite of two times of separation and amalgamation and two times of rename within 10 years (1965 - 1975), the school has always fulfilled its assignments with over 10,000 trained students under various fields of radiotelegraphy, cable installation microwave, automatic telephone switchboard, post and telecommunication techniques, and press delivery.

1975 – 1985, the post industry was put under the urgent issue of quick installation on post-office network management system in the whole country concurrently with development of the national information network for gradual integration and extended international relationship. For requirements and tasks in this period, the Ha Nam Secondary School of Post Technicians was merged with the School of Post Technicians into the present-day Post Technicians' School No.1 in October 1978.

yearly. In doing so, students are strictly supervised in their study and living then reported to their families and units sent them to the school. As a result, the students are highly promising to become skilled workers in the future as their strict study and practice during the time in PTS.

It will come as promoting obtained attainments, furthering prestige and training quality for timely approach of the general trend as well as the increasing requirements of the sector to deserve the long-standing tradition of a heroic unit are considered the reason for great efforts made by lecturers and students of PTS. All non-stop endeavours are targeting at building the school in accordance with the industrialisation and comprehensive training renovation for the successful performance

of quality and effectiveness. Hopefully, along with the nation renovation, the school's gained results serve as firm foundation for sustainable steps in the renovation and integration progress, making significant parts to the development of the respective sector as well as the nation's industrialisation and modernisation.

POST TECHNICIANS' SCHOOL NO.1

Add: Road No.21A - Phu Ly town -
Ha Nam province

Tel: 0351.851040 *Fax: 0351.851760

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NAM:

Hướng tới mục tiêu



Đồng chí Tăng Văn Phá (đứng thứ 6 bên trái) - Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam đến dự lễ ra mắt Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam năm 2003

Ảnh: Tư liệu

"PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG"

Tài nguyên và môi trường là những điều kiện cần thiết đảm bảo cho cuộc sống và sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Vì thế, ngành tài nguyên và môi trường Hà Nam luôn phấn đấu trên cơ sở quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên, đồng thời đảm bảo về an ninh môi trường nhằm phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 9-2003 trên cơ sở hợp nhất Sở Địa chính Hà Nam và các tổ chức thực hiện chức

năng quản lý nhà nước về tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường. Tuy mới hoạt động được hơn một năm, nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên

Để góp phần tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, công tác quản lý tài nguyên được lãnh đạo tỉnh và ngành đặc biệt quan tâm. Ngay khi thành lập, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam đã chú trọng đến công tác quy hoạch và lập kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn toàn tỉnh. Sở đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức, xây dựng quy hoạch sử dụng đất của tỉnh đến năm 2010, quy hoạch sử dụng đất ở 6 huyện, thị và quy hoạch sử dụng đất của 116 xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Đến năm 2004, Hà Nam đã hoàn thành đồng bộ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 ở cả 3 cấp. Đồng thời, công tác hoạch định kế hoạch sử dụng đất cũng được quan tâm. Trong đó, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, kế hoạch sử dụng đất 5

năm được thực hiện nghiêm túc và đã thành nên nếp ở tất cả các địa phương trong tỉnh.

Công tác đo đạc lập bản đồ địa chính đã hoàn thành trên phạm vi toàn tỉnh. Cùng với đó, việc lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng được ngành đẩy mạnh triển khai. Đến năm 2004, người sử dụng đất ở 90/116 xã, phường, thị trấn trong tỉnh đã được cấp 112.851/222.949 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đặc biệt, Hà Nam là tỉnh đầu tiên trong cả nước thực hiện thành công công tác chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp nhằm khắc phục tình trạng manh mún, phân tán và lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên toàn bộ diện tích đất nông nghiệp đã chuyển đổi với 183.648 giấy chứng nhận. Theo kế hoạch của tỉnh, đến hết quý II năm 2005, Hà Nam sẽ hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đất còn lại của tỉnh.

Công tác thu hồi đất, giao đất và cho thuê đất cũng được thực hiện có hiệu quả góp phần tích cực đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng, tác động trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các thủ tục hồ sơ thu, giao, cho thuê đất được giải quyết nhanh chóng, đơn giản cùng các chế độ ưu đãi khác của tỉnh có tác dụng thu hút và khuyến khích các nhà đầu tư vào Hà Nam.

Bên cạnh tài nguyên đất, công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước được chú trọng. Ngành tài nguyên và môi trường Hà Nam đã chủ động xây dựng quy hoạch khai thác và chế biến khoáng sản, quy hoạch khai thác và sử dụng nguồn nước mặt, nước ngầm, quy hoạch sử dụng đất bãi ven sông Hồng, quy hoạch khai thác sử dụng cát dưới lòng sông làm cơ sở cho việc quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên của tỉnh. Để đạt hiệu quả cao, ngành đã nghiên cứu áp dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào công tác quản lý, ứng dụng công nghệ số trong việc lập bản đồ hiện trạng khai thác khoáng sản trên bản đồ địa chính. Công tác kiểm tra, thanh tra các cơ sở khai thác khoáng sản cũng được ngành xác định là một trong những biện pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

Chủ động trong công tác quản lý môi trường

Hà Nam đất chật người đông, tốc độ đô thị hoá nhanh các khu, cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển mạnh. Những yếu tố này đã và đang tác động xấu đến môi trường sống của người dân Hà Nam. Đặc biệt, tình trạng ô nhiễm môi trường nước sông Đáy, sông Nhuệ do ảnh hưởng từ thượng lưu (Hà Nội và Hà Tây) khiến công tác quản lý môi trường ở Hà Nam càng trở nên bức xúc.

Trước thực trạng đó, ngành tài nguyên và môi trường Hà Nam đã duy trì thường xuyên hoạt động tuyên truyền các chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường để mọi người dân, mọi tổ chức sống và làm việc trên địa bàn tỉnh hiểu và có trách nhiệm bảo vệ môi trường sống. Để tạo cơ sở quản lý nhà nước, ngành đã xây dựng kế hoạch hoạt động bảo vệ môi trường trên phạm vi toàn tỉnh. Đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nam đã chỉ đạo các đơn vị phối kết hợp chặt chẽ trong việc thẩm định các dự án, báo cáo đánh giá tác động môi trường, giúp tỉnh phê duyệt các dự án hoặc chấp nhận cho các doanh nghiệp, cá nhân được thuê đất để kinh doanh, nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho môi trường. Thường xuyên quan trắc và phân tích diễn biến môi trường nước, không khí làm cơ sở để ra những giải pháp chủ động, tích cực, hiệu quả trong việc phòng chống thiệt hại do ô nhiễm môi trường gây ra, đặc biệt với môi trường nước sông Đáy và sông Nhuệ.

Ngoài ra, để bảo vệ môi trường và phòng chống tác hại do môi trường gây ra, sở đã chủ động xây dựng các dự án trình Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt, khai thác nhiều nguồn vốn để thực hiện như: dự án "Quản lý môi trường tổng hợp lưu vực sông Nhuệ, sông Đáy - Thí điểm xử lý và quản lý chất thải (ven sông) tại thị xã Phú Lý"; dự án "Xây dựng Trạm Quan trắc và phân tích môi trường nước sông Nhuệ, sông Đáy"; dự án "Điều tra tổng hợp và xử lý asen"; dự án bảo vệ môi trường do Việt Nam - Đan Mạch, Việt Nam - Nhật Bản hợp tác thực hiện....

Mặc dù còn rất nhiều khó khăn, song bằng những bước đi phù hợp, ngành tài nguyên và môi trường Hà Nam đang tiến từng bước vững chắc, vừa xây dựng đơn vị, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nguồn tài nguyên của tỉnh, làm tốt công tác bảo vệ môi trường, góp phần tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội Hà Nam.

HA NAM DEPARTMENT OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT:

Striving for "SUSTAINABLE DEVELOPMENT"

HDNRE was founded in September 2003 as a result of the merge of the Ha Nam Land Administration Office and agencies undertaking the State management over water, mineral resources and environment. The department has recorded encouraging results.

Raising the State management over natural resources

To help lay premise for the local socio-economy, the provincial leaders and HDNRE specially highlight the management over natural resources. At its inception, the department stressed the planning and blue-printed the utilisation of land over the province. It gave counsels to the People's Committee in guiding and drawing up land use plan until 2010. land planning in 06 districts and town (ships) as well as in 116 communes, wards. This work was completed in 2004. Land use plan is also concerned. In which, the annual land use plan and



Mr. Tran Xuan Loc (fourth from the right)-deputy chairman of Ha Nam People's Committee at 2003 review conference and tasks for 2004 held at Office of HDNRE

Foto: Ref

Natural resources and environment are the basic conditions for life and sustainable socio-economic growth. Hence, the Ha Nam Department of Natural Resources and Environment (HDNRE) always manages, exploits and utilise appropriately the local natural resources as well as ensures the environmental hygiene for the local socio-economic progress.

five-year land use plan are strictly completed and become the orderly routine in the province.

Soil measuring and mapping has been achieved all over the province. In parallel, the preparing dossiers and granting land use certificates have been promoted. By 2004, 112,851 out of 222,949 land certificates were granted to residents in 90 out of 116 communes, wards and town (ships) in the province. Notably, Ha Nam is the first to succeed in shifting agricultural area, which often causes the division and separation. It managed to complete dossiers and issued land certificates (183,648 papers) for all shifted agricultural area. According to the provincial plan, the rest of land-owners will have been delivered land use certificate by the end of the second quarter of 2005.

Revoking, handing and leasing land have been also effectively done, which helped speed up infrastructure construction and had direct impact on the local socio-economy. Procedures for such works has been completed in short time and simply, compounded with other provincial policies, which has effect of luring investors to Ha Nam.

Aside from land resource, the management over mineral and water resources is also underscored with much importance very early. HDNRE has blueprinted the planning and processing of minerals, utilising surface water, underground water, and land along the Red River, exploiting river sand. This served as ground for the provincial proper management, exploitation and utilisation of the local resources. To achieve good results, it has applied scientific-technological advances into management, applied technologies into drawing up the status of mineral exploiting in the Land map. Inspection over mineral exploiting establishments has been also viewed as one of measures to improve the State management effects.

Active in protecting environment

Ha Nam is a narrow but populous province. Its urbanisation is speeding up and industrial complexes

are growing robustly. Such elements have been releasing adverse impact on the local environment. Especially, the pollution caused to water in the Day and Nhue rivers by the upper regions of Ha Tay and Hanoi makes the relevant work more pressing and urgent.

Ahead of the reality, HDNRE has run frequently the propaganda on environment laws and policies so that all residents, organisations in the province could be aware and participates in protecting environment. To lay basis for State management, the sector has worked on action plans for environment. Simultaneously, the department has instructed bodies to run close mutual co-operation in approving projects, reporting environmental effects, which would help the province in approving projects or allowing enterprises, individuals to lease land to run business, however ensuring environmental hygiene. Observation and analysis of environmental, air changes are run regularly to have basic ground for concrete and effective measures against losses induced by environment pollution, particularly pollution hitting water in Day and Nhue rivers.

Moreover, HDNRE has built up projects and submitted to the Natural Resources and Environment Ministry, Provincial People's Committee for approval, exploited different capital resources to protect environment and mitigate environment pollution-caused damages. Such projects are "Integrated control over the valleys of Nhue and Day Rivers-Pilot treatment and control over waste (along river) in Phu Ly Town", "Building Observatory and analysing water in Nhue and Day rivers", "Integrated investigation and Asen treatment", joint environment protection projects among Vietnam-Denmark, Vietnam-Japan, etc.

Although difficulties are manifold ahead, the local respective sector has taken proper and solid steps in developing itself and undertaking the management over the local resources, protecting environment, which contributes much to the provincial socio-economic efforts.

CHƯƠNG II: KẾT CẤU HẠ TẦNG MỀM

NGÀNH TÀI CHÍNH HÀ NAM:

Tìm hướng đi HIỆU QUẢ, AN TOÀN



Ông Nguyễn Văn Hùng
Giám đốc Sở Tài chính Hà Nam
Ảnh: Tư liệu

Được thành lập ngày 1-1-1997, ngành tài chính Hà Nam đã trải qua gần 10 năm hoạt động với bao thăng trầm và thử thách, đặc biệt là trong bối cảnh còn nhiều khó khăn của một tỉnh thuần nông. Song với cách làm sáng tạo, ngành tài chính đã tạo ra những bước chuyển biến quan trọng trong việc cân đối thu - chi ngân sách, góp phần trong sạch và lành mạnh hóa hoạt động tài chính tỉnh Hà Nam.

Hà Nam đang tập trung đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, khai thác có hiệu quả lợi thế về vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên, quỹ đất và tiềm năng du lịch, chú trọng chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nhằm tạo nguồn thu ổn định và lâu dài cho ngân sách tỉnh. Những bước tiến quan trọng trong phát triển kinh tế đã tạo ra nhiều cơ hội, song cũng không ít thách thức đối với ngành tài chính Hà Nam.

Chú trọng công tác điều hành, quản lý ngân sách nhà nước

Trong những ngày đầu tái lập, các hoạt động tài chính của Hà Nam luôn bám sát và phục vụ đắc lực các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngành vừa tích cực nuôi dưỡng, khai thác, quản lý các nguồn thu, vừa tăng cường quản lý, tiết kiệm chi, thực hiện tốt công tác quản lý ngân sách xã, phường, thị trấn, đồng thời đưa công tác quản lý ngân sách đi vào nề nếp. Đặc biệt, từ khi Luật ngân sách nhà nước đi vào thực tiễn quản lý của các cấp, các ngành, các đơn vị cơ sở, hoạt động nghiệp vụ của ngành tài chính Hà Nam cũng từng bước được đổi mới.

Chỉ thị số 04/CT-TU về công tác chỉ đạo quản lý ngân sách và tài chính xã, phường, thị trấn là chìa khoá cho hoạt động của ngành tài chính Hà Nam. Trong đó, trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác thu - chi trên địa bàn được nâng cao. Các biện pháp quản lý của uỷ ban nhân dân các cấp về công tác thu - chi tài chính được xây dựng hoàn thiện và đồng bộ.

Riêng lĩnh vực tài chính cấp xã, Sở Tài chính Hà Nam đã phối hợp với ngành thuế và kho bạc nhà nước hướng dẫn quản lý các nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách và chỉ đạo phòng tài chính - kế hoạch các huyện, thị xã

hướng dẫn các xã thực hiện quy chế dân chủ ở cấp xã, phường, thị trấn. trong đó thực hiện công khai tài chính - ngân sách hàng năm để ổn định tình hình tài chính, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở ngày càng vững mạnh. Sở Tài chính Hà Nam đã mở lớp đào tạo để chuẩn hóa 100% cán bộ làm công tác tài chính xã với trình độ từ trung cấp tài chính trở lên. Đến năm 2004, 116 xã, phường, thị trấn trên địa bàn đã được trang bị máy vi tính phục vụ công tác tài chính - kế toán, tiến tới nối mạng vào năm 2005 và năm 2006.

Những chuyển động mới trong hoạt động thu - chi ngân sách

Trong những năm qua, hiệu quả trong hoạt động thu - chi ngân sách của ngành, đã thực sự khơi thông mạch nguồn tài chính lâu nay vẫn ách tắc và chậm chạp.

Trong hoạt động thu ngân sách, được sự quan tâm của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, trong những năm qua, ngành tài chính Hà Nam luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng đều qua các năm. Năm 2004, thu ngân sách địa phương đạt trên 280 tỷ đồng. Mặt khác, ngành cũng đã chỉ đạo và quản lý khai thác tốt nguồn thu từ quỹ đất do các xã quản lý như đất công ích, đất dự trữ, đất chưa chuyển giao quyền sử dụng, đất chuyên dùng.

Để có được những thành quả trên, Hà Nam đã chú trọng đẩy mạnh phát triển sản xuất - kinh doanh để nuôi dưỡng và tăng cường các biện pháp tạo nguồn và phát triển nguồn thu mới; tạo nguồn vốn tại chỗ cho các dự án đầu tư từ thực tiễn quỹ đất theo cơ chế đấu giá; thu ngân sách trên cơ sở tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn, xuất phát từ sản xuất, các luật thuế, pháp lệnh thu phí, lệ phí và các chế độ chính sách nhà nước quy định; thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 15,85%/năm, tăng gấp 2 lần chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra; tạo điều kiện kích thích sản xuất phát triển, tăng tích lũy và nộp ngân sách. quan

tâm chăm lo đến nuôi dưỡng nguồn thu nhằm tạo nguồn thu ổn định lâu dài cho địa phương.

Ông Nguyễn Văn Hùng - Giám đốc Sở Tài chính Hà Nam - cho biết: "Đối với một tỉnh nghèo như Hà Nam, khó khăn phía trước còn nhiều; tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu, thực hiện thu đúng, chi đúng vẫn là chiến lược lâu dài trong chỉ đạo của tỉnh" Song, nếu chỉ dựa vào nguồn thu từ nền kinh tế thuần nông thì quả là bất lợi lớn cho hoạt động của ngành tài chính. Vì vậy, trong những năm gần đây, Hà Nam đã tích cực chú trọng phát triển công nghiệp, mời gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước, tạo sự chuyển động khả quan cho kinh tế Hà Nam tăng trưởng bình quân 9,05%/năm (2001 - 2005).

Trong hoạt động chi ngân sách, ngành tài chính Hà Nam đã tham mưu cho các cấp uỷ, chính quyền trong việc quản lý, giám sát chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tập trung nguồn lực tài chính cho những nhiệm vụ trọng tâm lớn có tính lâu dài, đảm bảo nguồn kinh phí chi cho xây dựng cơ bản và chương trình mục tiêu trên cơ sở thực hiện nghiêm túc những nguyên tắc chi theo đúng kế hoạch, đúng mục đích và tiết kiệm.

Mặc dù, nguồn ngân sách tỉnh còn hạn chế, nhưng Hà Nam đã dành nguồn vốn khá lớn của địa phương và Trung ương chuyển về chi cho xây dựng cơ bản và sự nghiệp giáo dục - đào tạo để đầu tư phát triển kinh tế và nguồn nhân lực. Trong đó, đầu tư cho xây dựng các khu công nghiệp trở thành một trong những hạng mục ưu tiên đầu tư, bởi đó là hoạt động đầu tư mang tính chiến lược, đầu tư cho tương lai, không chỉ tạo nguồn thu mà còn đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo diện mạo mới, khởi sắc cho tỉnh.

Nhằm phát huy những thành quả đã đạt được, ngành tài chính Hà Nam đang nỗ lực phấn đấu để vừa tăng nguồn thu vừa phối hợp kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi, đẩy mạnh tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung nghiên cứu mọi giải pháp, tham mưu để xuất cơ chế, chính sách tài chính để đến năm 2010, Hà Nam có thể tự cân đối thu - chi ngân sách.

CHAPTER II: SOFT INFRASTRUCTURE

HA NAM DEPARTMENT OF FINANCE:

Finding

EFFECTIVE and SAFE DIRECTION

Founded on January 1st 1997, Ha Nam finance has experienced nearly 10 years operating with numerous ups and downs, especially in the situation of a pure agricultural province of Ha Nam. However, working under the creative directions Ha Nam's financial branch has put in the important breakthroughs in balancing the accounts thus making pure and healthy the provincial financing activities.

At present, Ha Nam is spending considerable emphasis on the comprehensively intensified renovation; on effective exploitation of geographic position and natural resources, land and tourism potentials; and strong economic transference based on the industrialization and modernization aiming at stable and long-term revenue for the provincial budget. The important improvements in the economic development have created both opportunities and challenges to the finance branch of Ha Nam.

Taking due focuses on the State budget management

Right after re-establishment, Ha Nam's finance was operated closely to the goals of the provincial socio-economic development. The branch led the attention to exploiting and managing revenues as well as to those activities in expenses. Besides, it gives considerable accomplishment to managing the budget in communes, precincts and townships to put the budget management in order. Especially, after the implementation of Budget Law in the management affair of authorities, branches and local units, Ha Nam has had its professional activities steadily renovated.

The Instruction No.04/CT-TU on leadership to the budget and finance management in communes, precincts and townships is considered the key to operation of Ha Nam finance. Of which, the party committees and administrations have intensified responsibilities over the revenue and expense affair in localities. Besides, management methods by the people's committees at all levels on financial revenue and expense are conducted perfectly and synchronously.

As to finance at commune level, Ha Nam Department of Finance in combination with the taxation and state treasure takes responsibilities for revenue sources, budget expense and leadership to the finance - planning divisions in districts and towns, on instructions to accomplishment of democratic regulations at communes, precincts and townships with the main duty of annually financial - budget disclosure to make stabilize financial situation partly for creating powerful local administration. The financial department has organized training courses for standardization of 100% officials who responsible for commune finance favoured vocational secondary education and up. By 2004, 116 communes, precincts and townships are given with computers serving for finance - accounting activities and for network connection by the year 2005 and 2006.

Positive changes in the budget income and expenditure

The recently-gained effectiveness in the branch's budget revenue and expenses has thoroughly helped resolve the sluggish financial situation.

In the budget revenue, the concerns by the provincial Party Committee, People's Council and People's Committee as well as the close co-operation among administrations and branches for the past years allow the successful fulfilment for the given targets by Ha Nam financial branch. In 2004, the provincial budget revenue met over VND280 billion. On the other hand, the revenue from land managed by commune administrations is effectively exploited with tax collection from public benefit land, reserving land, land under right of transference and land for special purposes.

For above successes in hand, Ha Nam has made progress of strengthening production - business for training and enhancing methods on creating sources and promoting new ones; forming capital sources for investment projects from available land based on auction sales; getting budget revenue basing on economic growth which resulted from production, tax laws, fee collection regulations and policies of the State; generally collecting the budget with the annual increase of 15.85%, doubling the target set by Ha Nam Party Committee's 16th Congress; facilitating conditions for production stimulation, accumulation and budget payment increase; keeping effective revenue for local stable and long-term income.

"For a poor province of Ha Nam which having a lot of difficulties to face with, activities on creating and maintaining the income sources and carrying out sound and appropriate collection and expenditure are considered the long-term strategies in the provincial leadership" said Nguyen Van Hung, director of Ha Nam Department of Finance. Nevertheless, it will come as inconsiderable income just from those in the pure agricultural economy. Hence, Ha Nam has led its focuses on industrial development for recent years by calling for investors domestically and inter-



Nguyen Van Hung, director of Ha Nam Department of Finance on his visit to the refresher course on accounting software in communes, precincts, townships of Ha Nam

Foto: Ret

nationally with the aim of providing Ha Nam economy with feasible changes as shown through the growth of 9.05%/year during 2001 - 2005.

As for budget expenditure, the financial branch has made successful counseling to the party committees and administrations in management and supervision to budget expenses of organizations, units and localities; in spending financial force for the key and long-term tasks and ensuring expenses for civil construction and targeted programmes based on the strict principles of expenditure soundly, on right purposes and economically.

Despite the limited provincial budget, Ha Nam has significantly spent for civil construction and education - training affair from the capital of local administration and the Central to invest in economic development and human force. Of which, investments in industrial zones are paid with the priority since it ranked the works carrying strategic and future meaning which creating not only revenue but also economic re-structure reinforcement for a different new image of Ha Nam.

In order to make the best of the gained results, Ha Nam finance is striving for a increasing revenue and close control to expense sources, further economization and loss prevention. The branch undertakes researches on solutions and policies on finance for successful fulfilment of the targets to the year 2010 to help make Ha Nam self-financing.

NGÀNH THUẾ HÀ NAM:

Phần đầu VƯƠN LÊN, xứng đáng với TRỌNG TRÁCH trong THỜI KỶ MỚI

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 7 - 10%/năm, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao,... là dấu hiệu khả quan cho thấy sự khởi sắc của nền kinh tế Hà Nam trong những năm qua. Trên cơ sở đó, ngành thuế Hà Nam cũng từng bước phát triển, cùng với sự đổi mới trên nhiều phương diện: cải cách về chính sách, chế độ hành chính thuế,... thực sự đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần đảm bảo nguồn thu cho ngân sách tỉnh.

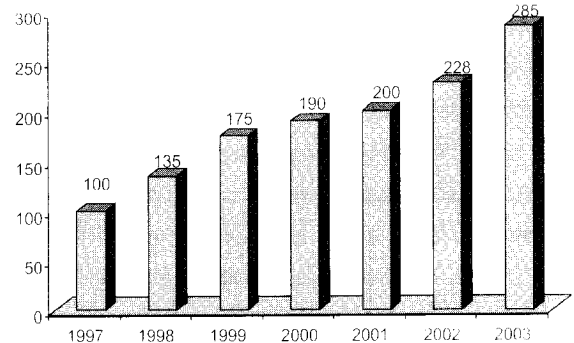
Ngay từ khi thành lập, được sự quan tâm, hỗ trợ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân tỉnh và sự phối hợp của các cấp, các ngành, cùng định hướng phát triển đúng đắn, ngành thuế Hà Nam luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kinh tế tăng trưởng với tốc độ cao đã góp phần tăng thu ngân sách, đó là điều kiện tiên quyết cho ngành thuế

hoàn thành nhiệm vụ. Đồng thời, tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, giải pháp tích cực nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hoá, đẩy mạnh thu hút đầu tư, khuyến khích mở rộng sản xuất - kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng cho các doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh phấn đấu nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh. Đi đôi với phát triển sản xuất - kinh doanh, các tổ chức và cá nhân trên địa bàn đã nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật thuế, nộp đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí vào ngân sách nhà nước. Nhờ vậy, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng liên tục qua các năm.

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn

Đơn vị: %



Nguồn: Cục thuế tỉnh Hà Nam

Các mặt công tác quản lý của ngành thuế có nhiều tiến bộ theo yêu cầu nhiệm vụ được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và ngành dọc cấp trên đặt ra. Các khoản thu có tỷ trọng cao được tập trung chỉ đạo, các lĩnh vực thu có nhiều khó khăn, phức tạp được quản lý sát sao. Đội ngũ cán bộ công chức ngành thuế Hà Nam đã nỗ lực rất lớn để thực hiện đầy đủ, kịp thời nhiều khoản ưu đãi, miễn, giảm thuế theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để tạo tích lũy trong nhân dân, tăng cường đầu tư phát triển.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ngành thuế Hà Nam luôn bám sát định hướng cải cách thuế, cải tiến công tác quản lý theo hướng đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ, đề cao trách nhiệm và quyền lợi của tổ chức và người nộp thuế, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư phát triển, đi đôi với tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật thuế, thể hiện rõ vai trò, chức năng của ngành trong nhiệm vụ tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách.

Cùng với cải tiến quy trình nghiệp vụ, cán bộ, công chức ngành thuế Hà Nam không ngừng phấn đấu nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, giảm thiểu những thủ tục hành chính bất hợp lý, chống phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực, giải quyết công việc theo hướng đơn giản, rõ ràng, công khai, minh bạch, công bằng. Cách làm trên đã đáp ứng yêu cầu ngày càng cao từ phía tổ chức, người nộp thuế và của xã hội.

Với nhận thức con người là yếu tố quan trọng hàng đầu để hoàn thành nhiệm vụ, ngành thuế Hà Nam luôn chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức thuế có tư duy mới, có đầy đủ kiến thức quản lý để đáp ứng yêu cầu trong cải cách thuế nói riêng và trong công cuộc đổi mới đất nước nói chung. Đồng thời, ngành quán triệt chủ trương đẩy nhanh, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ tin học trong mọi mặt công tác, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý thuế với mục tiêu "ứng dụng tin học là để nâng cao năng lực quản lý thuế của ngành và của công chức, cán bộ thuế".

Được sự quan tâm của các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh, với tinh thần chủ động vượt lên khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, đội ngũ cán bộ công chức ngành thuế sẽ đáp ứng được những yêu cầu của Đảng và Nhà nước về công tác quản lý thuế trong thời kỳ mới.

HA NAM TAXATION:

Strive to
DESERVE
IMPORTANT
RESPONSIBILITY
in **NEW TIME**

Annual economic growth standing at 7-10% together with gradually improved living standard of local residents, etc., are promising signals reflecting blooming period of Ha Nam economy over the past the years. Building on the ground, Ha Nam taxation sector develop progressively combining with innovation in diverse aspects such as reforming policies and administrative taxation statutes, and so on, that really generate practical results and contribute to raising local budget contribution.

Since the early days, thanks to the support of the provincial Party and the People's Committee as well as the coordination of other sectors and branches together with

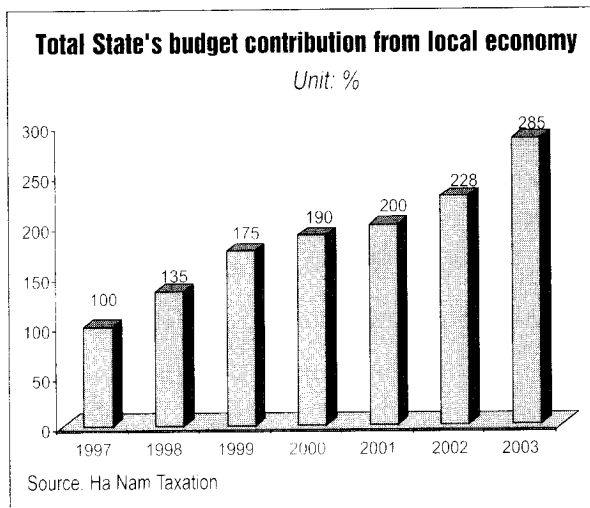
sensible development orientation. Ha Nam taxation always fulfil successfully all assignments.

High economic growth results to increase of budget contribution that is premise condition facilitating the sector accomplish its duties. Simultaneously, the province has issued many policies and effective solutions to speed up economic reform, expand good consumption market, fortify investment attraction, encourage business expansion, create favourable and open environment for enterprises and individuals in the locality to ameliorate business-production efficiency.

Not only focus on developing production and business, organisations and individuals in the local area have seriously performed their duties through contributing tax timely and enough to State's budget. Accordingly, total budget revenue in the locality has raised annually.

Management operation of the sector has got positive changes keeping pace with requirements of assignments set forth by the provincial Party, the People's Committee, and governing bodies of the sector. In which, it attaches great importance to receipts of high proportion, and intensifies management in spheres of hard and complicated collection. The staff of tax collectors in Ha Nam have exerted their best to apply timely and fully preferential policies like exempt or reduce tax duty in accordance with the guideline of the Party and the State with a view to form accumulation in people as well as promote development investment.

While performing the duty, the sector always follow closely taxation reform orientation and management



Giving Certificate of Merits to a person perform sufficiently taxation in Department of Taxation in Phu Ly town - Ha Nam province

Foto: Reif

improvement in the drive of boosting assistance and heightening responsibility and interests of organisations and individuals contributing tax. Furthermore, it projects to creating advantaged and open environment for development investment together with intensifying supervision in duty performance; display its role and function in tax collection management and avoid loss of budget revenue.

Besides formality reform, the staff keeps striving to enhance working manners and minimise irrational procedure, harassment, and bureaucracy and solving formalities in the line of the simple, clearness, equality, and openness. Those actions have satisfied increasing demands of organisations, taxpayers, and the society.

Acknowledging manpower is vital factor to complete the assignments, the sector always pays special attention to training and refreshing the staff who have new thought and full management skills to meet the requirements of tax reform in particular and renovation time in general. Simultaneously, the sector penetrates the policy of intensifying information technology application into all operation, especially tax management with the aim of "information application project to improving tax management capability of the sector and tax collectors".

Building on the great concern of echelons, sectors, and local people together with efforts to accomplish duties, the taxmen will satisfy the requirements of the Party and the State in terms of tax management in new stage.

CHI NHÁNH KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH HÀ NAM:

Thực hiện tốt chức năng quản lý ngân sách nhà nước PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Ngày 1-1-1997, Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam được thành lập và đi vào hoạt động. Trong nhiều năm liền, chi nhánh được Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính và Kho bạc nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua cao quý. Đặc biệt, năm 2003, Chi nhánh đã vinh dự được Chủ tịch nước Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Ba. Đó là sự ghi nhận xứng đáng những nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên chi nhánh.

hàng năm tại Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh. Do vậy, việc tập trung và hạch toán các khoản thu ngân sách được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của Kho bạc nhà nước. Thực tế này đòi hỏi đội ngũ cán bộ, nhân viên vừa phải nguyên tắc, cẩn trọng vừa phải năng động và nhiệt tình. Để thực hiện thành công nhiệm vụ này, Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam đã không ngừng đổi mới tư duy và nâng cao chất lượng hoạt động. Nhờ đó, tổng thu ngân sách từ năm 2000 đến tháng 6-2004 đạt 4.110,7 tỷ đồng với số

Từ cơ sở ban đầu còn chật hẹp, thiếu thốn, đến nay chi nhánh đã xây dựng được trụ sở khang trang, rộng rãi với trang thiết bị hiện đại, đảm bảo cho công tác chuyên môn. Đội ngũ cán bộ được bổ sung về số lượng và nâng cao về chất lượng đã và đang đáp ứng ngày càng tốt yêu cầu nhiệm vụ mà Nhà nước và ngành giao phó.

Nâng cao hiệu quả hoạt động

Hiệu quả hoạt động của mỗi tổ chức, đơn vị đều được thể hiện thông qua các khoản thu chi ngân sách

thu tăng dần qua các năm.

Thực hiện Quyết định số 210/2003/QĐ-BTC ngày 16-12-2003 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với Chi nhánh Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam, đến tháng 6-2004, ngành đã xây dựng 8 phòng ban tại văn phòng chi nhánh và 05 đơn vị kho bạc nhà nước huyện trực thuộc. Cùng với đó, đội ngũ cán bộ, nhân viên, giàu kinh nghiệm đã triển khai hiệu quả nhiệm vụ huy động vốn nhân rồi trong dân và các tổ chức kinh tế địa phương. Chi nhánh Kho

bạc nhà nước tỉnh Hà Nam xác định rõ: muốn phát triển kinh tế - xã hội và đẩy nhanh tiến trình hội nhập, trước hết cần có đủ vốn để đầu tư vào các dự án trên địa bàn tỉnh. Trong những năm gần đây, các hình thức phát hành trái phiếu đã đóng góp tích cực công tác huy động vốn. Nếu năm 2000 số vốn huy động thông qua phát hành trái phiếu đạt 37,39 tỷ đồng, thì đến tháng 6-2004 đạt 200,8 tỷ đồng, tăng gấp 5,3 lần. Ban lãnh đạo của Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam cho biết: "Việc huy động nguồn vốn cho đầu tư phát triển thông qua các hình thức trái phiếu kho bạc, trái phiếu Chính phủ, công trái giáo dục đã nhận được sự hưởng ứng của đông đảo nhân dân.

Bên cạnh công tác huy động vốn, nhiệm vụ quản lý điều hoà tồn ngân kho bạc nhà nước luôn được chi nhánh chú trọng. Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh tạo nguồn vốn phục vụ công cuộc xây dựng kinh tế địa phương. Đơn vị cũng đã tham gia tích cực vào công cuộc xoá đói, giảm nghèo trên địa bàn tỉnh. Trong 3 năm 2000 - 2003, đơn vị đã cho các tổ chức đoàn thể vay vốn giải quyết việc làm với số tiền 33.469 triệu đồng, góp phần tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng nghìn lao động.

Là tổ chức mang tư cách pháp nhân, Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam được phép mở tài khoản tại Ngân hàng nhà nước và hệ thống ngân hàng thương mại hoạt động trong tỉnh. Việc thực hiện chi trả các khoản chi ngân sách nhà nước được đơn vị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Vì thế, Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh không để xảy ra trường hợp sai sót đáng kể. Từ năm 2000 đến tháng 6-2004, tổng chi ngân sách nhà nước đạt 4.191,3 tỷ đồng. Riêng năm 2003, mức chi ngân sách là 1.108 tỷ đồng.

Ngoài ra, Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam còn thực hiện tốt công tác quản lý tài sản quốc gia quý hiếm như tiền, tài sản, các loại chứng chỉ, ấn chỉ có giá trị của Nhà nước và các đơn vị, cá nhân. Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam cũng là nơi quản lý các khoản tạm thu, tạm giữ, tịch thu, ký cược, ký quỹ, thế chấp theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Nỗ lực phấn đấu

Bên cạnh những kết quả đạt được, chi nhánh đang gặp phải những khó khăn cần sớm khắc phục. Trong đó, do sự phối kết hợp giữa kho bạc nhà nước - tài chính - thuế chưa được thương xuyên, nên nhiều khi những vướng mắc nghiệp vụ không được tháo gỡ và khắc phục kịp thời. Ngoài ra, một số đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước thương tri trệ trong công tác phê duyệt dự toán, quyết toán, ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình kiểm soát thanh toán của Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam. Trình độ hạn chế của đội ngũ cán bộ tài chính ở các đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước cũng là những khó khăn không nhỏ. Lãnh đạo Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam mong muốn: "Nhà nước cần ban hành cơ chế, chính sách, định mức chi tiêu đầy đủ và phù hợp với thực tế hơn nữa. Có như vậy, công tác kiểm soát thanh toán sẽ tránh được rất nhiều khó khăn".

Nhận thức được trọng trách lớn lao, với tinh thần đoàn kết, quyết tâm, tập thể cán bộ, nhân viên chi nhánh sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao để Chi nhánh Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Nam luôn là địa chỉ tin cậy của nhân dân, xứng đáng là công cụ quản lý và điều tiết vĩ mô quan trọng của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính

STATE TREASURY - HA NAM BRANCH:

*Well done***State Budget management****FOR SOCIO-ECONOMIC DEVELOPMENT**

The State Treasury - Ha Nam Branch (STH) was set up and put into operation at the same time with the re-establishment of the province on January 1st 1997. The branch for consecutive years has been conferred precious titles by the provincial People's Committee, Ministry of Finance and the State Treasury. Particularly, it was honourably rewarded the Labour Order (third class) by the State President. Likely to say such awards are the proper acknowledgment for endeavors of officers and works of the branch.

has been improved in terms of both quantity and qualification in an attempt to best perform assignments from the State and the sector.

Advance operation

The effect of each institution or organisation is clearly visible with the annual budget revenue and expenditure at STH. Thereof, the concentration and posting the revenue and expenditure of budget are defined as the key duty of the treasury. Such a burden duty requires the great spirit of rules, carefulness, dynamism and enthusiasm to triumph over every obstacle. STH in an effort to ensure the successful performance of such a task has actively encouraged unceasing renewal in thoughts and improvement in working qualification. The sum of budget revenue from 2000 to June 2004 reached VND4,110.7 billion with the gradually increase index of years.

Effectuating Decision No.210/2003/QĐ-BTC dated 16th December 2003 by the finance minister on functions, responsibilities, rights and organs of State's Treasuries in provinces, the branch by June 2004 had set up 08 divisions and 05 district treasuries. Further, the crowded staff of employees with good experience has efficiently performed the task of mobilising idle money of local people and economic entities. The State's Treasure - Ha Nam Branch has clearly defined: the socio-economic develop-

The branch has successfully built spacious office of advanced facilities for its professional practices from the initial facilities of narrowness and insufficiency. Its staff

ment and the integration process are well boosted whenever there is sufficient capital to invest in investment projects in the territory of the province. Over the past few years, forms of bond issuance have played an important part in the capital mobilisation in the locality. The called up capital from bond issuance had approached VND200.8 billion, a rise of 5.3 times as compared to that of VND37.39 billion in the year of 2000. "The investment capital mobilisation through the issuance of difference bonds of treasury, Government, education securities has got the support of the massive" said STH's management board.

Along with the capital mobilisation, the management and regulation the treasury budget have always gotten special attention of the branch. STH has consulted to the provincial party Committee and People's Committee to generate sources of capital for economic development in the province. In addition, the branch has eagerly engaged in hunger elimination and poverty eradication in the locality. It, during three past years of 2000 - 2003, gave loans totalled VND33,469 million to organisations so as they could have created employment and stable income for thousands of local workers.

As a legal entity, STH has right to open account at the State Bank of Vietnam and the commercial bank system in the province. The payment for State budget expenses has been performed in pursuant to all legal regulations. As the result, there are no considerable mistakes in practices of STH. The State budget expenditure from 2000 to June 2004 totalled VND4,191.3 billion. The year of 2003 alone, the budget expenses reached VND1,108 billion.

Additionally, the branch has well performed the management of national assets such as cash, property, vouchers, seals of the State, entities and individuals. Further, it is the office in charge of controlling temporarily confiscated objects and money, confiscated

assets, securities, mortgages under confiscating decisions issued by authorised bodies.

Endeavours

Abide from achievements on record, the branch is dealing with different difficulties that need tackling, in which, it has always intensified educating the political ethics, encouraging the working emulation among all employees. Moreover, it has laid special concerns to invest in technical facilities, particularly the network of computers to compare data among three bodies (State treasury - finance - taxation). Thanks to the advanced computer network connected to the Internet, the information updating, data restoring and periodical report making have been well performed. Additionally, the regular growth in the living of the provincial people has further the success of the branch over the past time.

Sometimes difficulties in terms of profession have not been timely tackled due to the insufficient cooperation among the State Treasury - finance - taxation offices. Besides, several State budget beneficiary bodies are tardy in approving budget estimates and balances that has caused impacts to the STH's balance control. The poor qualification of financial officials of some beneficiary entities is a considerable matter, too. The branch's leaders desires: "mechanisms, policies and expenditure norms that are more suitable to the reality should be worked out by the State so as difficulties in budget balance control could be minimised."

Fully consuming its burden responsibility, all employees of the branch with its spirit of unanimity, determination shall successfully fulfil their assignments so that State Treasury - Ha Nam Branch forever is a reliable address of the local people, deserving with its function as a management tool macro accommodating the financial sector of the State.

HỆ THỐNG NGÂN HÀNG HÀ NAM:

Những ghi nhận ban đầu

Tái lập năm 1997, tiềm lực kinh tế của tỉnh Hà Nam không có gì ngoài một số cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ bé và hệ thống hạ tầng kỹ thuật nghèo nàn. Thực tế này đã đặt ra những thách thức to lớn cho hoạt động của hệ thống ngân hàng Hà Nam. Thêm vào đó, khó khăn nội tại của ngành trong ngày đầu thành lập như: đội ngũ cán bộ mỏng; kinh nghiệm, trình độ chuyên môn còn hạn chế; cơ sở vật chất hầu như bắt đầu từ con số không,... càng khiến cho công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành thêm phần vất vả. Tuy nhiên, bằng tinh thần chủ động, kiên trì, sáng tạo trong hoạt động nghiệp vụ, hệ thống ngân hàng Hà Nam đã vượt qua thử thách, có bước phát triển vượt bậc cả về tổ chức bộ máy và hiệu quả hoạt động. Đến năm 2004, toàn ngành đã có gần 600 cán bộ, nhân viên, trong đó 70% có trình độ cao đẳng, đại học. Tru sở hoạt động, cơ sở vật chất từng bước được

Tăng trưởng
AN TOÀN,
ỔN ĐỊNH
và
HIỆU QUẢ

Hiệu quả hoạt động ngân hàng phản ánh sức mạnh của nền kinh tế. Nhận thức được ý nghĩa quan trọng đó, trong những năm qua, mặc dù còn nhiều khó khăn, hệ thống ngân hàng Hà Nam vẫn cố gắng vươn lên, tăng trưởng an toàn, ổn định và hiệu quả, phục vụ ngày càng đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

xây dựng khang trang, hiện đại. Các hoạt động quản lý kinh doanh tiền tệ có nhiều tiến bộ.

Trong lĩnh vực huy động vốn, tuy còn gặp nhiều khó khăn (nhất là huy động vốn trong dân cư) do nền kinh tế Hà Nam chậm phát triển, mức thu nhập bình quân của người dân còn thấp, song bằng cách vận dụng linh hoạt, hợp lý các phương thức và lãi suất huy động cho từng khu vực, từng thời kỳ, kết hợp với mở rộng mạng lưới xuống tận cơ sở, nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng Hà Nam tăng trưởng đều qua các năm. Ông Trần Kiểm - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh Hà Nam - cho biết: "Với hệ thống tín dụng ngân hàng mở rộng, phủ kín hoạt động từ thành thị đến các vùng nông thôn, mức huy động vốn qua hệ thống tín dụng ngân hàng đã tăng lên nhanh chóng. Đến ngày 30-6-2004, tổng nguồn vốn huy động đạt 1.170 tỷ đồng, gấp 2,25 lần so với năm 2000, gấp 13 lần so với năm 1997. Tốc độ tăng trưởng

Hệ thống ngân hàng tỉnh Hà Nam

- Chi nhánh Ngân hàng nhà nước
- 03 chi nhánh ngân hàng thương mại quốc doanh:
 - + Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn
 - + Chi nhánh Ngân hàng công thương
 - + Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển
- 01 Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội
- 08 quỹ tín dụng nhân dân cơ sở

Trong đó, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh với vai trò là đơn vị quản lý nhà nước về hoạt động tiền tệ, tín dụng, tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương về hoạt động ngân hàng trên địa bàn; tổ chức các dịch vụ thanh toán và dịch vụ ngân quỹ, đảm bảo cung ứng hợp lý lượng tiền mặt cho nền kinh tế thông qua Kho bạc nhà nước và các tổ chức tín dụng. Các chi nhánh ngân hàng thương mại tỉnh thực hiện chức năng kinh doanh tiền tệ và cung ứng các dịch vụ thanh toán, phục vụ nhu cầu đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo trên phạm vi toàn tỉnh.

binh quân đạt 133%/năm. Tỷ lệ thanh toán tiền mặt trên địa bàn chiếm khoảng 18 - 20% trong doanh số thanh toán. Hình thức thanh toán điện tử tăng gấp 2 lần, thanh toán bù trừ tăng 39%. Đây là dấu hiệu đáng mừng cho thấy sự ổn định trong hoạt động của hệ thống ngân hàng Hà Nam.

Lĩnh vực tín dụng đầu tư, cung ứng vốn cho phát triển kinh tế - xã hội cũng tăng nhanh cả về quy mô và chất lượng. Đối tượng cho vay được mở rộng đến tất cả các thành phần kinh tế - xã hội thuộc mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất - kinh doanh và cơ chế, thủ tục cho vay ngày càng thông thoáng, thuận lợi hơn. Đến ngày 30-6-2004, tổng dư nợ cho vay trên địa bàn đạt 1.600 tỷ đồng, tăng 10,5% so với cuối năm 2003. Trong đó, tỷ lệ nợ quá hạn chiếm 2,9%

(năm 1997, tỷ lệ này là 7%). Nguồn vốn tín dụng ngân hàng tập trung chủ yếu cho vay phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh như công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp dệt may, thương mại - dịch vụ và thủ công mỹ nghệ xuất khẩu. Riêng khu vực kinh tế nông nghiệp và nông thôn, Ngân hàng nhà nước tỉnh Hà Nam đã tập trung chỉ đạo đầu tư vốn có hiệu quả, phục vụ kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn. Do vậy, dư nợ đầu tư cho khu vực này tăng nhanh, năm 2004 chiếm tỷ trọng 45%, tăng 80% so với năm 2000. Trong đó, ngành đã tích cực đầu tư tín dụng cho hộ nghèo thiếu vốn sản xuất - kinh doanh, đầu tư vào ngành, nghề ở nông thôn. Hoạt động thiết thực này đã góp phần giúp cho hàng chục nghìn lượt hộ nghèo thoát khỏi đói, nghèo, vươn lên làm giàu.

Đánh giá về chất lượng tín dụng của hệ thống ngân hàng Hà Nam, ông Trần Kiểm khẳng định: "Trong những năm qua, tín dụng ngân hàng Hà Nam đã thực hiện được 3 yêu cầu: tăng trưởng quy mô, đổi mới cơ cấu đầu tư và nâng cao chất lượng tín dụng. Kết quả này đã tác động tích cực đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hoá".

Lý giải về những kết quả đã đạt được, lãnh đạo ngành ngân hàng cho biết: ngoài sự quan tâm lãnh đạo của các cấp chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ngân hàng Trung ương, yếu tố quyết định tạo nên thành công của ngành ngân hàng Hà Nam là sự nỗ lực, tận tụy với công việc của tập thể cán bộ, nhân viên trong ngành. Nhờ sự nỗ lực, tận tụy đó, dù tính chất của các hoạt động ngân hàng luôn tiềm ẩn rủi ro, nhất là khi nhiều hoạt động nghiệp vụ được thực hiện giao dịch trực tuyến, hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh Hà Nam vẫn luôn ổn định.

Giải pháp để tiếp tục phát triển bền vững

Những kết quả mà ngành ngân hàng Hà Nam đạt được trong thời gian qua rất đáng trân trọng. Nhưng khi nhìn lại chặng đường đã qua, chúng ta phải thừa nhận một thực tế:

dù nguồn vốn tăng trưởng với tốc độ mạnh, song vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu mở rộng đầu tư tín dụng, nhất là huy động nguồn vốn trung, dài hạn. Đến năm 2004, tín dụng đầu tư của hệ thống tín dụng ngân hàng ở Hà Nam vẫn chủ yếu tập trung vào tín dụng cho vay ngắn hạn.

Tốc độ tăng trưởng dư nợ tín dụng còn chậm, chưa thực sự vững chắc do Hà Nam thiếu các dự án đầu tư có hiệu quả, các dự án mới không nhiều, các dự án cũ đang trong thời kỳ hoàn vốn. Công tác quản lý nợ có nơi, có lúc, có đơn vị ngân hàng còn chưa chặt chẽ, nhiều khi chạy theo doanh số mà chưa chú ý kiểm tra, kiểm soát, để doanh nghiệp sử dụng vốn sai mục đích, sai chế độ, dẫn đến tình trạng nợ quá hạn có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó, công tác đầu tư, đổi mới công nghệ tin học chưa đồng bộ đối với tất cả các ngân hàng trên địa bàn, ảnh hưởng đến công tác thông tin báo cáo thống kê, thông tin tín dụng.

Để khắc phục những tồn tại trên, đồng thời thực hiện thành công kế hoạch mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động theo hướng tăng trưởng an toàn, bền vững nhằm phục vụ ngày càng đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh, đến năm 2010, ngành ngân hàng Hà Nam tiếp tục đa dạng hoá các hình thức huy động vốn, tranh thủ mọi nguồn vốn của Trung ương để mở rộng đầu tư. Đồng thời, ngành sẽ thực hiện chương trình hiện đại hoá công tác ngân hàng, thực hiện thanh toán giao dịch một cửa và các dịch vụ ngân hàng tiện ích khác như thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng trên toàn quốc, góp phần đẩy nhanh tốc độ luân chuyển vốn trong phát triển kinh tế; tổ chức thanh toán quốc tế, tạo tiền đề cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, nghiên cứu và từng bước ứng dụng thẻ thanh toán qua máy rút tiền tự động ATM ở một số chi nhánh

ngân hàng thương mại. Ngoài ra, ngành cũng tiếp tục chỉ đạo cải cách hành chính trong hoạt động ngân hàng, trong đó tập trung rà soát lại định biên, chấn chỉnh các hoạt động giao dịch, cải tiến lề lối tác phong làm việc để tăng cường hiệu quả hoạt động ngân hàng. Bên cạnh đó, ngành sẽ chú ý nâng cao hiệu quả thanh tra, giám sát các ngân hàng thương mại nhằm phát hiện, cảnh báo những vấn đề an toàn hệ thống. Đặc biệt, ngành sẽ đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên; phối hợp với các ngành tiến hành thẩm định dự án ngay từ khâu xây dựng để đưa nhanh các dự án vào thực hiện có hiệu quả.

Theo ông Trần Kiêm, muốn thực hiện thành công các mục tiêu đã đề ra, ngoài nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân viên và các giải pháp mang tính nghiệp vụ, hệ thống ngân hàng Hà Nam mong Nhà nước sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản dưới luật, nhất là cơ chế cho vay, cơ chế đảm bảo tiền vay theo hướng nâng cao tính độc lập, tự chủ trong hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng; khắc phục tình trạng "xin - cho" trong đầu tư tín dụng; tạo điều kiện để mọi thành phần kinh tế tiếp cận với nguồn vốn tín dụng của ngân hàng một cách bình đẳng. Các ngân hàng thương mại Trung ương cần có các giải pháp hỗ trợ đầu tư để thực hiện hiện đại hoá ngân hàng, nhất là hoạt động dịch vụ ngân hàng của các ngân hàng thương mại quốc doanh trên địa bàn.

Bằng những giải pháp cụ thể và đồng bộ, hệ thống ngân hàng Hà Nam sẽ gạt hái được nhiều thành công trên chặng đường phát triển mới, xứng đáng với niềm tin lớn lao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương, góp phần đắc lực vào quá trình xây dựng Hà Nam thành tỉnh giàu mạnh, văn minh trong thế kỷ XXI.

THE BANKING SYSTEM IN HA NAM:

First records

After the provincial reestablishment in 1997, Ha Nam possessed the inconsiderable facility system with several small business establishments and poor technical facilities. This reality requires Ha Nam banking system with great efforts to make challenges surmountable. As well, numerous difficulties in the initial time after establishment as inexperience and limited professional officials, poor material facilities, etc. pushed the branch in difficult accomplishment. The banking system of Ha Nam, however, has created breakthroughs in both organs and operations due to series activities known as patience and creativeness made. By 2004, the whole branch has the personnel structure of nearly 600 with 70% having college and university levels. The office and material facilities are more spacious and modern. The monetary control and business have gained satisfactory improvements.

Capital mobilisation, especially that from the peo-

**SAFE,
STABLE
and
EFFICIENT
growth**

The effectiveness of the banking system reveals the economic strength. Keeping the operation in such awareness has driven the banking system of Ha Nam in safe, stable and effective growth steadily serving for the provincial socio-economic development.

ple is the field faced with many difficulties since the low-developed economy of Ha Nam leading to low income in the people. Yet, Ha Nam banks gain yearly increasing mobilised capital since the flexible and proper combination between various interest rates applied in different areas and periods of time as well as wide network in every localities. "The wide banking network covering credit activities from the urban to rural regions allows the rapid increase on the banking credit system. Up to June 30th 2004, the total mobilised capital got to VND1,170 billion, making 2.25 times increase over 2000 and 13 times as compared with 1997. The yearly growth rate arrived at 133%. The rate of cash payment in Ha Nam accounted for about 18 - 20% of the payment turnover. The e-payment made double increase and balanced payment got the increase by 39%. These act as the initial matters revealing the stability of Ha Nam banking system," said Tran Kiem

Established on January 1st 1997, Ha Nam banking system includes:

- *The State Bank of Vietnam - Ha Nam Branch*
- *Three branches of state-owned commercial banks*

- + *Agriculture and Rural Development Bank of Vietnam - Ha Nam Branch*

- + *Vietnam Industrial and Commercial Bank - Ha Nam Branch*

- + *Bank for Investment and Development of Vietnam - Ha Nam Branch*

- *One branch of the Bank for Social Policies*

- *Eight locally-based people's credit funds*

Of which, State Bank of Vietnam - Ha Nam Branch (SBV - Ha Nam) plays the role of the state office governing monetary and credit affairs, counselling the local party committee and administrations for the local banking activities; organizing payment and budget services ensuring the suitable cash supply for the economy through the State Treasury and credit organizations. The provincial commercial banks undertake the role of monetary business and payment service supply aiming at gratifying the requirements of investment, socio-economic development and hungry elimination and poverty alleviation in the province.

director of the State Bank of Vietnam - Ha Nam Branch (SBV - Ha Nam).

The increase is also got in the field of investment credit which supplying for the socio-economic development in both scale and quality. Its subjects is from all socio-economic sectors belonging to different production - business fields with more and more convenient formalities offered. By June 30th 2004, the total credit balance

was known with VND1,600 billion, increasing 10.5% as compared to that at the end of 2003. The bad debt, however, just accounted for 2.9% while that in 1997 to be 7%. The credit capital is mainly actable in developing the key economic branches with construction material, garment and textile industry, trade - service and fine handicrafts for export. The agricultural and rural economy alone is paid with timely and efficient investment from SBV - Ha Nam serving for the requirements asked in the rural socio-economic development. Therefore, the loan outstanding was placed in quick growth with 45% in 2004, making the increase of 80% over that in 2000. Of which, the considerable amount of credit was invested in production - business of the poor and rural occupations. This helpful action assists dozen thousand poor households wiping out poverty and getting rich.

"The banking credit of Ha Nam has been successful in three big issues known as scale growth, renovated investment structure and higher credit quality. This result actively facilitates the provincial economic reform under the industrialisation and modernisation," said Mr. Kiem.

The factors create the gained successes including concerns by the local leadership, supports from the Central banks and dedications made by all the officials and staffs of the sector known as the determined reason. Those dedications largely help keep the stable operation of Ha Nam banks in spite of risk activities and online transactions.

Solutions for sustainable growth

Despite recently considerable results obtained by Ha Nam banking system, there exists unsatisfactoriness offered the demand for further investment credit, especially medium and long-term capital mobilisation even strong growth capital. By the year 2004, the banking system of Ha Nam has kept main function in short-term credit.



Till 2004, Ha Nam banking system had intensively given short-term loans

The reason caused the low growth credit balance seems to be from the lack of effective investment projects, few new projects and considerable projects under capital refund. Moreover, there happens the undisciplined debt management without checking and supervision resulting in improper purposes and increasing bad debts as consequences. The asynchronous information technology system applied to all the banks plays the additional cause, affecting statistical reports and credit information.

Keeping assurance on overcoming the above shortcomings and realising the plan for wider operation scale under the safe and sustainable direction for better assistance to the provincial socio-economic development, industrialisation and modernisation by 2010, Ha Nam banking system continues the diversified capital mobilisations and full utilisation of all the Central capital sources for further investment. In addition, the banking sector will undertake the inter-bank modernisation with one-door transaction and national inter-bank electronic balance payment helping speed up the capital turnover in economic development, carry out international payment preparing for the international economic integration, research and apply

payment card through ATM in several commercial branches. Besides, the sector keeps functioning under the administrative reform through reviving accounts, re-organising transactions and improving working style for better banking activities. The branch, as well, pays due concerns to the investigation and supervision effectiveness in order to find out matters related to the system safety. Especially, training and improving professional knowledge to officials and staffs together with strict project assessment are considered the issues strongly reinforced.

According to director Tran Kiem, making the set targets obtainable requires not only efforts by officials and staffs but also professional solutions. Accordingly, Ha Nam banking system wishes for the timely modification and supplementation of the drafts, typically lending mechanism and deposit in conformity to the better independence and self-control in doing business in credit organisations aiming at wiping out the "ask - give" mechanism in credit investment as well as helping every economic sectors equitably approachable to the credit capital. The Central commercial banks should give out solutions in term of investment assistance for the successful accomplishment of banking modernisation, especially banking services of locally based commercial banks.

It is the specific and synchronous solutions allow the banking system of Ha Nam to attain further successes in the new development phases making. Doing such a way helps make it deserving of the great belief given from the provincial Party Committee, administration and the people as well as largely contributing to the progress for a rich and civilized province of Ha Nam in the 21st century.

NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG TỈNH HÀ NAM:

SẴN SÀNG TIẾP SỨC cho các dự án **KHẢ THI**

Nếu năm 2000 số vốn huy động của Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam mới đạt 205 tỷ đồng, thì đến tháng 6-2004 đạt 303 tỷ đồng. Kết quả đạt được chưa cao so với yêu cầu phát triển, nhưng đã cho thấy sự nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên ngân hàng trong thời gian qua. Với thành quả bước đầu khả quan, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam đang tiến từng bước vững chắc trong quá trình hội nhập và phát triển.

Bà Trần Thị Lệ Thanh - Giám đốc Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam - cho biết: "Trong thời gian qua, tốc độ tăng trưởng của Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam khá đều. Tuy nhiên, số vốn huy động vào ngân hàng chưa cao do thu nhập người dân còn thấp. Ngân hàng có tiền cho vay, nhưng Hà Nam lại thiếu những dự án lớn". Song, theo nhận định của bà Trần Thị Lệ Thanh, mảnh đất Hà Nam ẩn chứa nhiều tiềm năng. Trong thời gian tới, Hà Nam sẽ trở thành địa chỉ hấp dẫn các nhà đầu tư. Vì thế,

Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam đã chuẩn bị những điều kiện cần thiết để đón nhận những cơ hội và thách thức sẽ đến trong tương lai.

Tất cả vì phương châm "Phát triển - an toàn - hiệu quả"

Xác định công tác huy động vốn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, trong những năm qua. Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam luôn chú trọng mở rộng mạng lưới hoạt động. Đến năm 2004, ngoài trụ sở chính, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam còn có một phòng giao dịch và 7 quỹ tiết kiệm đặt tại các khu trung tâm kinh tế, khu tập trung dân cư của tỉnh. Đồng thời, chi nhánh đã triển khai nhiều hình thức huy động vốn như: phát hành trái phiếu, kỳ phiếu, tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn và nhiều loại có kỳ hạn khác nhau, tiền gửi tiết kiệm có thưởng... Nhờ vậy, đến ngày 30-6-2004, số vốn huy động của chi nhánh đạt 303 tỷ đồng, gấp 9,7 lần khi mới thành lập (tháng 1-1997), tăng 1,47 lần so với năm 2000. Nguồn vốn huy động đã đáp ứng phần lớn nhu cầu vay của các thành phần kinh tế trên địa bàn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Nhờ chủ động bám sát kế hoạch phát triển kinh tế của địa phương, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam đã đảm bảo đầu tư vốn tín dụng đúng hướng: tăng tỷ trọng cho vay có tài sản đảm bảo, mở rộng cho vay ngoài quốc doanh. Đến ngày 30-6-2004, dư nợ vốn đầu tư tín dụng là 303 tỷ đồng, tăng 3,8 lần so với năm 1997 tăng 1,53 lần so với năm 2000, trong đó cho vay quốc doanh chiếm 62% và cho vay ngoài quốc doanh chiếm 38%.

Cùng với sự tăng trưởng về nguồn vốn huy động và đầu tư tín dụng, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam luôn quan tâm phát triển các dịch vụ tiện ích cho khách hàng như: dịch vụ thanh toán đối nội, thanh toán đối ngoại, dịch vụ chuyển tiền, chi trả kiều hối,... Công tác thanh toán đã được mở rộng cùng với đầu tư hệ thống trang thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới, hiện đại hoá công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng. Do đó, doanh số thanh toán tăng đều qua các năm. Số lượng khách hàng đến với chi nhánh ngày càng tăng. Tính đến ngày 30-6-

2004, khách hàng giao dịch có tài khoản tiền gửi, tiền vay lên đến 12.745 người.

Trong công tác thanh toán đối ngoại, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam luôn là đơn vị được tin nhiệm và dẫn đầu hệ thống ngân hàng thương mại quốc doanh trên địa bàn: doanh số thanh toán mua bán ngoại tệ, chi trả kiều hối, thanh toán L/C nhập khẩu tăng đều qua các năm, chiếm 85% thị phần.

Trong công tác tiền tệ, ngân quỹ, ngân hàng luôn đảm bảo thực hiện thu, chi kịp thời, chính xác, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của khách hàng, góp phần đưa đơn vị trở thành ngân hàng đạt doanh số thu, chi tiền mặt và bội thu lớn nhất trên địa bàn tỉnh. Trong nhiều năm qua, công tác an toàn kho quỹ luôn được đảm bảo, không để xảy ra tình trạng thừa, thiếu hoặc mất mát tài sản. Đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ được giữ vững, tạo sự tin nhiệm với khách hàng. Trong 4 năm 2000 - 2003, chi nhánh đã trả 649 khoản tiền thừa cho khách hàng với số tiền hơn 183 tỷ đồng.

Những kết quả đạt được tuy không lớn, nhưng ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của ngân hàng trong hoàn cảnh còn nhiều khó khăn, thử thách. Các chỉ tiêu về huy động vốn, đầu tư tín dụng và hoạt động dịch vụ ngân hàng tăng trưởng nhanh đã giúp Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam thiết lập quan hệ rộng rãi với nhiều bạn hàng. Đội ngũ cán bộ, nhân viên thường xuyên được tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, cơ sở vật chất không ngừng được đổi mới, nâng cấp đã góp phần vào sự phát triển lớn mạnh của Ngân hàng công thương Việt Nam.

Hướng tới tương lai

Mặc dù, hoạt động của hệ thống ngân hàng tỉnh Hà Nam chưa tạo được "không khí" nhộn nhịp, sôi động, nhưng bù lại "nguồn vốn" mà ngân hàng hiện có chính là tiềm năng dồi dào đang tiềm ẩn trong nhân dân. Kinh tế Hà Nam mới bắt đầu khởi động! Nay mai, các doanh nghiệp sẽ lớn mạnh hơn, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế đạt hiệu quả cao và mức thu nhập của người dân được tăng lên,... Đó chính là tiền đề quan trọng, mở ra cơ hội phát triển cho Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam trong tương lai.

Với quyết tâm không ngừng hoàn thiện và đổi mới, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam đã vạch ra chiến

lược phát triển cụ thể và lâu dài. Xuất phát từ nhận định: "Con người là nhân tố chính tạo nên thành công", chi nhánh sẽ tuyển chọn và đào tạo những cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, tác phong giao tiếp văn minh, lịch sự, có đạo đức và tâm huyết với nghề. Đây là yếu tố quan trọng giúp ngân hàng tạo được niềm tin lâu bền với các khách hàng truyền thống và "mời gọi" thêm nhiều khách hàng mới. Hiện nay, ngân hàng đang tổ chức 2 lớp tin học buổi tối cho cán bộ, cử 26 đồng chí đi học lớp tập huấn nghiệp vụ, nhằm đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá ngân hàng trong thời gian tới.



Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam không ngừng được nâng cao do thường xuyên được tham gia khoá đào tạo, bồi dưỡng

Ảnh: Tư liệu

Công tác đầu tư trang thiết bị, nâng cấp cơ sở vật chất tiếp tục được ngân hàng quan tâm đúng mức. Trụ sở giao dịch chính và các điểm huy động vốn sẽ được xây dựng khang trang, sạch đẹp; máy móc, thiết bị sẽ được đầu tư trang bị đầy đủ và hiện đại. Đồng thời, Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam đặc biệt quan tâm đến công tác huy động vốn, mở rộng đầu tư cho vay, không phân biệt thành phần kinh tế: tăng cường cho vay các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các vùng nghề, làng nghề, các khu công nghiệp,... góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội Hà Nam phát triển.

Theo Giám đốc Trần Thị Lệ Thanh, tất cả rủi ro của các ngành kinh tế đều đổ vào "cái túi ngân hàng". Điều đó đồng nghĩa với việc Ngân hàng công thương tỉnh Hà Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức. Song, sức mạnh để tập thể cán bộ, nhân viên ngân hàng tiếp tục tiến lên phía trước chính là niềm tin vững chắc vào tương lai.

VIETNAM INDUSTRIAL COMMERCIAL BANK – HA NAM BRANCH:

Steady to GIVE STRENGTH to FEASIBLE INVESTMENT PROJECTS

The called up capital of Vietnam Industrial Commercial Bank - Ha Nam Branch (VICB - Ha Nam) has jumped up to VND303 billion by June 2004 from VND205 billion of 2000. Although the achievement has not met the development demand, it has displayed great efforts of officers and clerks of the branch in the past period. Further, VICB - Ha Nam with such initially promising gain is firmly stepping into the integration and development process.

“Over past few years, the growth of VICB – Ha Nam has been quite regular. However, because of low income of the local people, the mobilised capital to the branch has not been high. There is money in the bank, but there is shortage of big investment projects in Ha Nam” said Mrs. Tran Thi Le Thanh, director of VICB – Ha Nam. However, according to her, there are much potential in Ha Nam. This will become a magnetic address for investors in upcoming time. Therefore, the branch has made preparations to welcome both new opportunities and challenges.



Mr. Tran Dau, vice chairman of Ha Nam province, delivering Certificate of Merits to VICB – Ha Nam at the Year-End Summation 2000 and Duties for 2001
Foto: Ref

All destined to “development - safety - efficiency”

Capital mobilisation is defined as one of crucial duties. VICB – Ha Nam over the past few years has laid special importance to spread its network. As a result, the branch, besides the headquarter, has possessed one transaction office and 07 saving funds by 2004 set in economic centres and residential areas across the province. Simultaneously, it has applied different capital mobilisation forms like issuance of bonds, shares, term and non-term deposits, deposits for awards, etc. Therefore, by June 30th 2004, its called up capital was approached VND303 billion, as high as 9.7 times over the first days of its existence (January 1997), and increasing 1.47 time over 2000. Such an amount of called up capital has satisfied most of economic sectors' need of capital and played an important part in local socio-economic development.

Depending on local economic development plans, the credit investment of VICB – Ha Nam has gone on the right track: increase in the proportion of giving loans with guar-

antee and giving more loans to non-state sectors. On June 30th 2004, the outstanding debt of credit investment capital reached VND303 billion, a rise of 3.8 times over 1997, 1.53 times over 2000. Of which, the state sector took up 62%, and the left of 38% was taken by the non-state sector.

Along with the growth of the mobilised capital and credit investment, VICB – Ha Nam has always made much of developing its utility services for clients; such as domestic payment, foreign payment, money transference, overseas national currency exchange, and so on. The payment service has been expanded together with the investment in modern facilities in a way suited to the renewal demands and application of information technology to banking affairs. Thereof, the payment amount has regularly increased year after year as the non-stop increase in the number of clients to the branch. The amount of clients who having accounts of deposits or loans at the branch was 12,745 people by June 30th 2004.

As to the foreign balance practice, VICB – Ha Nam has always been a reliable and leading branch of the State's commercial banking system in the locality: its foreign currency and overseas national currency exchange, L/C payment for imports have regularly increased year and year and taken 85% of the market share in the province.

For the monetary fund, the branch has always ensured the prompt and correct collection and expense to fully meet the need of clients, contributing towards helping the branch achieve biggest amount of cash collection and issuance and income surplus in the province. The security for the fund has been ensured over the past years and state of asset abundance, insufficiency or loss has not occurred. The code of ethics among all employees has been secured and this has enhanced the confidence in clients. The branch during 2000 – 2004 has refunded VND183 billion valued 649 leftovers of money to clients.

Despite modest achievements, they have shown efforts of the branch in the context of difficulties and challenges. Indexes of mobilised capital, credit investment and banking services with high growth have enabled VICB – Ha Nam to set up a large relationship with clients. Besides, officers and clerks have different chances of engaging in training and fostering courses for higher professional qual-

ification; facilities have been non-stop improved that have made a convincing contribution towards the robust development of Vietnam Industrial Commercial Bank.

Advancing to future

Although banking practices of VICB – Ha Nam has not created an "eventful" atmosphere, it is the local people's idle money serves as the potential capital source of the branch. As a matter of fact, the provincial economy has just started only. Enterprises will be empowered: economic reform will get high efficiency and the local people's income will increase rapidly, etc. Those are important premise creating great development opportunities for the branch in the years to come.

VICB – Ha Nam, with its determination of unceasing innovation for perfection, has worked out its long term development strategy. Resulting from the definition of 'man is the key factor for success', the branch is to recruit and train a staff of high qualified clerks with civilised and gentle communication styles as well as good ethics and love for their jobs. This is regarded as a crucial factor enabling the branch to enhance the confidence of traditional clients and 'attract' more new ones. At present, the branch is organising two evening training courses of computer usage for its clerks, sending 26 others to professional refreshing courses in an attempt to meet the need of modernising the branch during the time to come.

The investment in improving facilities has got further due concerns of the branch. The major transaction office and capital mobilising points shall be spaciouly built with full and modern facilities. Simultaneously, VICB – Ha Nam has given special attention to capital mobilisation: loan spread without discriminating economic sectors: Give more loans to small and medium enterprises; areas of countryside, occupation villages, industrial zones, etc. This has boosted the socio-economic development.

According to director Tran Thi Le Thanh, every risk of economic sector could do harm to 'the banking sector'. This means VICB – Ha Nam is facing to lots of challenges. However, it is the firm confidence in the future serves a great power for further success of officers and clerks of the branch.

CHI NHÁNH NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HÀ NAM:

ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam (BĐV Hà Nam) được thành lập năm 1997 theo Quyết định số 260/QĐ-HĐQT ngày 26-12-1996 của Hội đồng quản trị Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam. Trải qua 8 năm xây dựng và trưởng thành, với phương châm "hiệu quả sản xuất - kinh doanh của bạn hàng là mục tiêu hoạt động của ngân hàng", BĐV Hà Nam đã thực sự trở thành người bạn đồng hành của các doanh nghiệp, hỗ trợ, sát cánh cùng các doanh nghiệp trong mọi hoạt động đầu tư, phát triển.

Tuy tuổi đời còn khá trẻ so với chặng đường lịch sử 47 năm xây dựng và trưởng thành của hệ thống ngân hàng đầu tư và phát triển, nhưng bằng sự nỗ lực không ngừng, Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam đã đạt được những thành tích đáng kể trong công tác huy động vốn và cho vay, trở thành đơn vị chủ lực trong lĩnh vực

đầu tư phát triển đối với các doanh nghiệp tại địa phương; cùng các doanh nghiệp đạt được nhiều thành tựu khả quan, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Năng động trong chiến lược kinh doanh

Ra đời trong bối cảnh còn bộn bề những khó khăn sau ngày tái lập tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam đã xác định: nắm bắt kịp thời các chủ trương, định hướng phát triển kinh tế của địa phương; bám sát phương hướng, nhiệm vụ hoạt động kinh doanh của ngành; không ngừng mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

Với nhận thức: sự phát triển của doanh nghiệp là yếu tố then chốt quyết định sự tồn tại, phát triển của mình, trong những năm qua, chi nhánh luôn coi việc thực hiện tốt chính sách khách hàng là nhiệm vụ hàng đầu trong chiến lược kinh doanh. Ông Bùi Văn Khen - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam - cho biết: "Trong chính sách khách hàng, chi nhánh hết sức coi trọng những khách hàng truyền thống, khách hàng sản xuất - kinh doanh có hiệu quả và thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, chi nhánh thường xuyên tiến hành phân loại khách hàng để có những chính sách ưu đãi cụ thể với từng nhóm khách hàng về lãi suất, dịch vụ ngân hàng"

Ngoài ra, chi nhánh còn linh hoạt trong khâu tiếp thị cho vay các khách hàng mới, nhất là các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, cho vay các dự án của doanh nghiệp vừa và nhỏ bằng nguồn vốn SMEFP - JBIC...

Là ngân hàng cho vay chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, vì thế cùng với việc mạnh dạn cho vay các dự án mới, có tính khả thi và phương án kinh doanh tốt, chi nhánh cũng quan tâm, chú trọng đến công tác nâng cao chất lượng thẩm định dự án (các bước thẩm định đều tuân thủ theo quy trình tiêu chuẩn quốc tế ISO). Năm 2003, hai tổ chức là Quacert và BVQI đã chính thức công nhận và cấp chứng chỉ tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2000 cho chi nhánh.

Bên cạnh việc áp dụng hệ thống quản lý hiện đại vào quy trình thẩm định các dự án, các cán bộ chi nhánh

còn trực tiếp xuống các doanh nghiệp tìm hiểu nhu cầu vốn, giúp doanh nghiệp xây dựng các dự án để không những chỉ cho vay mà còn tư vấn cho doanh nghiệp về phương thức đầu tư, phương án tài chính hợp lý, giúp doanh nghiệp tìm được nguồn vốn rẻ, tiết kiệm chi phí, để vừa nâng cao hiệu quả dự án, vừa nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng. Vì vậy, các dự án chi nhánh tham gia đầu tư đã phát huy hiệu quả, góp phần tăng nguồn thu ngân sách địa phương, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều lao động như các dự án: Nhà máy xi măng Bút Sơn, Nhà máy xi măng Kiên Khê, Nhà máy xi măng 77, Xi măng Nội Thương,... và hàng chục các dự án khác.

Ngoài áp dụng chính sách khách hàng linh hoạt, chi nhánh còn chú trọng hoàn thiện và phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ với chất lượng đạt tiêu chuẩn và chi phí hợp lý, nâng cao chất lượng phục vụ, thoả mãn tối đa nhu cầu của khách hàng nhằm giữ vững và tăng cường mối quan hệ với các khách hàng truyền thống, phát triển các khách hàng có tiềm năng thuộc mọi ngành nghề, mọi thành phần kinh tế. Với những sản phẩm và dịch vụ này, BIDV Hà Nam có thể cung ứng trọn gói, khép kín cho các doanh nghiệp trong quan hệ giao dịch, từ tiền gửi - tín dụng - thanh toán - bảo lãnh - bảo hiểm đến tư vấn đầu tư và các dịch vụ khác với thủ tục thuận tiện, an toàn.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động ngân hàng, hiện nay, BIDV Hà Nam là chi nhánh ngân hàng đầu tiên trên địa bàn nối mạng Homebanking với một số khách hàng lớn và cung cấp miễn phí dịch vụ

Phonebanking cho những khách hàng truyền thống, khách hàng tín nhiệm của chi nhánh.

Tạo bước phát triển vững chắc

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, chính quyền, sự ủng hộ của các doanh nghiệp và nhờ thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nghiệp vụ, sau 8 năm đi vào hoạt động, chi nhánh đã có bước phát triển vững chắc cả về bộ máy tổ chức và hoạt động kinh doanh. Với hơn 50 cán bộ, nhân viên, trong đó 70% có trình độ cao đẳng và đại học, đội ngũ cán bộ của chi nhánh vẫn không ngừng được bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn sẵn sàng chủ động thực hiện mọi nhiệm vụ được giao. Nhờ vậy, chi nhánh đã gặt hái được nhiều thành công rất đáng ghi nhận trong hoạt động kinh doanh. Tính đến ngày 30-6-2004, tổng tài sản của chi nhánh đạt 550 tỷ đồng, huy động vốn trên 200 tỷ đồng, chiếm 23% thị phần vốn huy động trên địa bàn, tăng gấp 4.8 lần so với năm 1997. Đặc biệt, do thực hiện tốt chính sách khách hàng, nên trong nhiều năm qua, số lượng khách hàng đến với chi nhánh ngày một tăng. Đến ngày 30-6-2004, tổng dư nợ cho vay của chi nhánh đạt 480 tỷ đồng, lợi nhuận tăng bình quân 8 - 10%/năm. Với kết quả này, chi nhánh đã trở thành một trong những kênh quan trọng, đáp ứng tốt nhất nhu cầu vốn vay cho mọi đối tượng khách hàng, góp phần không nhỏ thúc đẩy quá trình đầu tư phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Với quan điểm "một doanh nghiệp phát triển là một doanh nghiệp vừa mang lại nhiều lợi ích kinh tế, vừa mang lại nhiều lợi ích về mặt xã hội", chi nhánh luôn tích cực tham gia các công tác xã hội trên địa bàn như: phong trào uống nước nhớ nguồn, phòng chống các tệ nạn xã hội, ủng hộ đồng bào vùng bị thiên tai,... Đặc biệt, trong năm 2003, chi nhánh đã xây tặng 01 căn nhà tình thương tại Trung tâm bảo trợ xã hội huyện Kim Bảng trị giá 300 triệu đồng. Năm 2004, chi nhánh vận động cán bộ, nhân viên ủng hộ các cháu bị nhiễm chất độc màu da cam 10 xe lăn trị giá 12 triệu đồng. Hàng năm, cùng với việc trích hàng trăm triệu đồng từ quỹ phúc lợi và tiền đóng góp của cán bộ, công nhân viên trong ngành để ủng hộ

Phonebanking là loại hình dịch vụ mới nhằm thông báo mọi phát sinh trong tài khoản đến chủ tài khoản thông qua điện thoại di động, trên cơ sở đó giúp khách hàng có thể chủ động tình hình tài chính. Tính đến tháng 8-2004, Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam đã áp dụng dịch vụ Phonebanking cho tất cả các doanh nghiệp là khách hàng của chi nhánh.



Đại diện lãnh đạo và công đoàn BIDV Hà Nam trao tặng Trung tâm điều dưỡng thương binh nặng Duy Tiên món quà trị giá 10 triệu đồng.

Ảnh: Tư liệu

các quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo của địa phương, lãnh đạo chi nhánh đã thường xuyên đến thăm và tặng quà các gia đình chính sách nhân dịp lễ, tết hoặc kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc. Chính tình cảm và tấm lòng đáng quý đó đã trở thành động lực khá quan trọng thu hút nhiều doanh nghiệp đến với Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam.

Hướng tới tương lai

Phát huy những kết quả đã đạt được, phấn đấu thực hiện mục tiêu xây dựng ngân hàng đầu tư và phát triển trở thành tập đoàn tài chính đa năng, phát triển bền vững, dựa trên năng lực thực tế của chi nhánh và dự báo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2005, Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam đã đề ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Trong đó, chi nhánh đặc biệt chú ý đến nội dung lãnh đạo mạnh mẽ và nâng cao chất lượng tài chính và hiệu quả kinh doanh. Phấn đấu đến năm 2005, đầu tư tín dụng tăng trưởng đạt bình quân 25%/năm, huy động vốn tăng bình quân 17 - 24%/năm, giảm tỷ lệ nợ quá hạn xuống dưới 1%. Ngoài ra, giải quyết dứt điểm nợ tồn đọng, cơ cấu lại các nguồn thu, nâng tỷ trọng thu dịch vụ; cải thiện cơ cấu tài sản nợ, tài sản có: nâng cao chất lượng dịch vụ đã có như: cho vay, bảo lãnh, thanh toán, tiền gửi...; tăng cường áp dụng loại hình huy động mới; mở rộng kinh doanh ngoại tệ và các loại hình thanh toán điện tử mới;

Với những thành tích đạt được, Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam đã vinh dự được Thống đốc Ngân hàng nhà nước tặng Cờ thi đua về thành tích xuất sắc trong 10 năm đổi mới và bằng khen trong 3 năm (1997 - 1999); được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước và tặng cờ thi đua vì thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Năm 2003, chi nhánh được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen. Nhiều cá nhân và các phòng, ban của chi nhánh được tặng bằng khen của Thống đốc Ngân hàng nhà nước và giấy khen của Tổng Giám đốc Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam.

áp dụng cho vay đồng tài trợ đối với một số dự án lớn (như dự án dây chuyền II Công ty xi măng Bút Sơn), là những giải pháp hết sức quan trọng.

Cùng với đó, chi nhánh sẽ tăng tỷ trọng cho vay ngoài quốc doanh; cơ cấu lại tổ chức và hoạt động theo hướng bố trí hợp lý, nâng cao năng lực điều hành của bộ máy lãnh đạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động ngân hàng; xây dựng và hoàn thiện các quy trình nhằm hướng hoạt động ngân hàng theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế; tiếp tục triển khai nâng cao quy trình quản lý chất lượng ISO 9001, từng bước hiện đại hoá ngân hàng theo đúng lộ trình của Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam.

Bằng sức trẻ và nội lực mạnh mẽ, Chi nhánh Ngân hàng đầu tư và phát triển Hà Nam sẽ thực hiện thành công những kế hoạch đã đề ra, xứng đáng là địa chỉ tin cậy, người bạn đồng hành của các doanh nghiệp trên con đường hội nhập và phát triển.

CHI NHÁNH NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HÀ NAM

Địa chỉ: quốc lộ 1A - thị xã Phủ Lý - Hà Nam

Điện thoại: 0351.851075

Fax: 0351.852838

BIDV HA NAM:

SIDE BY SIDE

WITH

ENTERPRISES

Bank for Investment and Development of Vietnam - Ha Nam Branch (BIDV Ha Nam) came into existence in 1997 in conformity with Decision No.260/QĐ-HĐQT dated December 26 1996 by the Board of Directors of BIDV. Experiencing eight years of development in pursuit to "efficiency of clients business - production is the targeting objective of the bank", BIDV Ha Nam has become a fellow of enterprises, assisting and going along with clients in every investment and development affair.

BIDV Ha Nam, though young as compared to the age of 47 of the Bank for Investment and Development of Vietnam, has made convincing records with their unceas-

ing efforts in mobilising capital and giving loans and turned into the leading entity in the development investment for local businesses. The branch, along with local enterprises, has made laudable contributions towards the socio-economic development of the province.

Dynamic in business strategy

Opened in the chaos of difficulties in a newly re-established province of Ha Nam, the branch has defined: full aware of economic development policies and plans of the locality, closely keep in touch with guidelines and duties of the sector, and non-stop spread and improve the operation.

Fully consuming that the development of enterprises is the crux of existence and development of the branch, BIDV Ha Nam over the past several years has considered the good performance of preferential policies for clients as the first duty in the business strategy of its. Mr. Bui Van Khen, director of BIDV Ha Nam, said "in its policies for clients, the branch pay great concerns to traditional clients and profitable businesses that have thoroughly undertaken legal regulations. Simultaneously, the branch has often classified different groups of clients for working out specific preferential policies in terms of interest rate and banking services for each of them"

Additionally, the branch has flexibly done marketing search and given loans to new clients, particularly businesses of non-state sector, provided loans to investment projects of medium and small enterprises with capital sources of SMEFP - JBIC, and so on.

As a dominant credit provider in the field of construction investment, the branch, besides bravely giving loans to new investment projects of high feasibility, has paid special concerns to the quality of project appraisal (the appraisal orders are in conformity with the international standards of ISO). In 2003, Quacert and BVQI officially recognised and granted the Certificate of Quality Management System (ISO - 9001:2000) to the branch.

Together with the application of the modern management system to the appraisal orders of projects, officers of the branch have approached enterprises themselves to

learn about their need of capital, help them to develop investment projects. This action is not only aimed to give loans but also to consult enterprises upon investment forms, financial solutions; seek for low interest capital sources; save expenses to ensure the efficiency of both projects and credit affairs. As a result, BIDV Ha Nam engaged projects have shown good achievements, making convincing contributions towards the local budget, generating employment with stable income to workers, such as cement plants named But Son, Kien Khe, 77, Noi Thuong, and dozens of other investment projects.

Along with the translation of flexible policies for clients, BIDV Ha Nam has attached great importance to perfecting and diversifying services with reasonable costs and standardised quality in an effort to mostly satisfy the need of clients and further the relationship with traditional clients, develop potential clients from all economic sectors. BIDV Ha Nam, with its products and services, could provide close package service to enterprises in terms of monetary transaction from deposit – credit – balance – guarantee – insurance to investment consultancy and other services with convenient and formalities.

Intensifying the use of information technology in banking affairs, BIDV Ha Nam is the first banking entity in the locality that connects to the network of Homebanking with some key clients and provides non-charge Phonebanking service to traditional clients and reliable ones of the branch.

Phonebanking is a new banking service to inform every derive in accounts to their holders via the network of mobile phone so that clients could master their financial state. By August 2003, BIDV Ha Nam has provided the Phonebanking service to every enterprise – its clients.

Making firm step forwards

Thanks to the leadership of senior officials, administrations of all levels and supports of businesses together with

uniform professional solutions, the branch over the 8 years of work, has made solid developments in terms of both personnel organs and business affairs. The staff of over 50 officers and workers, 70% of them are university and college graduates, have been unceasingly refreshed their professions and skills, steady for any assignments. Consequently, the branch has made great records in its business. The total asset of the branch by June 30th 2004 reached VND550 billion, called up capital VND200 billion, taking 23% of the local market share of mobilised capital. a rise of 4.8 times over that of 1997. Particularly, due to the good performance of client policies, the number of clients rushing to the branch in the past years has consistently increased. Up to June 30th 2004, the grand total of outstanding debts approached VND480 billion with the average increase of 8 – 10% per year in benefit. This convincing record has helped the branch become one of important channels of capital, best providing the need of capital from all groups of clients, making a considerable contribution towards accelerating the socio-economic investment process in the locality.

Pursuant to the viewpoint of “a developed enterprises is a business bringing much benefits in terms of both economy and society”, BIDV Ha Nam always actively engages in local social affairs, such as movements of good deed, social evil prevention, support for victims of natural disasters, and so on. Especially, the branch in 2003 has built a VN300 million valued gratitude house at the Centre of Social Relief in Kim Ban district. In 2004, the branch has mobilised its officers and workers to buy 10 wheelchairs with total expenses of VND12 million for children with dioxin. Annually, the branch has discounted hundred millions of dong from the welfare fund and collected subscribe of officers and clerks to sponsor the fund for education encouragement and the fund for the poor in the locality. Further, senior officers of the branch has usually visited and given gifts to families of social welfares in anniversaries. Tet holiday or National anniversaries. Such a humanitarian action and heart have turned into a magnet for drawing many businesses to BIDV Ha Nam.



VND300 million valued gratitude house presented by BIDV Ha Nam to Centre for Social Relief of Kim Bang district

Foto: Ref.

Furture thinking

Advancing gained records, striving to achieve the objective of developing the Bank for Investment and Development of Vietnam into a multi-function financial conglomerate of sustainable development based on its own strengths and socio-economic development estimation by 2005, BIDV Ha Nam has worked out serveral solutions to further improve its operation's efficiency. Of which, the branch gives special concerns to purify and raise up the use of finance and the efficiency of enterprises. The branch is making efforts from now on to 2005 to reach the credit investment growth of 25% per year, called up capital growth of 17 – 24% per year, reduce the overdue debts to fewer than 1%. In addition, the branch is to thoroughly deal with bad and overdue debts, restructure sources of revenue, raise the revenue proportion of services, improve the structure of liabilities and assets, improve the quality of available services such as loaning, guarantee, settling, deposit, and so on; the branch also will use new mobilising forms, expend foreign currency trade and new electronic balancing modalities, mutually finance some big projects such as the production line no.2 of But Son Cement Plant. All of those methods are extremely crucial.

Further, BIDV Ha Nam is to raise up the loaning proportion to the non-state sector, restructure its organs in a more proper way, improve the management ability of the directorate, intensify the application of advanced technolo-

Thanks to achievements of the branch, BIDV Ha Nam has been honourably designated Emulation Banner for its records in 10 innovation years and Certificate of Merits for three years (1997 – 1999) by State Bank of Vietnam's governor; Certificate of Merits for its State's secret protection and Emulation Banner for its achievements in assignments by the provincial People's Committee. The year of 2003 alone, the branch was granted the Certificate of Merits by the Vietnam General Conference of Labour. Further, many individuals, offices and divisions of the branch have been present Certificates of Merits by the governor of State Bank of Vietnam and general director of Banking for Investment and Development of Vietnam.

gies for its affairs, develop and perfect operating orders in the drive of international standards and practices, continue to use the quality management system (ISO 9001), and gradually modernise the bank in the road map of the Bank for Investment and Development of Vietnam.

In power of the youth, BIDV Ha Nam shall successfully perform plans set forth, deserving a reliable address and a fellower of all enterprises in the drive of integration and development.

**BANK FOR INVESTMENT AND
DEVELOPMENT OF VIETNAM -
HA NAM BRANCH**

Add : Natonal road No.1A - Phu Ly town -
Ha Nam province

Tel: 0351.851075 *Fax: 0351.852838

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH HÀ NAM:

Chỗ dựa TIN CẬY của NGƯỜI LAO ĐỘNG

Bảo hiểm xã hội là chính sách lớn của Đảng và Nhà nước. Là đơn vị trực tiếp thực hiện chính sách này, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam luôn nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Với những hiệu quả thiết thực mang lại trong hơn 6 năm hoạt động và phát triển, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã có những đóng góp tích cực, xứng đáng trở thành chỗ dựa vững chắc, tin cậy của người lao động trong hành trình vươn tới một cuộc sống ổn định, ấm no, hạnh phúc.

Chặng đường mới - thành tựu mới

Thành lập theo Quyết định số 1606/QĐ-BHXH ngày 16-9-1997 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 4-1998, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam có chức năng thực hiện chế độ chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và quản lý quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Trong thời gian đầu thành lập, mặc dù gặp không ít khó khăn do Hà Nam mới được tái lập, điều kiện nhân lực, vật lực còn



Bà Vũ Thị Ngọc Thanh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác bảo hiểm xã hội tỉnh năm 2003 (ngày 26-2-2004)

Ảnh: Tư liệu

rất thiếu thốn, song bằng tinh thần vươn lên, bảo hiểm xã hội tỉnh đã không ngừng phấn đấu xây dựng tổ chức bộ máy; củng cố, nâng cao năng lực hoạt động.

Trong vòng 6 năm (1998 - 2004), từ chỗ chỉ có 49 cán bộ với 5 phòng chức năng, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã phát triển lên 108 cán bộ với 8 phòng chức năng. Điều đáng mừng, đội ngũ cán bộ, viên chức bảo hiểm xã hội tỉnh nhanh chóng trưởng thành cả về phẩm chất và nghiệp vụ chuyên môn. Hoạt động của bảo hiểm xã hội tỉnh ngày càng đi vào nề nếp và có hiệu quả. Các chỉ tiêu cơ bản như số thu bảo hiểm xã hội, số đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội luôn đạt và vượt mức kế hoạch được giao. Nếu năm 1998 số thu chỉ đạt 16.753 tỷ đồng, thì năm 2004 đạt xấp xỉ 60 tỷ đồng. Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội cũng liên tục tăng nhanh, từ 19.698 người (năm 1998) lên 29.500 người (năm 2004). Trong đó, số lao động khởi ngoại quốc doanh đạt tỷ lệ 70% trên tổng số lao động của khu vực này. Năm 2004, tỷ trọng số thu bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp đạt trên 37% trong tổng thu.

**Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản
(1998 - 2004)**

Năm	Số đơn vị tham gia (đơn vị)	Số lao động tham gia (người)	Số thu (triệu đồng)
1998	349	19.689	16.753
1999	400	21.418	17.654
2000	674	23.271	22.434
2001	693	24.255	29.949
2002	724	26.491	32.384
2003	789	28.238	45.079
2004	960	29.500	57.189

Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam.

Xác định công tác thu và mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội là nhiệm vụ hàng đầu, trong thời gian qua, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã phối hợp và đưa ra nhiều giải pháp cụ thể như: phân công cán bộ chuyên quản trực tiếp đối với các đơn vị sử dụng lao động để nắm chắc tình hình biến động lao động, quỹ lương; thường xuyên bám sát cơ sở kiểm tra, hướng dẫn đôn đốc và có các giải pháp linh hoạt giúp các đơn vị thực hiện tốt nghĩa vụ thu nộp bảo hiểm xã hội, kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh và yêu cầu hưởng bảo hiểm xã hội cho người lao động; đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ quản lý hồ sơ của lao động tham gia bảo hiểm xã hội để có cơ sở giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam luôn coi trọng công tác tuyên truyền để nâng cao ý thức về quyền lợi và nghĩa vụ bảo hiểm xã hội cho người lao động và chủ sử dụng lao động, qua đó tự nguyện tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định. Đồng thời, chủ động phối hợp với các ngành chức năng tăng cường khâu kiểm tra, xử lý các vi phạm trong sử dụng lao động và thu nộp bảo hiểm xã hội. Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp, kết quả thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn Hà Nam luôn có bước tăng trưởng ổn định. Riêng năm 2003, số đối tượng tham gia tăng (so

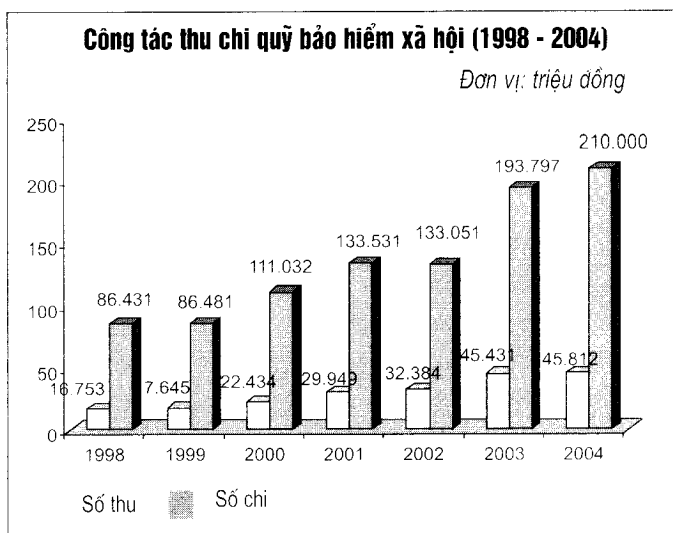
với năm 2002) 73 đơn vị và 1.747 người, trong đó khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 19 đơn vị.

Có được kết quả trên, ông Ngô Văn Đệ - Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam - cho biết: "Ngoài nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên trong ngành, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cũng đã quan tâm, giúp đỡ chúng tôi triển khai tốt các chính sách về bảo hiểm xã hội cho người lao động trên địa bàn"

**Tất cả vì quyền lợi
của người lao động**

Cùng với nhiệm vụ thu và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, việc chi trả trực tiếp, kịp thời, đầy đủ, an toàn các chế độ bảo hiểm xã hội luôn được xác định là mục tiêu

quan trọng của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam nhằm góp phần ổn định đời sống người lao động và tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội. Với số đối tượng chi trả lớn, điều kiện kỹ thuật còn hạn chế, nhưng bằng nhiều biện pháp phối hợp chặt chẽ, quản lý chi trả khoa học và tinh thần trách nhiệm cao, năm 2004, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã tổ chức chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội xấp xỉ 200 tỷ đồng (chưa tính chi phí khám, chữa bệnh đa tuyến bảo hiểm y tế) đảm bảo tuyệt đối an toàn, thuận lợi cho người thụ hưởng.



Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam

Công tác thu - chi quỹ bảo hiểm y tế				
Chỉ tiêu	<i>Đơn vị: triệu đồng</i>			
	2001	2002	2003	2004
Đối tượng (người)	102.760	122.578	147.341	157.089
Số thu	9.821,9	10.323,2	16.126,5	17.047,2
Số chi	7.249,4	8.343,3	9.197,7	14.763

Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam.

Không chỉ làm tốt công tác thu chi, việc cấp phát sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động cũng được Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam giải quyết ổn thoả, tạo cơ sở thuận lợi cho cả bảo hiểm xã hội và người lao động khi thực hiện và thụ hưởng các chế độ. Đặc biệt, với việc nhanh chóng chuyển đổi tác phong làm việc của cán bộ công chức từ tác phong hành chính sang tác phong phục vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã thực hiện tiếp nhận hồ sơ và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội theo phương thức "một cửa", đảm bảo tính công khai, công bằng, góp phần nâng cao năng lực, trách nhiệm giữa các bộ phận nghiệp vụ. Cách làm này được các cơ quan, đơn vị, người lao động đồng tình ủng hộ vì tiết kiệm thời gian, giảm phiền hà cho người lao động và chống được tệ quan liêu, cửa quyền. Nhưng quan trọng hơn, cách làm này đã thể hiện tinh thần tất cả vì quyền lợi người lao động của những người làm công tác chính sách.

Thách thức và triển vọng

Trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2010 và năm 2020, Hà Nam chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng các ngành công nghiệp, thương mại và dịch vụ, trong đó đặc biệt ưu tiên phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; đồng thời, tạo mọi điều kiện để khuyến khích các thành phần kinh tế phát huy sức mạnh, nhất là thành phần kinh tế tư nhân. Để thực hiện chủ trương này, Hà Nam đã và đang hình thành những khu công nghiệp lớn như Khu công nghiệp Đồng Văn, Hoàng Đông, Nam Châu Sơn... cùng hàng chục cụm tiểu thủ công nghiệp và làng nghề như Nhật Tân, Cầu Giát, Hoà Hậu,... Cùng với đó, tỉnh còn ban hành nhiều cơ chế, chính sách thông thoáng nhằm tạo môi trường hấp dẫn, thu hút

các dự án đầu tư, phát triển kinh tế trên địa bàn, tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động. Đây chính là tiềm năng để Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam tập trung mở rộng và tăng nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Những thành quả, kinh nghiệm đạt được sẽ tạo điều kiện thuận lợi để Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam tự tin triển khai các hoạt động nghiệp vụ trong tương lai.

Tuy nhiên, thuận lợi bao giờ cũng đồng hành với những khó khăn, triển vọng bao giờ cũng đi cùng với những thách thức. Dù tiềm năng phát triển rộng lớn, nhưng Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam vẫn còn không ít trở ngại cần phải vượt qua trên chặng đường phát triển phía trước. Hiện nay, bảo hiểm xã hội được khẳng định là chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, nhưng qua gần 10 năm hoạt động độc lập, một số văn bản về triển khai những mục tiêu bảo hiểm xã hội đã không còn phù hợp và cản trở không ít việc bảo đảm quyền lợi của người lao động khi tham gia sản xuất, học tập. Bên cạnh đó, ý thức của không ít chủ sử dụng lao động ở một số doanh nghiệp về đóng bảo hiểm xã hội không được coi trọng, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Do vậy, việc sớm sửa đổi các quy định không còn phù hợp trong những văn bản pháp lý về bảo hiểm xã hội là việc làm cấp thiết để các cơ quan bảo hiểm xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Nhà nước cần xem xét và sớm ban hành bộ luật về bảo hiểm xã hội với những chế tài phù hợp và đủ sức mạnh cho cơ quan bảo hiểm xã hội, đồng thời có sự quy định nghĩa vụ cụ thể đối với các cơ quan có liên quan trong việc phối hợp thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội để đảm bảo quyền lợi được tham gia bảo hiểm xã hội của mọi người lao động, phù hợp với mục tiêu phát triển bảo hiểm xã hội mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã đề ra.

Hy vọng, với những chính sách rõ ràng và sự quan tâm của các cấp, các ngành, mục tiêu an sinh xã hội sẽ nhanh chóng trở thành hiện thực trong tương lai gần và bảo hiểm xã hội sẽ thực sự trở thành nhu cầu, chỗ dựa vững chắc của người lao động, góp phần tích cực vào ổn định xã hội, phát triển kinh tế đất nước.

HA NAM SOCIAL INSURANCE:

RELIABLE SUPPORT for LABOURERS



Conference on Social Insurance Affairs in 2003 and Performance of Social Insurance Duties in 2004

Foto: Ref.

Social insurance is the most important policy launched by the Party and State. As the entity directly in charge of this policy, the Ha Nam Social Insurance has always tried to fulfil its duties. Its practical outcomes over 06 years in operation are truly the positive contributions. This realizes it as a reliable support for labourers seeking for stable and comfortable life.

New journey with new fruits

Set up under Decision No.1606/QĐ-BHXH by the general director of Bao Viet on September 16th 1997 and put in formal operation in April 1998, the Ha Nam Social Insurance is responsible for carrying out social and medical insurance policies, administrating social medical insurance budget in the province. At its inception, although difficulties were manifold such as provincial annexation, lack of manpower and facilities, the entity spared no efforts to consolidate the organisation and improve professional capability.

Within 06 years (1998-2004), the entity employed as many as 108 staffs and set up 08 departments compared to 49 staffs and 05 departments as before. The good thing is that its staffs have professionally grown up shortly. Its operation has been in order and seen real effects. Such primary targets as collecting social insurance premium and social insurance buyers often meet and exceed plan set forth. If such collection stood at VND16.753 billion in 1998, it then stood at approximately VND60 billion in 2004. The number of workers joining social insurance is on swift increase from 19.698 people (1998) to 29,500 people (2004) in which, the rate of workers from the non-State sector is 70% out of total labour force from the relevant sector. In 2004, the percentage of the budget collection represented over 37% of total collection.

Viewing the budget collection and expanding clientele as the prime work, the entity has run over co-operations and introduced various concrete measures. For instance, it has designated staffs in regular contact with labour employers in order to update changes in labour, budg-

Outcomes of several primary targets (1998 - 2004)

Year	Number of clientele (unit)	Number of interested workers (people)	Revenue (VND million)
1998	349	19,689	16,753
1999	400	21,418	17,654
2000	674	23,271	22,434
2001	693	24,255	29,949
2002	724	26,491	32,384
2003	789	28,238	45,431
2004	960	29,500	57,189

Source: Ha Nam Social Insurance.

About such records, Mr. Ngo Van De, Director of the Ha Nam Social Insurance said: "Aside from efforts made by all staffs, the local Party Committee, administration echelons have also paid much attention to us and helped us to undertake appropriately relevant policies for workers in the province."

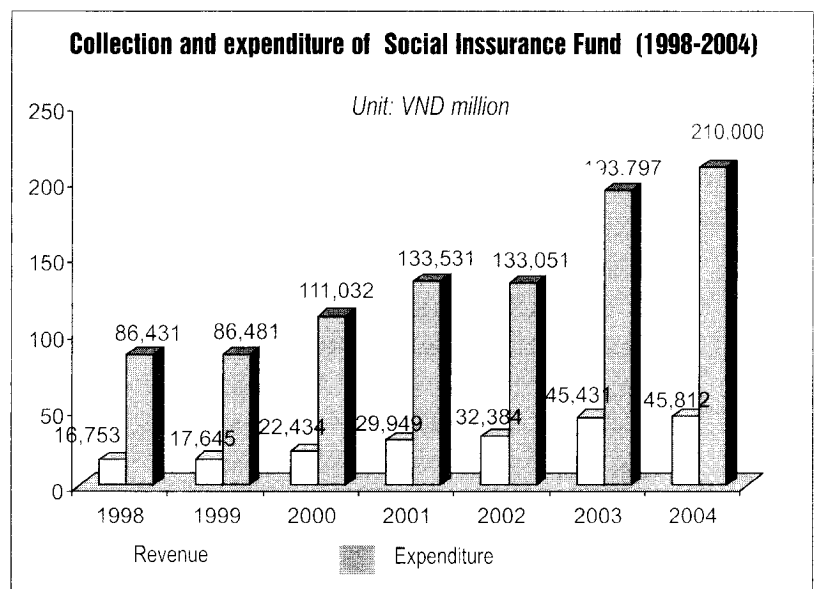
All for workers' interests

Apart from collecting premium and expanding clientele, it also

et. It has also kept close eye on employers to check and urge them and release flexible measures to facilitate the premium payment and collection, immediately resolved troubles and requested the social insurance benefits paid to workers. Or it has pushed forward methods to keep documents of workers joining social insurance so that it could have basis to deliver the benefits of social insurance in full conformity to regulations.

Additionally, the Ha Nam Social Insurance highlights the propaganda to raise the awareness of interests and obligations toward social insurance among workers and employers so that they could take to social and medical insurance services voluntarily. Simultaneously, it has taken the initiative of co-ordinating with authoritative bodies to intensify investigation and deal with violation of labour employment as well as social insurance budget disbursement and collection. Because of taking measures synchronously, the collection has been going on stable. 2003 alone, the clients climbed up (from 2002) to 73 units (employing labour) and 1,747 people. In which, the number of clientele from the non-State businesses saw an increase of 19 units.

highly appreciates the accurate, prompt and full disbursement and regards it as significant goal to stabilise workers' life, political state and social order in the province. Although it had to pay benefits to massive clientele through restricted facilities, it managed to disburse approximately VND200 billion of social insurance in 2004 (excluding medical fee covered by medical insurance) with the aim of ensuring the safety and convenience for beneficiaries. This was attributed to close co-operations and scientific management methods over disbursement and intensive sense of responsibility.



Source: Ha Nam Social Insurance

Medical insurance collection and disbursement*Unit: VND million*

Targets	2001	2002	2003	2004
Clientele (person)	102,760	122,578	147,341	157,089
Collection	9,821.9	10,323.2	16,126.5	17,047.2
Disbursement	7,249.4	8,343.3	9,197.7	14,763

Source: Ha Nam Social Insurance.

Not only budget collection and disbursement, issuing social insurance books to workers was also performed by the entity, which laid good ground for it to carry out its work and clientele to enjoy their benefits. Especially, swift changes in staffs' working manner from administrative style to service-driven style enabled the entity to apply the "one-door" policy in dealing with applications and fulfilment of social insurance benefits. This ensures the transparency and fairness and helps raise the professional skill and sense of responsibility of different departments. This move receives much support from offices, bodies and workers because it helps save time and minimise troubles as well as drive away bureaucrat and authoritarian behaviour. More importantly, however, this method expresses the policy-executors' spirit that all for worker's interests.

Challenges and potentials

As stated in the socio-economic strategy for 2010 and 2020, Ha Nam is to reform its economy for rapid increasing proportion of industry, trade, services with much priority given to handicraft-industry and to release all possible favourable conditions for all economic sectors to show their strength, especially the private one. To do this, Ha Nam has been constructing large industrial zones such as Dong van, Hoang Dong, Nam Chau Son, etc. as well as dozen other complexes of handicraft and craft villages such as Nhat Tan, Cau Giat, Hoa Hau, etc. Besides, the province has promulgated several open policies in

order to create an attractive climate for investment projects, generating more jobs for labourers. This is truly the potential for Ha Nam Social Insurance to focus on expanding its clientele. Achievements and experience will make it more self-confident to perform professional work in future. Nonetheless, favours are always in hand with obstacles and potential is always in hand with challenges.

Despite broad potentiality, the Ha Nam Social Insurance still faces many hurdles on its way ahead. Currently, social insurance is asserted the significant policy of the Party and State. However, over nearly 10 years in independent operation, some documents guiding the implementation of certain targets set for social insurance are no more in fashion and to certain extent cause troubles to the interests of workers. Furthermore, the awareness of many employers in some non-State businesses of covering social insurance for their workers is not highlighted. Hence, it is urgently pressing to make immediate adjustments to old-fashioned regulations described in legal documents about social insurance so that the relevant entities could properly fulfil their missions. Besides, the State should consider and issue code on social insurance containing suitable and sufficiently strong sanctions for insurance entities and have clear-cut designation of duties of concerned entities in terms of co-operating and performing social insurance policies. This is aimed to ensure the workers' interests of enjoying social insurance, which matches the development goal of social insurance outlined in the resolution of the 9th National Party Congress.

Hopefully, the concrete policies and care from sectors and bodies will soon enable the goal of social security to come true in near future and social insurance to become the true need and reliable support of workers. This would in return contribute much to the social stability and national progress.

BẢO VIỆT NHÂN THỌ HÀ NAM:

Chinh phục khách hàng bằng **UY TÍN**, vượt qua đối thủ bằng **CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ**

Đó là chiến lược mà Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đề ra khi tham gia kinh doanh bảo hiểm nhân thọ. Bằng việc phát huy nội lực, tích cực nghiên cứu và khai thác nhu cầu thị trường, sau 4 năm đi vào hoạt động, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã khẳng định được vị thế và uy tín chất lượng sản phẩm trên thương trường. Với mức doanh thu tăng trưởng 140%/năm, cung cấp dịch vụ cho gần 20 nghìn khách hàng, toàn thể cán bộ, nhân viên Bảo Việt nhân thọ Hà Nam luôn tạo ra con đường ngắn nhất để có được sự tin tưởng của khách hàng.



Lễ gặp mặt khách hàng nhận tiền bảo hiểm nhân thọ kỳ hạn đầu tiên 1997 - 2002

Ảnh: Tư liệu

“Bán sản phẩm dịch vụ là bán niềm tin”

Đó là lời khẳng định của ông Vũ Mạnh Khiên - Giám đốc Bảo Việt nhân thọ Hà Nam khi nói về hoạt động dịch vụ bảo hiểm nhân thọ. Theo đánh giá của Bảo Việt nhân thọ Hà Nam, chưa bao giờ thị trường bảo hiểm Hà Nam lại trở nên sôi động như vài năm gần đây. Ngoài Bảo Việt nhân thọ Hà Nam, các công ty nước ngoài và tư nhân như AIA, Bảo Minh, CMG, Prudential đang mở rộng thị trường cạnh tranh bằng những chiến lược kinh doanh riêng biệt.

Vì thế, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam phải đứng trước sự cạnh tranh ngày càng gay gắt. Trong hoàn cảnh đó, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam vẫn giữ vững quyết tâm làm chủ thị trường bằng tinh thần phục vụ và chất lượng sản phẩm dịch vụ. Vì vậy, trong hơn 4 năm hoạt động, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam luôn nắm giữ khoảng 80% thị phần toàn tỉnh.

Để tăng cường sức cạnh tranh, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã và đang mở rộng thị phần hoạt động, thu hút thêm khách hàng và nâng cao chất lượng phục vụ. Trong đó công tác tuyên truyền, quảng cáo được công ty xác định là chiến lược tiếp thị hết sức quan trọng. Trong đó, sâu rộng và hiệu quả nhất vẫn là hình thức tuyên truyền trực tiếp xuống từng ban, ngành, thôn, xóm thông qua hình thức hội nghị và tờ gấp, tờ rơi. Đặc biệt, công ty đã phát tâm tay nhân dân danh sách những trường hợp khách hàng từng tham gia và được hưởng lợi ích sau khi đóng bảo hiểm tại Bảo Việt nhân thọ Hà Nam. Thực tế cho thấy, công tác tuyên truyền đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Nếu như trước đây phần lớn nhân dân địa phương đều cho rằng “gửi tiền thì dễ, lấy tiền thì khó”, thì đến nay nhiều người dân nhận thức được tầm quan trọng của dịch vụ Bảo Việt nhân thọ.

Tuy nhiên, muốn mở rộng và phát triển thị trường thì không thể chỉ dừng lại ở công tác tuyên truyền, vì khách hàng chỉ thật sự bị thuyết phục bằng những lợi ích cụ thể mà sản phẩm bảo hiểm mang lại. Hiểu rõ mong muốn chính đáng ấy, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam luôn đề cao công tác nghiên cứu thị trường, thiết kế những sản phẩm phù hợp với nhu cầu và lợi ích của người tham gia bảo hiểm. Đồng thời, công ty cũng luôn thực hiện đúng cam kết với khách hàng, tạo niềm tin cho người dân. “Giảm sự khó, tăng sự dễ”, tất cả khách hàng tham gia bảo hiểm tại Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đều được chi trả tiền bảo hiểm khi hết hạn hợp đồng, khi khách hàng gặp rủi ro hoặc khi vay vốn các hợp đồng bảo hiểm,... một cách nhanh gọn và nghiêm túc. Nếu khách hàng không may gặp rủi ro, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam sẽ đến tận nhà giải quyết các thủ tục đền bù với thời gian không quá 03 ngày, tạo cảm giác yên tâm và thoải mái cho người tham gia bảo hiểm. Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã phối kết hợp với công an tỉnh, huyện, thị xã tiến hành công tác giám định nhanh chóng và kịp thời. Ông Phạm Văn

Sơn - Trưởng phòng Phòng nghiệp vụ Bảo Việt nhân thọ Hà Nam - cho biết: “Mọi giải đáp, bản khoản của khách hàng luôn được giải quyết một cách kịp thời”.

Để thương hiệu “Bảo Việt” mãi là sự lựa chọn của khách hàng

Với mong muốn trở thành người bạn tin cậy đối với “mọi nhà, mọi người”, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã giúp khách hàng hiểu rằng: “Tham gia bảo hiểm là bảo vệ an toàn cho chính cuộc sống của họ”. Nhờ đó, đến tháng 6-2004, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã phủ kín mạng lưới hoạt động trên địa bàn thông qua đội ngũ 240 tư vấn viên. Số tư vấn viên được chia thành 9 ban và 26 nhóm rải đều trong 116 xã, phường. Đây là lực lượng giúp công ty khai thác tối đa thị trường hiện có và thực hiện công tác chi trả nhanh, thuận lợi, bảo đảm quyền lợi của khách hàng tham gia bảo hiểm nhân thọ trên địa bàn tỉnh.

Đối với Bảo Việt nhân thọ Hà Nam, công tác đào tạo nhân lực là yếu tố vô cùng quan trọng, đặc biệt là đội ngũ tư vấn viên, những người đại diện cho công ty quan hệ trực tiếp với khách hàng. Đến năm 2004, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đang tiến hành tuyển dụng tư vấn viên theo phương pháp mới, tạo cơ hội thu hút các tư vấn viên năng động và tâm huyết với nghề. Trong 6 tháng đầu năm 2004, công ty đã tuyển dụng thêm 84 tư vấn viên, đào tạo và ký hợp đồng với 60 tư vấn viên. Đồng thời, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam cũng cử 42 tư vấn viên nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và 05 đồng chí đi học lớp thuyết trình nhóm do Trung tâm đào tạo Bảo Việt tổ chức.

Nhờ quan tâm đúng mức đối với mạng lưới tư vấn viên, năm 2003, doanh thu của Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đạt 103% so với kế hoạch, tốc độ tăng trưởng doanh thu đạt 141%, tăng trưởng doanh thu khai thác mới đạt 151%, tăng trưởng hợp đồng khai thác mới đạt 125% so với năm 2002. Để chiếm lĩnh thị trường, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã đề ra nhiều giải pháp cụ thể, trong đó chính sách tặng hàng khuyến mại và chăm sóc sau bán hàng được triển khai thực hiện chu đáo và nghiêm túc.

Đến năm 2004, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã triển khai hơn 20 hình thức dịch vụ bảo hiểm với 15 sản phẩm chính, 07 sản phẩm riêng. Trong số 06 sản phẩm phù hợp và được ưa chuộng nhất trên địa bàn tỉnh, sản phẩm an sinh giáo dục là hình thức dịch vụ có tỷ lệ khách hàng tham gia đông nhất. Có thể nói, các hình thức dịch vụ của Bảo

1) Khách hàng Nguyễn Văn Thuán (thôn Phú Dê, Tượng Lĩnh, Kim Bảng, Hà Nam) tham gia hợp đồng bảo hiểm số 02306600017287 cấp ngày 16-8-2002. Tháng 8-2003, ông bị tai nạn trong khi lao động tại núi đá gần Nhà máy xi măng Tiên Sơn. Sau khi giám định, ông đã được hưởng đền bù trị giá 20 triệu đồng. Số tiền đền bù đã giúp vợ, con ông trả được món nợ 16 triệu đồng. Đồng thời, con gái ông là Nguyễn Thị Kim Ngân sẽ được hưởng thêm 20 triệu đồng bảo hiểm an sinh giáo dục khi 18 tuổi.

2) Chị Đinh Thị Hoàn (thôn Nhuế, Liêm Cản, Thanh Liêm) sau khi gặp tai nạn đã bị liệt nửa người bên trái. Theo các điều khoản đã được cam kết trong hợp đồng bảo hiểm số 00406600032135 cấp ngày 27-6-2001, chị đã được nhận số tiền bảo hiểm đúng như quy định.

3) Ông Vũ Văn Bình (khu phố II, thị trấn Vĩnh Trụ, Lý Nhân) tham gia hợp đồng bảo hiểm số 02806600000642 cấp ngày 16-6-2003, bị tai nạn ngày 13-8-2004. Mặc dù, ông mới đóng hơn 2,7 triệu đồng tiền phí, nhưng Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã đền bù số tiền bảo hiểm 31,5 triệu đồng.

Đó chỉ là 3 trong số rất nhiều trường hợp khách hàng được hưởng quyền lợi sau khi tham gia hợp đồng bảo hiểm tại Bảo Việt nhân thọ Hà Nam.

Một số thành tích đáng ghi nhận

- Năm 2001, được Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam công nhận là đơn vị khá.
- Năm 2002, được Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam công nhận là đơn vị khá toàn diện.
- Nhiều năm liền, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam được đánh giá là đơn vị có mức tăng trưởng dẫn đầu toàn ngành.

Việt nhân thọ Hà Nam ngày càng phong phú và đa dạng, phù hợp với mọi thành phần, lứa tuổi và nhu cầu của khách hàng. Trong tương lai, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam sẽ mở rộng các hình thức dịch vụ để tăng sức lôi cuốn và đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu của khách hàng.

Nói về những khó khăn mà Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đang phải đối mặt, Giám đốc Vũ Mạnh Khiên cho biết: "Trong thời gian gần đây, công tác khai thác thị trường của công ty có xu hướng phát triển chậm do chỉ giá hàng tiêu dùng tăng cao. Bên cạnh đó, một số công ty bảo hiểm đang sử dụng những hình thức cạnh tranh không lành mạnh như: đưa ra mức lãi giả đỉnh cao, dùng quà khuyến mãi có giá trị, giải thích không đúng về sản phẩm.... đã gây tâm lý hoang mang cho khách hàng. Nhưng với quyết tâm không ngừng phấn đấu để phục vụ nhân dân, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam đã được Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam đánh giá là một trong những đơn vị hoạt động hiệu quả trên toàn quốc".

Tuy thị trường Hà Nam không lớn, nhưng nhờ biết khai thác đúng hướng. Bảo Việt nhân thọ Hà Nam luôn giữ vững vị trí "số một" trên thị trường bảo hiểm toàn tỉnh trong nhiều năm qua. Không bằng lòng với những kết quả đã đạt được, Bảo Việt nhân thọ Hà Nam sẽ áp dụng nhiều chiến lược kinh doanh sắc bén và hợp lý hơn nữa để tiếp tục mở rộng thị trường. Đặc biệt, công ty sẽ nhanh chóng triển khai kế hoạch mở văn phòng đại diện ở tất cả các huyện, tạo điều kiện thuận lợi phục vụ trực tiếp nhu cầu của khách hàng.

BẢO VIỆT NHÂN THỌ HÀ NAM

Địa chỉ: số 3 đường Trần Phú - thị xã Phủ Lý - Hà Nam

Điện thoại: 0351.853336 - 856041

Fax: 0351.856039

BAOVIET - HA NAM:**PRESTIGE***to win clientele,***SERVICE QUALITY***to prevail competitors*

Ceremony of announcing the decision on opening life insurance branch in Ha Nam

Foto: (Ref.)

"Delivering services means delivering trust"

This is the affirmation of Mr. Vu Manh Khiem-Director of BaoViet - Ha Nam as talking about the life insurance services. According to observations of the BaoViet - Ha Nam, the market for insurance services in Ha Nam has never ever been so intensified as in recent years. In addition to the BaoViet - Ha Nam, other foreign and privately-run companies such as AIA, Bao Minh, CMG, Prudential are spreading their markets by their own business strategies. Consequently, BaoViet - Ha Nam is standing ahead of increasing fierce competition. Under the circumstance, it does live with its determination about vehemently dominating markets by the manner of

This is the strategy adopted by Life Insurance of Ha Nam (BaoViet - Ha Nam) when involving in this field. 4 years after entering operation, the company by mobilising internal resources and studying market demands managed to prove its status and prestige of its products on markets. Its increasing turnover of 140%/year and delivery of its services to approximately 20,000 clients manifest that the staffs and employees from the company always try to find the shortest way to earn trust in clients.

delivering services and quality of services. As a result, it has occupied about 80% of market-share in the province for over 4 years in operation.

To strengthen its competitiveness, BaoViet - Ha Nam has been expanding its market-share, attracting more clients and improving the service quality. In which, the propaganda and advertising are considered the significant marketing strategy. Of the two methods, it is more effective to propagate its services directly down to every agency, village by organising workshops and spreading leaflets. Especially, it has had lists of clients enjoying benefits as taking to its services delivered to every resident. As a matter of fact, this method produces clear effects. Before, most of the local residents used to allege that "depositing money is easy but withdrawing is extremely difficult". On the contrary, they have all now realised the importance of life insurance service.

Nevertheless, propaganda is not enough to enlarge markets because clients would just only be convinced

through concrete advantages of insurance services. Fully aware of this, the company regularly highlights the market researches, design of products suitable to clients' demand and interests. It also performs to its pledges to clients to earn their trust. It is "reduce harassment and increase the convenience", all of its clients enjoy full returns of their insurance premium as their policies expire, or they suffer from risks, take out capital loans from policies, etc. in quick and serious manner. If clients should stand at risks, it will come to their home and help complete all steps for compensations for no more than 03 days. This assures clients and makes them feel comfortable. To fulfil this, BaoViet - Ha Nam has co-ordinated with the public security force in district, township, province in a bid to carry out quickly, accurately the investigation and clarification. Mr. Pham Van Son-Head of the Expert Bureau in the company said: "All inquiries and confusions of clients are promptly replied".

"Bao Viet" - the lasting choice of clients

Desiring to be close companion with "every family and every person", BaoViet - Ha Nam has got its clients understand that: "joining insurance is a way to bring security for their own lives". As a consequence, it had covered the whole region with 240 consultants by June 2004. The number of the consultants was divided into 09 commissions and 26 groups working over 116 communes, wards in the province. They helped the company effectively exploit the available markets and return insurance premium promptly, favourably as well as ensure the benefits of clients across the province.

Hence, training manpower is an important element of the company, especially training the consultants, representatives directly dealing with clientele. In 2004, BaoViet - Ha Nam was recruiting its staffs under the new methods with favourable conditions to select dynamic and enthusiastic candidates. Within the first 06 months of 2004, it had recruited 84 more consultants, trained and signed contracts with 60 other consultants. Moreover, it had sent 42 to courses to improve their professional skills and 05 staffs to classes training speakers organised by the Bao Viet's Training Centre.

Remarkable achievements

- Recognised as the entity with good performances by the Vietnam Insurance Corporation in 2001
- Recognised as the entity with good performances in all regards by the Vietnam Insurance Corporation in 2002
- BaoViet - Ha Nam's growth rate has been seen as leading in the relevant sector for several years.

Thanks to due attention paid to the collaborators network, its turnover had by 2003 topped 103% of its target set for the same year, a growth rate of 141%. Its turnover growth rate from new clientele reached 151% and from signing new policies reached 125% from 2002. It has also worked on measures to dominate markets. The policy about offering gifts for sale promotion, among other things, is carefully and seriously used.

By 2004, it had launched more than 20 types of insurance services with 15 main products and its own 07 products. Among the 06 most popular kinds of insurance services available in the province, the welfare and education insurance service is the one enjoying the most clientele. It is likely to say that its insurance services are getting diversified, including a wide range of variety, suitable to all kinds of clientele by considerations of his age, demand, and condition. In the future, BaoViet - Ha Nam will launch more services to lure more clients as well as satisfy more their demand.

Asked about difficulties facing it, Director Vu Manh Khien said: "In recent time, our market exploitation has turned out to slow down due to the surge of consumer good index. Additionally, certain insurance companies are using unfair methods to compete such as offering valuable gifts for sale promotion, misleading information about their products, high fictitious interests, etc. which makes clients puzzled. Fortunately, the Vietnam Insurance Corporation upon acknowledging its devoted efforts to serve the citizens has evaluated the company one of the entities across the country operating effectively".

1) Nguyen Van Thuan, one of its clients (from Phu De village, Tuong Linh, Kim Bang, Ha Nam) owns the Policy No.02306600017287 issued on August 16th 2002. Unfortunately, he got into an accident in August 2003 while working on a rocky mountain adjoining the Tien Son Cement Factory. After clarification, he enjoyed the compensation worth VND20 million. Such sum enabled them to pay off the debt worth VND16 million. Moreover, his daughter namely Nguyen Thi Kim Ngan would enjoy another VND20 million from the welfare and education insurance as entering the age of 18.

2) Dinh Thi Hoan (from Nhue village, Liem Cam, Thanh Liem) got the left half of her body paralysed in an accident. She then enjoyed a sum strictly according to the terms described in the Policy No.00406600032135 issued on June 27th 2001.

3) Mr. Vu Van Binh (from Quarter II, Vinh Tru township, Ly Nhan) with his Policy No.02806600000642 granted on June 16th 2003 met an accident on August 13th 2004. Although his premium had just been worth over VND2.7 million at the time, the company decided to return him a sum of VND31.5 million.

They are three cases among several others, who enjoy the benefits as joining in insurance services of the BaoViet - Ha Nam.

Although Ha Nam is in fact not a large insurance market, the company has retained its "No.1 position" in the province for the past several years. Never resting on its laurels, BaoViet - Ha Nam will apply sharper and more adequate business strategies to finally expand its market. Especially, the company will shortly open its representative offices in all districts, which releases favourable conditions for direct delivery of its insurance services to clients.

BAOVIET - HA NAM

Add: No.3 Tran Phu street-Phu Ly town - Ha Nam

Tel: 0351.853336-856041

Fax: 0351.856039

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ NAM:

Góp phần **ỔN ĐỊNH** VÀ **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG**

Những thành công bước đầu của ngành lao động - thương binh và xã hội Hà Nam trong thời gian qua đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Trong đó, điểm mấu chốt là ngành đã đào tạo được nguồn nhân lực có chất lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đề ra những giải pháp hữu hiệu giải quyết nhu cầu bức xúc về việc làm tại địa phương. Hướng tới tương lai, song vẫn trân trọng quá khứ, ngành lao động - thương binh xã hội Hà Nam luôn phát huy vai trò trong công tác chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng, tô điểm cho đời bằng những nghĩa cử cao đẹp.

Giải quyết bài toán lao động và đào tạo nghề

Kinh tế Hà Nam có điểm xuất phát thấp, sức ép nguồn lao động tương đối lớn với 46 nghìn lao động trên hơn 80 vạn dân, trong đó 91,7% dân số sống dựa vào hoạt động sản xuất nông nghiệp. Vấn đề lớn đặt ra đối với ngành lao động - thương binh và xã hội Hà Nam là giảm tỷ lệ lao động nhàn rỗi xuống mức thấp nhất, góp phần ổn định tình hình an ninh xã hội tại địa phương. Ông Nghiêm Đức Đạo, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam, cho biết: "Việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển mạnh ngành công nghiệp mũi nhọn, đầu tư chiều sâu cho các làng nghề và tập trung sản xuất nền nông nghiệp hàng hoá đa canh sẽ giúp tỉnh tạo công ăn việc làm ổn định cho một bộ phận lớn lao động". Theo tinh thần đó, trong thời gian qua, công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho nguồn lao động ở Hà Nam đã có nhiều chuyển biến tích cực.



Ông Nghiêm Đức Đạo, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam, phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2002 và phương hướng nhiệm vụ năm 2003

Ảnh: Tư liệu

Xác định đào tạo nghề là nhiệm vụ mang tính chiến lược lâu dài nhằm đưa Hà Nam hướng tới sự phát triển

bền vững, ngành đã tham mưu cho tỉnh xây dựng đề án quy hoạch công tác đào tạo nghề để phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2005 - 2010 và các quy chế, chính sách giải quyết việc làm cho hàng vạn lao động nhân rồi. Năm 2003, từ nguồn ngân sách trung ương phân bổ (1.8 tỷ đồng), tỉnh đã hỗ trợ triển khai các dự án dạy nghề. Qua đó, số lao động qua đào tạo tại địa phương đã tăng từ 2.535 người (năm 2000) lên 3.626 người (năm 2003). Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo chiếm 22%, qua đào tạo nghề chiếm 13,7% lực lượng lao động. Theo đó, chất lượng lao động tăng lên: nếu năm 2000 Hà Nam có 69 doanh nghiệp với hơn 1 vạn lao động, thì đến năm 2003 đã tăng lên 400 doanh nghiệp với 3,5 vạn lao động, với mức thu nhập bình quân 600 nghìn đồng/tháng/người. Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và làm việc trong điều kiện vệ sinh, an toàn, thuận lợi.

Bên cạnh đó, hàng năm, Quỹ giải quyết việc làm đã đầu tư nguồn kinh phí đáng kể hỗ trợ các dự án kinh tế, tạo việc làm mới cho nhiều lao động địa phương. Năm 2003, 13.105 người được giải quyết việc làm mới, tăng 11% so với năm 2002. Trong đó, hơn 4.000 lao động được tạo việc làm thông qua các dự án cho vay vốn hỗ trợ việc làm và xuất khẩu lao động. Thực tế cho thấy, sự

phát triển của nền kinh tế đa ngành nghề đã tạo công ăn việc làm thường xuyên cho hàng vạn lao động dồi dư tại địa phương. Phần lớn các dự án như sản xuất mây giang đan xuất khẩu, trồng dưa bao tử xuất khẩu, trồng chiết xuất tinh dầu bạc hà, xưởng vật liệu xây dựng Thanh Liêm đều sử dụng đồng vốn đúng mục đích, đạt hiệu quả kinh tế cao, góp phần quan trọng chuyển dịch cơ cấu lao động toàn tỉnh. Ngoài ra, công tác xuất khẩu lao động cũng không ngừng được đẩy mạnh: nếu năm 2000 số lao động xuất khẩu tại Hà Nam là 250 người, thì đến năm 2004 tăng lên 1.300 người, tăng gấp hơn 5 lần.

Thực hiện tốt công tác thương binh - xã hội

Là một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước về phong trào "đền ơn đáp nghĩa", mỗi năm, Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh huy động trên 1 tỷ đồng, quỹ huyện đạt hơn 900 triệu đồng. Từ các nguồn quỹ này, năm 2003, tỉnh đã điều chỉnh trợ cấp hàng tháng cho 21.900 đối tượng, trang bị và cấp phát dụng cụ chỉnh hình cho hơn 200 thương bệnh binh, xây mới và hỗ trợ sửa chữa gần 80 nhà tình nghĩa, tặng 1.094 sổ tình nghĩa cho người có công; nâng cấp 4 nghĩa trang liệt sĩ và 1.090 mộ liệt sĩ; xây dựng nhà tưởng niệm liệt sĩ quê hương Hà Nam tại nghĩa trang Trường Sơn với nguồn kinh phí hàng tỷ đồng. Việc hỗ trợ các cơ quan, đoàn thể nhận phụng dưỡng hơn 50 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, công tác khám, chữa bệnh miễn phí, điều dưỡng thương bệnh binh, giải quyết chế độ cho gần 1.000 thanh niên xung phong được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

Trung tâm dịch vụ việc làm

- Tư vấn, giải đáp chế độ chính sách lao động - việc làm.
- Dạy nghề, đào tạo nghề ngắn hạn, liên kết đào tạo trung hạn (hệ cao đẳng).
- Thành lập Phòng thông tin thị trường lao động để thu thập và cung cấp thông tin kịp thời về các thị trường lao động.
- Chủ động tìm kiếm, khai thác và mở rộng thị trường lao động, giới thiệu việc làm cho lao động (tại doanh nghiệp trong nước và xuất khẩu lao động).



Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh chụp ảnh lưu niệm với các đồng chí lãnh đạo tỉnh Hà Nam và các đồng chí thương, bệnh binh tại Trung tâm điều dưỡng thương, bệnh binh nặng Liêm Cần

Ảnh: T. Chiết.

Trung tâm điều dưỡng thương, bệnh binh nặng Liêm Cần

Năm 2004, trung tâm thực hiện chăm sóc sức khoẻ cho 406 thương, bệnh binh, người có công, điều dưỡng luân phiên và điều dưỡng tập trung cho 452 người. Với tinh thần làm việc nhiệt tình và thái độ chăm sóc ân cần, chu đáo của tập thể cán bộ, nhân viên, trung tâm đã giúp các thương, bệnh binh vượt qua nỗi đau thể chất và xoá đi vết thương tinh thần do chiến tranh mang lại.

Ngoài chức năng thực hiện công tác chính sách thương binh, liệt sĩ và người có công, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam luôn chú trọng công tác bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội. Năm 2004, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án cứu trợ đột xuất trong mùa mưa bão, lũ lụt và vùng phân lũ sông Đáy với tổng kinh phí 70,248 tỷ đồng. Ngành cũng phối hợp với Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em mở lớp dạy nghề may miễn phí cho 35 cháu ở Duy Tiên, Lý Nhân, Kim Bảng; kết hợp với ngành y tế tổ chức khám, chữa bệnh miễn phí cho 132 em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; trợ giúp các gia đình, cá nhân nuôi dưỡng trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa,...

Tuy nhiên, để giải quyết tận gốc những khó khăn tồn tại trong đời sống kinh tế - xã hội, vẫn phải bắt đầu từ nhiệm vụ xoá đói giảm nghèo. Năm 2004, ngành đã góp phần xoá 500 nhà tạm, nhà không an toàn, cấp 35.822 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo. Đặc biệt, dự án Ngân hàng Bò do UNICEF và ADRA đã tài trợ cho 3.000 gia đình nghèo, trẻ em lang thang đang tiếp tục được quay vòng, góp phần cải thiện chất lượng đời sống của người nghèo trên địa bàn.

Bên cạnh đó, ngành còn thường xuyên phối hợp với tổ chức đoàn thanh niên, hội phụ nữ, các trường học, ... Tuyên truyền kiến thức về ma túy, mại dâm, HIV/AIDS

bằng nhiều cuộc thi bổ ích và lý thú. Qua sự tham mưu của ngành, tỉnh đã ban hành quy chế tạm thời về quản lý, giáo dục, chữa trị cho đối tượng cai nghiện ma túy; đồng thời cấp chế độ trợ cấp đặc thù nghề nghiệp và tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác cai nghiện từ tỉnh xuống cơ sở.

Công tác thanh tra về an toàn - vệ sinh lao động - phòng, chống cháy nổ được thực hiện hiệu quả. Năm 2004, ngành tiếp tục phối hợp với Trung tâm kiểm định an toàn khu vực I tiến hành kiểm định thiết bị và đã đưa ra những yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động ở 14 doanh nghiệp. Việc kiểm tra thực hiện Luật lao động và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại các đơn vị, doanh nghiệp đạt kết quả tốt đẹp.

Một số tồn tại và phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới

Trong gần 8 năm (1997 - 2004), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam luôn hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu được giao. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, một số chương trình chưa thực hiện đúng tiến độ, việc duy trì chế độ thông tin, báo cáo ở một số đơn vị còn rời rạc, đa số các huyện, thị xã chưa xây dựng được các chương trình theo từng năm, từng giai đoạn của địa phương khiến công tác lập đề án, quy hoạch của ngành gặp nhiều trở ngại,...

Để khắc phục khó khăn, quyết tâm đưa các chương trình hành động của Đảng, Nhà nước "đi sâu, bám sát" vào mọi "ngõ ngách" đời sống nhân dân, ngành lao động - thương binh và xã hội Hà Nam tiếp tục phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng, từng bước tháo gỡ vướng mắc để giải quyết tốt vấn đề việc làm cho người lao động. Đồng thời, ngành sẽ không ngừng đẩy mạnh công tác xã hội hoá phong trào nhân đạo, đến ơn đáp nghĩa, nâng cao mức sống các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công. Việc thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-TU ngày 3-10-2003 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác xoá đói giảm nghèo, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội sẽ được triển khai dưới nhiều hình thức, giải pháp đa dạng, linh hoạt và hiệu quả.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ (2002 - 2004)

Chỉ tiêu	Đơn vị	2002	2003	2004
1. Điều dưỡng thương bệnh binh và người có công	Lượt người	620	620	682
2. Xoá đói giảm nghèo				
- Số hộ thoát nghèo	Hộ	3.100	4.195	3.887
- Tỷ lệ hộ nghèo	%	15	13	10
3. Tổng giá trị hàng xuất khẩu	1.000 USD	6.500	7.000	7.018
4. Giải quyết việc làm				
- Vốn hỗ trợ việc làm bổ sung	Triệu đồng	2.000	2.500	3.000
- Số lao động được giải quyết việc làm	Người	11.800	13.105	13.000
- Đào tạo nghề (tuyển mới)	Hồ sơ	768	780	830
5. Ngày công nghĩa vụ lao động công ích	1.000 ngày công	823	850	850

Nguồn: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam.

Ông Nghiêm Đức Đạo khẳng định: "Nếu được Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cấp chính quyền địa phương quan tâm giúp đỡ hơn nữa, đặc biệt là nguồn kinh phí hỗ trợ công tác xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và mạng lưới cán bộ, nhân viên, thì ngành lao động - thương binh và xã hội Hà Nam sẽ đạt nhiều thành quả tốt đẹp hơn".

Trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là việc làm cần thiết và quan trọng. Những nỗ lực của ngành lao động - thương binh và xã hội Hà Nam trong thời gian qua đã góp phần thu hút đầu tư, giảm thiểu áp lực về việc làm cho người dân địa phương,... tạo môi trường đầu tư hấp dẫn.

HA NAM DEPARTMENT OF LABOUR, WAR INVALIDS AND SOCIAL AFFAIRS:

Contribute to STABILISING AND ENHANCING THE QUALITY OF LIFE

Resolving the problem of labour and vocational training

The economy of Ha Nam has low starting point with high pressure of labour sources of 46,000 labourers among more than 800,000 people including 91.7% of the population engaged in the agricultural production. The big problem for DOLISA - Ha Nam is to minimise the rate of free labourers contributing to stabilising the local social security. Mr. Nghiem

Duc Dao, Director of DOLISA - Ha Nam, said, "The economic restructure in the fast development of key industries, deep investment in craft villages and focusing commodity production of agricultural poly-culture will help to generate stable employment for majority of labourers". Under this spirit, in the recent time, the vocational training and employment promotion in Ha Nam have seen positive changes.

Identifying the vocational training as a long-term strate-

In the recent years, the initial success of Ha Nam Department of Labour, War Invalids and Social Affairs (DOLISA of Ha Nam) has contributed its significant part to the local socio-economic development. In which, the key point is to train a qualified human resource for meeting the increasing demand of the industrialisation and modernisation as well as work out effective measures for resolving the pressing employment problem of the province. Orienting to the future with the respect to the past, the sector always fulfils the role of taking care of martyr, invalid families and meritorious people to beautify the life with the noble and good deeds.

gic task for orienting Ha Nam to sustainable development, the sector has advised the province to work out the planning of vocational training for industry, small industry and handicraft development in the period 2005 - 2010 and the regulations as well as policies for providing employment to thousands free labourers. In 2003, from the budget allocated by the Central level (VND1.8 billion), the province has supported the implementation of vocational training projects. Through that, the number of trained labourers at the locality has been increased from 2,535 (in 2000) to 3,626 people (in 2003). The rate of trained labourers accounts for 22% and the rate of vocationally trained labourers makes up 13.7% of the total labour force. Accordingly, the labour quality has been improved. If in 2000, Ha Nam had 69 enterprises with more than 10,000 labourers, so in 2003, this figure increased to 400 enterprises with 35,000 labourers having



Mr Nghiem Duc Dao, Director of DOLISA - Ha Nam, gave presents to the family of invalid Nguyen Van Hien (Thanh Liem district) at the Ceremony of Granting the House of Gratitude built by the Military Zone No. 3

Photo: Ref

monthly income of VND600,000 per person. The labourers enjoy all social insurance and labour safety policies. They work in the safe, hygienic and favourable conditions.

Beside that, every year, the Fund for Employment Promotion provides significant budget to support the economic projects creating new employment for many local people. In 2003, 13,105 people have been provided jobs, up by 11% against 2002 including more than 4,000 labourers getting employment through the employment promotion and labour export projects. The fact shows that, the development of multi-discipline economy has generated regular employment for thousands surplus labourers at the locality. Many projects like rattan and bamboo production for export.

The Centre for Employment Services

- Giving consultations and recommendations on labour and employment policies
- Providing general vocational training, short-term vocation training and associating to provide medium term training (college level)
- Setting up the Information Division for collecting and supplying timely information on labour markets
- Actively seeking, exploiting and expanding the labour market as well as introducing jobs to local labourers (for domestic enterprises and labour export contracts)

cultivation of baby cucumbers for export, cultivation and extraction of mint essential oil, and the project of Thanh Liem construction material workshop have used the capital in right purposes, contributing important part to the labour restructure of the province. Apart from that, the labour export has been boosted. If in 2000, the number of export labourers in Ha Nam was 250 people, so in 2004, it increased to 1,300 people, up by more than five times.

Implementing well the invalid policies and social welfares

Ha Nam is one of the leading provinces in the national movement of "Repaying revolutionary meritorious people". Each year, the provincial fund mobilises more than VND1 billion and the district fund raises over VND900 million. From these sources, in 2003, the province adjusted the monthly subsidy for 21,900 people and provided the orthopaedic tools to more than 200 invalids. It has built and supported to repair nearly 80 houses as well as granted 1,094 savings books to revolutionary meritorious people. The province has upgraded four martyr cemeteries and taken care of 1,090 martyr tombs. It has built the Monument for Ha Nam martyrs at the Truong Son Martyr Cemetery with the fund of billions Vietnam Dong. The province has mobilised state organs and mass organisations to take life support for 50 Vietnamese Hero Mothers. Free health check, treatment and rehabilitation for war invalids as well as provision of subsidy policies for nearly 1,000 volunteers have been implemented strictly and efficiently.

Apart from the function of implementing the incentive policies for martyrs, invalids and meritorious people, DOLISA - Ha Nam always pays attention to social support activities and prevention of social evils. In 2004, DOLISA - Ha Nam has advised the provincial People's Committee to approve the urgent relief projects in the storm and flood season and the project of diverging freshets areas with the total finance of VND70,248 billion. The sector has also coordinated with the Committee for Population, Families and Children to open free sewing courses for 35 re-integrated children in Duy Tien, Ly Nhan and Kim Bang. It has cooperated with the health care sector to organise free medical

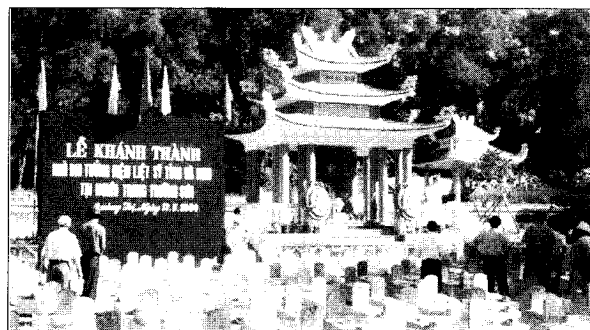
The Liem Can Convalescent Centre for heavy invalids

In 2004, the centre provided the health care to 406 invalids and meritorious people. It has provided periodical and regular convalescence for 452 people. With enthusiastic working spirit and attentive care of the working staffs, the centre has helped invalids to overcome the physical and spiritual injuries caused by the war.

check-up and treatment for 132 children in extremely difficult circumstances, provided support to families and individuals taking care of orphans and the lonely elderly

However, for resolving definitely the difficulties in the socio-economic life, it is required to start from hunger eradication and poverty alleviation. In 2004, the sector contributes to replacing 500 temporary and unsafe houses with the new ones, granted 35,822 medical insurance cards to social beneficiaries and poor households. Especially, the project of Cow Bank sponsored by UNICEF and ADRA has supported 3,000 poor families and street children to borrow cows for improving the living quality of poor households at the locality.

Beside that, the sector regularly coordinates with the Youth Union, Women Union and schools in the province to provide the knowledge on drug, prostitution and HIV/AIDS through interesting and useful contests. Through the sector's recommendations, the province has issued the provisional regulations on management, education and treatment for



The Inauguration Ceremony of the Monument for Ha Nam martyrs at the Truong Son Martyr Cemetery (May 13th 2004)
Foto: Ref

The implementation of 2002 - 2004 objectives

Indicators	Unit	2002	2003	2004
1. Giving convalescent services to war invalids and meritorious people	Turns of people	620	620	682
2. Hunger eradication and poverty alleviation				
- Households got rid of poverty	Households	3,100	4,195	3,887
- Rate of poor households	%	15	13	10
3. Total value of exports	USD1,000	6,500	7,000	7,018
4. Employment provision				
- Supplementing employment support capital	VND mil.	2,000	2,500	3,000
- Number of labourers received jobs	People	11,800	13,105	13,000
- Vocational training (new recruitment)	Set of documents	768	780	830
5. Working days for public interest	1,000 working days	823	850	850

Source: Ha Nam Department of Labour, War Invalids and Social Affairs.

detoxifying subjects as well as provided specific professional allowance and organised the training for cadres working in the detoxication centre from the province to grassroots units.

The supervising activities on labour safety - hygiene and fire prevention have been implemented effectively. In 2004, the sector continues to coordinate with the I Safety Testing Centre to test the equipment and provide strict requirements on labour safety in 14 enterprises. The control of Labour Codes implementation and the settlement of people's complaints and denouncements at enterprises and agencies have obtained good results.

The shortcomings and future orientations

In nearly 8 years (1997 - 2004), DOLISA - Ha Nam always fulfilled the assigned tasks. However, in the operation process, some programmes have not been implemented in due progress. The maintenance of reporting regime in some units is unconnected. Most of districts and towns have not developed yearly and periodical programmes causing the difficulty for setting up the planning.

For overcoming the difficulties and committing to put the action programmes of the Party and State to the people's life,

DOLISA - Ha Nam continues to develop the human resources in terms of quantity and quality for removing the obstacles and providing the employment to labourers. At the same time, the sector has accelerated the socialisation of charitable and gratitude movements as well as enhanced the living standards for the families of martyrs, invalids and meritorious people. The implementation of the Resolution 10/NQ-TU dated October 3rd 2003 of the Central Party's Standing Committee on poverty alleviation, prevention of social evils will be implemented under various flexible and effective forms and measures.

Mr. Nghiem Duc Dao affirmed: "Under the attention and support of the provincial Party Committee, People's Committee and local authorities, especially the finance source invested in developing the technical infrastructure and working staffs, the sector will achieve more successes".

In the national industrialisation and modernisation, improving the quality of human resources is the necessary and important work. The efforts given by Ha Nam Department of Labour, War Invalids and Social Affairs in the recent time has contributed to drawing investment and minimising the pressure on employment for the locality as well as creating more attractive investment environment.

TRƯỜNG ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG - CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI HÀ NAM:

MÔ HÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ TIÊU BIỂU

Thành lập tháng 6-1967, trải qua bao thăng trầm, thử thách, Trường đào tạo nghề nông - công nghiệp và vận tải Hà Nam đã thực sự trường thành. Cùng với mở rộng quy mô đào tạo, trường không ngừng nâng cấp trang thiết bị, nâng cao chất lượng đào tạo bằng những hình thức đào tạo thích hợp, góp phần cung ứng lao động có nghề cho tỉnh Hà Nam.

Hiện nay, trường đang triển khai các ngành nghề đào tạo như: điện dân dụng và điện xi nghiệp, sửa chữa xe cơ giới, sửa chữa cơ khí nông nghiệp, lái xe ô tô, máy công nghiệp, hàn, tin học... với các hệ ngắn hạn và dài hạn. Đặc biệt, trong những năm gần đây, trường đã liên kết với trung tâm giáo dục thường xuyên các huyện đào tạo nghề và hướng nghiệp cho học sinh và đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Không ngừng đầu tư, nâng cao chất lượng đào tạo

Trước năm 1997, cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu thốn, hầu hết đều là nhà cấp 4, phần lớn đã xuống



Kỹ sư Hồ Thị Tinh
Hiệu trưởng Trường đào tạo nghề nông - công nghiệp và vận tải Hà Nam

cấp trầm trọng. Đến năm 2004, nhà trường đã xây dựng hệ thống cơ sở vật chất khá đầy đủ với 2 dãy nhà 3 tầng, 4 dãy nhà 2 tầng, trong đó có 25 phòng học, 1 nhà xưởng, 1 sân tập lái xe ô tô và 28 phòng làm việc của cán bộ và giáo viên nhà trường. Hàng năm, trường đều dành kinh phí từ nguồn chương trình mục tiêu của Tổng cục dạy nghề (khoảng hơn 1 tỷ đồng) để đầu tư mua sắm trang thiết bị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghề trên địa bàn. Với cơ sở vật chất được đầu tư hiện đại, đội ngũ giáo viên và học sinh đã có điều kiện thuận lợi trong truyền thụ và tiếp thu kiến thức chuyên môn

Bên cạnh đó, được sự quan tâm của Tổng cục dạy nghề, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nam, cùng với mục tiêu đào tạo đội ngũ công nhân lành nghề, trường đã chú trọng công tác quản lý đào tạo nghề, thường xuyên bổ sung chương trình đào tạo bằng những công nghệ mới, hiện đại, phù hợp với yêu cầu của xã hội. Song đối với trường, chất lượng đội ngũ giáo

viên là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng đào tạo. Do đó, trường đặc biệt chú trọng công tác đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên. Đến năm 2004, 100% giáo viên của trường có trình độ sư phạm cấp I, 50% giáo viên có trình độ sư phạm cấp II,... Trong tổng số 30 giáo viên của trường, số giáo viên có trình độ đại học và cao đẳng chiếm 53%, số giáo viên có trình độ trung cấp chiếm 20%. Ngoài ra, trường còn tạo điều kiện cho giáo viên đi tham quan, học hỏi kinh nghiệm tại các trường điển hình trên toàn quốc, nhiều lượt giáo viên được đi bồi dưỡng chuyên môn tại các lớp do Tổng cục dạy nghề, Cục Đường bộ Việt Nam tổ chức. Không những thế, hàng năm, trường cũng thường xuyên tổ chức hội giảng cấp cơ sở và cấp tỉnh với mục đích cùng nhau rút kinh nghiệm, đảm bảo chất lượng bài giảng ngày càng tốt hơn.

Nói về phương pháp giảng dạy, Kỹ sư Hồ Thị Tính - Hiệu trưởng Trường đào tạo nghề nông - công nghiệp và vận tải Hà Nam - cho biết: "Trường rất chú trọng đào tạo nghề bằng hình thức kết hợp giữa giảng dạy lý thuyết với

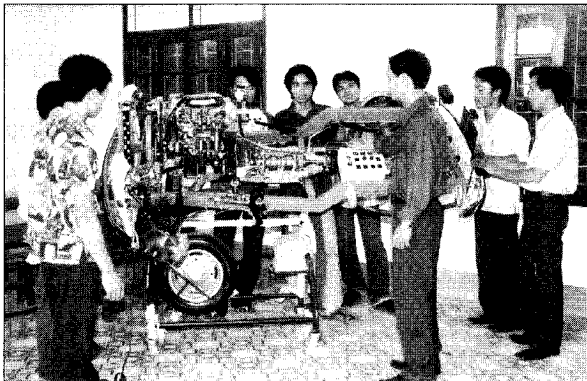
rèn luyện tay nghề chuyên môn, đảm bảo cho học sinh học lý thuyết đến đâu được thực hành đến đó. Ngoài ra, trường còn liên hệ với một số cơ sở sản xuất để học viên có điều kiện tiếp xúc với thực tế công việc".

Với phương pháp giảng dạy khoa học, từ năm 1997 đến năm 2004, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp ra trường đạt 95 - 100%/năm, với gần 6 nghìn học sinh tốt nghiệp ra trường đã tìm được việc làm. Với những thành tích đạt được, trường luôn được Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá cao về chất lượng đào tạo và được tặng thưởng nhiều bằng khen.

Phương hướng "xã hội hoá công tác đào tạo nghề" trong giai đoạn 2005 - 2010

Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XVI đã xác định: "Mở rộng nâng cao chất lượng các cơ sở, trung tâm dạy nghề và dạy nghề tại cộng đồng, phấn đấu tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 23% vào năm 2005, đáp ứng nguồn nhân lực cho yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và xuất khẩu lao động". Để thực hiện mục tiêu trên, một trong những giải pháp có tính chất quyết định, được trường ưu tiên thực hiện là tập trung đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng ngành nghề đào tạo, chuẩn hoá đội ngũ giáo viên, đáp ứng yêu cầu đào tạo đa ngành, cung cấp lao động có trình độ kỹ thuật, có tay nghề theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2005 - 2010. Trong đó:

1) Tập trung củng cố hệ thống cơ sở vật chất, nâng cấp và mở rộng xưởng trường, tăng cường các trang thiết bị dạy học cho các nghề như: hàn, lái xe ô tô, tin học. Không ngừng nâng cao chất lượng chuyên môn và tổ chức các khoá bồi dưỡng chuyên môn, kiến thức sư phạm



Một buổi thực tập về các mô hình động cơ

Kết quả đào tạo nghề theo các loại hình đào tạo (1997 - 2004)

Đơn vị: người

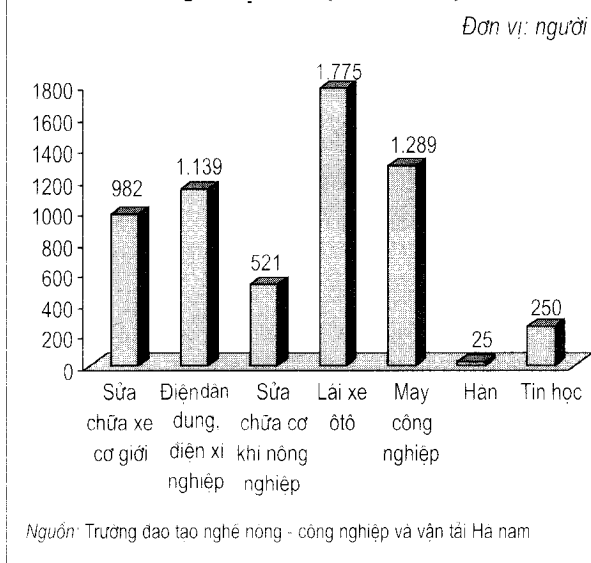
Loại hình đào tạo	Đào tạo tại trường	Liên kết với trung tâm giáo dục thường xuyên các huyện	Bồi dưỡng cán bộ nông nghiệp cho các huyện
Dài hạn	2.391	323	
Ngắn hạn	3.143	104	
Tổng số	5.534	427	60

Nguồn: Trường đào tạo nghề nông - công nghiệp và vận tải Hà Nam.

Số lượng lao động đã qua đào tạo (1997 - 2004)

STT	Nghề đào tạo	Đơn vị: người							
		1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004
1	Sửa chữa xe cơ giới	90	90	90	100	150	150	150	162
2	Điện dân dụng, điện xí nghiệp	100	100	100	150	150	150	150	239
3	Sửa chữa cơ khí nông nghiệp	50	60	65	50	80	80	80	56
4	Lái xe ô tô	200	230	280	292	243	100	100	310
5	Máy công nghiệp				350	351	288	150	150
6	Hàn								25
7	Tin học								250

Nguồn: Trường đào tạo nghề nông - công nghiệp và vận tải Hà Nam.

Tổng số học viên (1997 - 2004)

cho đội ngũ giáo viên. Phần đầu đến năm 2005, 85% số giáo viên đạt trình độ sư phạm cấp II.

2) Hoàn thành việc xây dựng dự án nâng cấp và mở rộng trường theo hướng đào tạo đa nghề, xây dựng quy mô đào tạo 800 - 1.500 học sinh, đồng thời tăng cường liên kết với các cơ sở sản xuất, các trung tâm dịch vụ giới thiệu việc làm trong và ngoài tỉnh, có kế hoạch chuyển giao số học sinh đã tốt nghiệp các nghề đi lao động sản xuất.

3) Không ngừng đẩy mạnh công tác đào tạo nghề theo hướng xã hội hoá. Mở rộng quy mô đào tạo đạt 1.330 - 2.400 học sinh, trong đó hệ dài hạn có quy mô đào tạo 480 - 900 học sinh, hệ ngắn hạn có quy mô 850 - 1.500 học sinh.

Trong thời gian tới, nhà trường tiếp tục mở rộng các nghề đào tạo như: kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thú y và bảo vệ thực vật, đồng thời mở rộng mối liên kết với các đơn vị liên quan, tiếp thu công tác chuyển giao công nghệ ở một số trường liên quan đến ngành nghề đào tạo của nhà trường.

Với những kết quả đạt được, cùng với những hưởng đi phù hợp trong công tác xã hội hoá đào tạo nghề. Trường đào tạo nghề nông - công nghiệp và vận tải đã trở thành địa chỉ tin cậy, cung cấp nguồn lao động có nghề, góp phần phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá địa phương.

TRƯỜNG ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG -

CÔNG NGHIỆP VÀ VẬN TẢI HÀ NAM

Địa chỉ: km 2,5 quốc lộ 1A - thị xã Phủ Lý -

Hà Nam

Điện thoại: 0351.853360 - 856177

HA NAM SCHOOL FOR AGRICULTURE, INDUSTRY AND TRANSPORT:

A TYPICAL VOCATIONAL TRAINING MODEL

Established in June 1967, passing many rises and falls, Ha Nam School for Agriculture, Industry, and Transport (HASAIT) has been really grown up. Along with expanding the training scale, the school has unceasingly upgraded the equipment and facilities and enhanced the training quality with suitable training forms contributing to supplying skilled labourers to Ha Nam province.

Currently, the school is training the occupations such as civil and enterprise electricity, repairing mechanical vehicles, agricultural mechanical repairing, driving, industrial garment, welding and information technology under short-term and long-term forms. Especially, in the recent years, the school has cooperated with the Centres for Continuing Education of districts to provide vocational training and pre-training for school students and has obtained encouraging results.

Unceasing investment for better training quality

Before 1997, the school infrastructure was inadequate. Most classrooms were 4th grade degraded houses. By 2004, it has developed rather complete infrastructure with two buildings of three storeys, four buildings of two storeys including 25 classrooms, 1 workshop, 1 driving ground and 28 working rooms for the school. Annually, the school extracts the finance from the programme budget granted by General Department of Vocational Training (GDVT) (over VND1 billion) to procure equipment for enhancing the training quality. With modern infrastructure and facilities, the training and studying staffs have favourable conditions in conveying and receiving professional knowledge.

Beside that, under the attention of GDVT, the provincial People's Committee, the Department of Labour, War Invalids and Social Welfares of Ha Nam, along with the objective of training skilled labour force, the school has paid attention to the management over vocational train-



Driving practice ground

ing. It frequently supplements the training curriculum with advanced technologies suitable to the demand of society. However, the quality of the teaching staff is the most important factor deciding its training quality. Therefore, the school has highly considered the training and upgrading the professional qualifications for trainers. By 2004, 100% teachers have 1st grade pedagogical level, 50% have 2nd grade pedagogical level. Among 30 schoolteachers, the number of people having college and university degrees accounts for 53%. The number of teachers having secondary technical knowledge makes up 20%. The school has created conditions for teachers to go on study tours for learning experience from national typical training models. Many turns of teachers have attended the professional intensive training courses held by GDVT and the Vietnam Road Administration. Apart from that, the school organises the training festival at grassroots and provincial levels aiming to drawing experience for delivering lessons of better quality.

Talking about the teaching methods, Engineer Ho Thi Tinh, rector of HASAIT, said: "The school has paid special attention to combining the lectures with practicing the professional skills, ensured the theory and practice go together. Apart from that, the school has set up the relations with some production units for providing trainees the conditions to access to the practical work".

With scientific training methodology, from 1997 to 2004, the rate of graduates reached 95 - 100% per year. Nearly 6,000 graduates have found suitable jobs. Tanks to achievements, the school has been highly evaluated by the

provincial Party, People's Committee for its training quality and has been granted the Certificates of Merit.

"Socialising vocational training" orientation period 2005 - 2010

Implementing the guidelines and policies of the Party and State, the 16th Party Congress of Ha Nam province has identified that, "The attention should be paid to expanding and enhancing the quality of vocational training centres and the vocational training at the community. It is trying to increase the rate of trained labour to 23% by 2005 for satisfying the requirements on human resources of the industrialisation and modernisation as well as labour export". For set targets, one of the decisive solutions given the implementation priority is focusing investment on infrastructure, expanding the training scopes, standardising the teaching staff, meeting the multi-vocational training for providing technical skilful labourers satisfying the socio-economic development of the province in during 2005 - 2010. Of which:

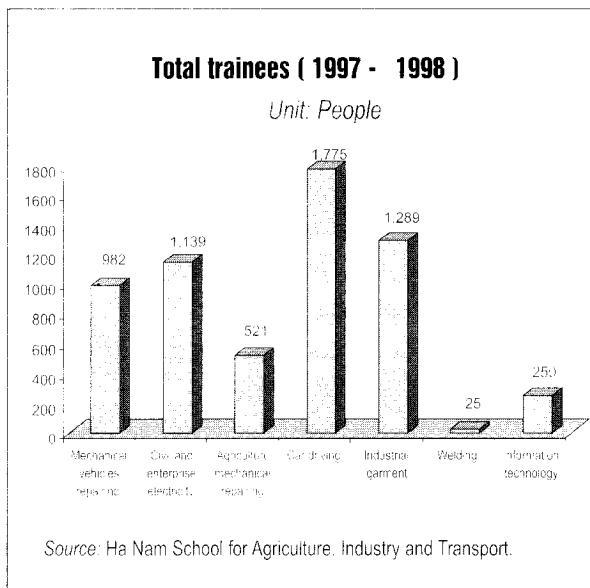
- 1) Concentrating on reinforcing infrastructure, upgrading and expanding workshops, strengthening teaching aids for occupations like welding, driving and information technology; unceasingly enhancing professional quality; opening professional and pedagogical refreshing courses for lecturers; trying to have 85% lecturers obtaining 2nd grade pedagogical level by 2005;
- 2) Completing the development of the project on upgrading and expanding the school into multi-occupa-

Vocational training records of various training forms (1997 - 2004)			
Training type	Training at school	Cooperating with district frequent education centre	<i>Unit: people</i>
			Training agricultural cadres for districts
Long-term	2,391	323	
Short-term	3,143	104	
Total	5,534	427	60

Source: Ha Nam School for Agriculture, Industry and Transport.

No.	Training scopes	<i>Unit: people</i>							
		1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004
1	Mechanical vehicles repairing	90	90	90	100	150	150	150	162
2	Civil and enterprise electricity	100	100	100	150	150	150	150	239
3	Agriculture mechanical repairing	50	60	65	50	80	80	80	56
4	Car driving	200	230	280	292	243	100	100	310
5	Industrial garment				350	351	288	150	150
6	Welding								25
7	Information technology								250

Source: Ha Nam School for Agriculture, Industry and Transport.



to 1,330 - 2,400 trainees including 480 - 900 of long-term and 850 - 1,500 attending short-term courses.

In the coming time, the school continues to enlarge the training scopes to occupations like cultivation techniques, husbandry, veterinary medicine and plant protection. At the same time, it will extend its cooperation with relevant agencies for further technology transference in other schools of similar training scopes.

Thanks to achievements and suitable development directions in the socialisation of vocational training HASAIT becomes a reliable address for skilled labourers contributing to the industrialisation and modernisation of the locality.

tion training with the training scale of 800 - 1,500 students; Simultaneously, cooperating with production units and centres for employment promotion within and outside the province to work out the plan of allocating jobs to graduates;

3) Unceasingly fostering the vocational training in the socialisation direction; the training scale will be expanded

**HA NAM SCHOOL FOR AGRICULTURE,
INDUSTRY AND TRANSPORT**

Address: Km2.5, National Road 1A -
Phu Ly town - Ha Nam province
Tel: 0351.853360 - 0351.856177

TRƯỜNG CÔNG NHÂN KỸ THUẬT CHẾ BIẾN GỖ TRUNG ƯƠNG:

CÁNH CHIM ĐÀU ĐÀN TRONG LĨNH VỰC ĐÀO TẠO CÔNG NHÂN KỸ THUẬT CHẾ BIẾN GỖ

Ra đời năm 1969, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương là trường đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật chế biến gỗ với quy mô lớn nhất nước. Trong 35 năm (1969 - 2004) hoạt động, với 04 chuyên ngành: mộc, chạm khắc gỗ, khảm trai và ván nhân tạo, trường đã đào tạo trên 20 nghìn học sinh. Đặc biệt, theo quyết định của Tổng cục dạy nghề, từ năm 2004, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương chính thức trở thành "lò luyện" cho đội ngũ học sinh tham dự các cuộc thi tay nghề giỏi ASEAN.



Thủ tướng Phan Văn Khải chụp ảnh lưu niệm với Hoàng Nhân Thắng, Nguyễn Ngọc Tuấn, Nguyễn Văn Lương (từ phải sang trái) - các học viên được trao tặng huy chương vàng mộc mỹ nghệ và mộc dân dụng tại Hội thi tay nghề ASEAN

Ảnh: Tư liệu

Hiện nay, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương đảm nhiệm đào tạo hơn 1.000 học sinh/năm. Riêng chương trình đào tạo nghề mộc, chạm khắc gỗ và khảm trai do giáo viên nhà trường soạn thảo được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chọn làm giáo trình "chuẩn" cho tất cả các trung tâm dạy nghề toàn quốc.

Sơ lược quá trình hình thành và phát triển

Với mục tiêu đáp ứng yêu cầu nghiên cứu kỹ thuật chế biến gỗ phục vụ sản xuất, Tổng cục lâm nghiệp đã ký Quyết định số 335/QĐ-LN ngày 10-3-1969 thành lập Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương. Năm 1977, Bộ Lâm nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) quyết định dời địa điểm Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương từ Đông Anh (Hà Nội) về xã Thanh Tuyền (Thanh Liêm - Hà Nam). Lúc này, hầu hết cán bộ, giáo viên cũ đều chuyển sang các cơ quan khác ở Hà Nội, chỉ còn 7 cán bộ, giáo viên về Hà Nam xây dựng trường tại địa điểm mới. Tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng tập thể cán bộ, giáo viên đã "đồng tâm, nhất trí" thực hiện tốt công tác xây dựng cơ sở vật chất ban đầu, tuyển mộ và huấn luyện giáo viên, đồng thời triển khai xây dựng chương trình giáo án, giáo trình phục vụ công tác đào tạo.

Tháng 7-1979, nhà trường chiêu sinh khóa học đầu tiên. Việc mở rộng đào tạo nghề mới được nhà trường chú trọng thực hiện: năm 1985 xây dựng giáo trình đào tạo nghề chạm khắc gỗ; năm 1986 xây dựng giáo trình đào tạo nghề khảm

trai; năm 1999, trường tiếp tục mở thêm nghề mới, đó là nghề ván nhân tạo, phục vụ kịp thời nguồn nhân lực cho Nhà máy ván MDF Gia Lai, Nhà máy ván dăm Thái Nguyên,... Với những thành tích đã đạt được, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương đã trở thành trường hạt nhân trong đào tạo công nhân kỹ thuật chế biến gỗ trong cả nước.

Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao chất lượng đào tạo

Trên mặt bằng diện tích rộng hơn 4 ha, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương đã thật sự "thay da, đổi thịt" với những lớp học cao tầng khang trang, rộng rãi, khuôn viên thoáng rộng, sạch đẹp với những cây xanh tỏa bóng mát....

Từ năm 1991, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương đã tiến hành xây dựng cơ bản với tổng nguồn vốn đầu tư hơn 10 tỷ đồng. Nhờ vậy, điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập và sinh hoạt của học sinh. Giảng đường A1 có gần 1.000 chỗ ngồi, các phòng học lý thuyết, phòng thực hành, phòng vi tính,... được trang bị đồng bộ và hiện đại. Nhà trường có hệ thống máy móc, thiết bị vượt xa các trung tâm dạy nghề chế biến gỗ trong nước. Đặc biệt, sau Hội thi tay nghề giỏi ASEAN V (năm 2004) tổ chức tại Việt Nam, Tổng cục dạy nghề đã đầu tư 33 chiếc máy kỹ thuật chế biến gỗ cho nhà trường.

Ngoài ra, khu ký túc xá gồm 03 nhà cao tầng luôn đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho học sinh đến từ nhiều miền quê khác nhau. Việc duy trì bếp ăn tập thể, các hoạt động thể dục - thể thao, văn hoá - văn nghệ được nhà trường thực hiện thường xuyên, sôi động và hiệu quả. Có thể nói, trường đã trở thành mái ấm gia đình, giúp các thế hệ học sinh trang bị những kiến thức cần thiết và bổ ích để vững tin bước vào đời.

Được chiêm ngưỡng sản phẩm thủ công mỹ nghệ do bàn tay các em học sinh tạo nên, mới cảm nhận hết công sức và niềm đam mê giảng dạy của tập thể giáo viên nhà trường. Dưới bàn tay chạm khắc của người thợ, những khúc gỗ, gốc cây sần sùi, thô mộc bỗng chốc trở thành những mục đồng, tiên say, hổ châu, phượng múa, đỉnh hương, độc bình, phỗng cá, tùng, trúc, cúc, mai... với đường nét hoa văn tinh xảo và giàu thần sắc. Để có được kết quả ấy, ngoài sự khéo léo bẩm sinh, đòi hỏi học sinh tính kiên trì, óc quan sát kỹ lưỡng, tinh tế. Đó chính là thái độ lao động nghiêm túc, "cái tâm" của

người học nghề. Do nhà trường dành đến 80% chương trình cho bài tập thực hành nên phần lớn thời gian học sinh được tiếp cận với thao tác kỹ thuật và dụng cụ ở nhà xưởng.

Với đội ngũ 84 giáo viên giỏi tay nghề, giàu kinh nghiệm và năng lực sáng tạo, số lượng học sinh khá giỏi luôn chiếm 70 - 80%, nhiều em đoạt giải cao trong các hội thi tay nghề toàn quốc và quốc tế, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương đã tạo dựng uy tín vững chắc đối với các trung tâm, xí nghiệp chế biến gỗ trong nước. Học sinh nhà trường không phải lo lắng về "đầu ra" như học sinh, sinh viên nhiều trường đại học cao đẳng, trung học chuyên nghiệp khác. Không chỉ có bề dày thành tích đáng tự hào ở 3 bộ môn mộc, chạm khắc gỗ và khảm trai, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương còn chủ động đón đầu trong công tác đào tạo công nhân sản xuất ván nhân tạo cho các nhà máy ván nhân tạo đầu tiên của Việt Nam. Trong hai năm 1999 - 2000, nhà trường đã đi tiên phong trong lĩnh vực đào tạo công nhân kỹ thuật phục vụ dự án sản xuất một triệu m² ván nhân tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tổ chức các khóa học ngắn hạn về chế biến gỗ ngoài hệ đào tạo chính quy.

Nhà giáo ưu tú Trịnh Quốc Đạt - Hiệu trưởng Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương cho biết: "Trong số các học sinh trưởng thành từ nhà trường, nhiều em đang là cán bộ, công nhân có trình độ chuyên môn và tay nghề giỏi, hàng trăm em đã trở thành giáo viên dạy nghề ở các trường, các trung tâm đào tạo khắp cả nước, góp phần khôi phục, phát triển nghề truyền thống, tạo việc làm ổn định cho bộ phận lớn thanh niên nông thôn".

Hướng đi vững chắc

Hiện nay, nhu cầu sử dụng đội ngũ công nhân kỹ thuật chế biến gỗ ở nước ta vẫn còn rất lớn. Bởi vậy, mục tiêu



Tượng Phật ba nghìn mắt, nghìn tay
Ảnh: Tư liệu

Những thành tích đáng ghi nhận

1. Thành tích tập thể:

- Năm 1993, được trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Năm 1997, được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì.
- Năm 2002, được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất.

2. Thành tích cá nhân:

- Năm 1993, Hiệu trưởng Trịnh Quốc Đạt được phong tặng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Năm 1994, Hiệu trưởng Trịnh Quốc Đạt được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú.
- Năm 1997, Phó Hiệu trưởng Phan Việt Chinh được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú.
- Năm 2000, Hiệu trưởng Trịnh Quốc Đạt được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- Năm 2000, Phó Hiệu trưởng Trần Đình, giáo viên Phạm Đức Hồng - Trưởng khoa Khoa chạm khắc được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn ngành.
- Năm 2000, giáo viên Phạm Đức Hồng được phong tặng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Năm 2001, học sinh Nguyễn Văn Lai đoạt huy chương bạc cho sản phẩm mộc mỹ nghệ (Hội thi tay nghề giỏi ASEAN III).
- Năm 2002, Phó Hiệu trưởng Phan Việt Chinh được trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Năm 2002, học sinh Hoàng Xuân Quyết nhận huy chương vàng nghề mộc mỹ nghệ, học sinh Lê Nguyễn Tuấn nhận huy chương bạc nghề mộc dân dụng tại Hội thi tay nghề giỏi ASEAN IV.
- Năm 2004, tại Hội thi tay nghề giỏi ASEAN V:
 - + Học sinh Hoàng Nhân Thắng, Nguyễn Ngọc Tuấn đoạt huy chương vàng nghề mộc mỹ nghệ.
 - + Học sinh Nguyễn Văn Lượng đoạt huy chương vàng nghề mộc dân dụng.
 - + Học sinh Quách Văn Hùng đoạt huy chương bạc nghề mộc dân dụng.

của Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương là tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Trong đó, việc tăng cường, mở rộng mối quan hệ hợp tác với một số địa phương như Quảng Bình, Nghệ An... sẽ được trường chú trọng thực hiện. Nhà trường đang chuẩn bị kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn và xác nhận nâng bậc cho cán bộ, công nhân các nhà máy, xí nghiệp chế biến gỗ. Bên cạnh đó, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ giáo viên không ngừng nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn, tham gia các lớp học hàm thụ ở Trường đại học kỹ thuật công nghiệp, Trường đại học lâm nghiệp. Đồng thời, việc tuyển chọn những giáo viên có trình độ cao đẳng, đại học sẽ được ban giám hiệu nhà trường quán triệt thực hiện một cách khắt khe hơn.

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 11-6-2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sản xuất hàng mộc và mỹ nghệ xuất khẩu, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương quyết tâm đi lên theo hướng: phát triển song song ngành nghề đào tạo truyền thống (mộc, chạm khắc gỗ,

khảm trai) và hiện đại (ván ghép thanh, ván dăm, ván sợi). Trong đó, việc cung cấp kịp thời đội ngũ công nhân lành nghề cho hệ thống nhà máy ván nhân tạo, phục vụ dự án sản xuất ván nhân tạo giai đoạn 1999 - 2010 của Nhà nước sẽ được nhà trường chú trọng thực hiện.

Trong thời gian tới, Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương sẽ đầu tư xây dựng cơ sở nhà xưởng và khu ký túc, tạo điều kiện học tập, sinh hoạt tốt nhất cho học sinh, tích cực thực hiện phong trào thi đua "dạy tốt, học tốt". Tất cả không nằm ngoài mục tiêu đưa Trường công nhân kỹ thuật chế biến gỗ Trung ương phát triển vững mạnh, xứng đáng là cánh chim đầu đàn trong lĩnh vực đào tạo công nhân kỹ thuật chế biến gỗ trên toàn quốc.

TRƯỜNG CÔNG NHÂN KỸ THUẬT CHẾ BIẾN GỖ TRUNG ƯƠNG

Địa chỉ: huyện Thanh Liêm - Hà Nam

Điện thoại: 0351.880211 - 880216

Fax: 0351.880031

CENTRAL CARPENTRY SCHOOL:

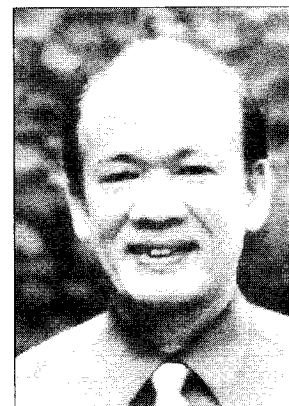
COCK OF THE WALK IN TRAINING CARPENTERS

Coming into the world since 1969, the school has specialised in intensive training of wood process technique in largest range all over the nation. Experiencing 35-year development (1969-2004), schoolmasters in four special faculties of carpenter, carving, inlaying with pearl and plywood have trained over 20,000 students. Especially, as stated in the decision enacted by the General Department of Vocational Training, the school has become a training centre nursing talents to participate in ASEAN contests of skilful workers.

Currently, the school undertakes the charge of training over 1,000 trainees annually. Curriculum of carpenter and enchasing compiled by its teaching staff has been selected by Ministry of Agriculture and Rural Development as qualified teaching content for all vocational training centres through out the nation.

Development process in brief

To keep pace with the requirement of wood processing techniques for production, General Department of Forestry has adapted Decision No.335/QD-LN dated March 10th 1969 on establishing Central Carpentry School. In 1977, Ministry of Forestry (now known as Ministry of Agriculture and Rural Development) decided to move the school from Dong Anh town (Hanoi) to Thanh Tuyen commune (Thanh



Eminent Lecturer Trinh Quoc Dat -
Rector of Central Carpentry School

Liem - Ha Nam). At that time, most of teaching staff transferred to other entities in Hanoi but seven remains left for new place in Ha Nam. Despite of enormous hardships, the remain staff was oneness of mind and exerted the best to set up initial material facilities, recruit further lecturers, and compile curriculum for training programme.

In July 1979, the school enrolled students for the first course. It always attaches great concern to extending further training faculties such as wood carving occupation in 1985, pearl inlaying in 1986, and man made plywood in 1999 in order to provide working force for MDF Plywood Factory in Gia Lai, Thai Nguyen Plank Factory, etc. Owing to the achievements on record, the school has become vanguard unit in training wood processing workers in the nation as a whole.

Invest in technical facilities and enhance training quality

On the area over 4ha, the school has indeed got new look with spacious and nice lecture halls, campuses, and ranges of verdant plants.

Since 1991, it has performed capital construction with total investment expense worth over VND10 billion. Accordingly, its facilities have matched the needs of its students in study and other activities. Lecture hall A1 with capacity of approximately 1,000 seats and rooms of theoretic, practice, and computer are well equipped. Moreover, it possesses equipment that is much more modern than any other vocational training centre specialising in wood processing through out the nation. Notably, after finishing the fifth ASEAN contest of excellent workers hosted in Vietnam (2004), General Department of Vocational Training has invested in the school with 33 timber processing machines.

Furthermore, its hostel consists of three buildings assuring necessary conditions for daily living of students from different areas. It often maintains and fortifies refectory, sporty and physical activities as well as cultural and

art services. It is likely to say the school has become familiar home of various generations of students where furnish essential knowledge and skill to help them set firmly steps on the way of making fortune.

Contemplating wood works made by its students, we can see the achievements resulting from the efforts and passion of whole teaching staff. Thanks to skilful workers, timbers and lumpy stumps have turned to pastors, tipsy deity, lying tiger, dacing phoenix, censers, fish, and so on, caving with complicated and lively patterns. Those products are not only made with native skilfulness but also patience and fine observation. Furthermore, they are the result of strict working and wholehearted effort of apprentices. Owing to 80% of curriculum for practice, its students are well-versed in technical performance and using devices in workshop.

Achievements on Record

1. Common achievements:

- *Order of Labour (third grade) in 1993;*
- *Order of Labour (second grade) in 1997;*
- *Order of Labour (first grade) in 2002;*

2. Individual achievements:

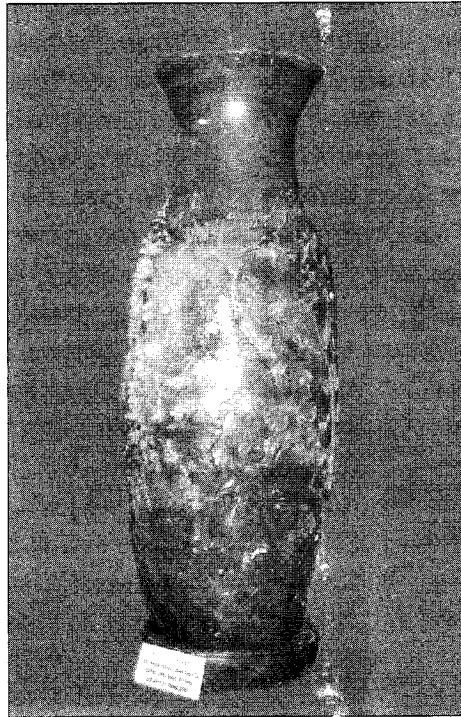
- *Rector Trinh Quoc Dat was conferred Order of Labour (third grade) in 1993;*
- *Rector Trinh Quoc Dat was conferred the title of Eminent Lecturer in 1994;*
- *Vice rector Phan Viet Chinh was conferred the title of Eminent Lecturer in 1997;*
- *Rector Trinh Quoc Dat was granted the title of "Soldier of Merits" in 2000;*
- *Vice rector Tran Dinh and Lecturer Pham Duc Hong - Head of Caving Faculty were granted title of "Soldier of Merits" in the sector in 2000;*
- *Lecturer Pham Duc Hong was presented Order of Labour (third grade) in 2000;*
- *Student Nguyen Van Lai won silver medal for wood artwork in the third ASEAN contest of excellent workers held in 2001;*
- *Vice rector Phan Viet Chinh was given Order of Labour (third grade) in 2002;*
- *Student Hoang Xuan Quyet won gold medal and Le Nguyen Tuan won silver medal for wood artworks in the fourth ASEAN contest held in 2002.*
- *In the fifth ASEAN contest of skilful workers held in 2004:*
 - + *Students Hoang Nhan Thang and Nguyen Ngoc Tuan won gold medals for wood artworks;*
 - + *Student Nguyen Van Luong won gold medal for civil woodwork; and*
 - + *Student Quach Van Hung won silver medal for civil woodwork.*

Thanks to skilful and experienced staff of 84 lecturers, the number of good and excellent students always takes up 70-80%; many of who have won high prizes in national and international contests of professional workers. The school has built up steady prestige nationwide for wood processing centres and enterprises. Therefore, its students do not worry about their work after graduating like other ones in different colleges and universities. Besides mastering in three faculties of carpentry, the school take initiative in training workers, who specialise in plywood, for the first plywood factories in Vietnam. In 1999-2000, it trained technical workers serving project of producing one million sq.m of plywood led by Ministry of Agriculture and Rural Development as well as held short-term courses on processing wood excluding regular training courses.

"Some of students graduating from the school now are well-versed officers and workers; hundreds of others have become trainers in vocational training centres and schools all over the nation. They are taking a part in rehabilitating and developing traditional business line as well as generating stable jobs for large mount of rural youths" said Eminent Lecturer Trinh Quoc Dat - Rector of Central Carpentry School.

Firm steps

Currently, demand of wood processing workers in native market is in a rise. As the sequel, the school is targeting to intensify training range and quality. In which, it is to pay special attention to fortify coordination with some localities namely Quang Binh, Nghe An, etc. Not only that, it is preparing for training and refreshing in short term to



Big flower vase with 2.4m of height and 0.85m of diameter

certify higher scale for officers and workers in wood processing factories and businesses. On the other hand, it often facilitates the teaching staff for further training with a view to improve skills and qualification via correspondence courses in University of Industrial Arts and University of Forestry. Simultaneously, the school managing board is about to recruit strictly lecturers qualified for college and university degrees.

Translating Instruction No.19/CT-TTg dated June 11th 2004 stipulated by the Prime Minister on promoting carpentry and artwork production for export, the school has acknowledged to develop in the drive of combining traditional lines (carpentry, caving, and inlaying)

and modern ones (bar plywood, chip plank, and fibre plank). Of which, it is going to focus on providing timely skilled workers for plywood factories and project of producing man made board in the period of 1999-2010 led by the State.

In the time to come, Central Carpentry School will invest in constructing further workshops and hostel to create favourable conditions for its students better study and participate in the emulation movement of 'good teaching, good learning'. Those are action plans of the school on the development way deserving cock of the walk in training carpenters through out the nation.

CENTRAL CARPENTRY SCHOOL

Add: Thanh Liem district - Ha Nam province

Tel: 0351.880211 - 880216

Fax: 0351.880031

NGÀNH GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO HÀ NAM:

Nâng cao CHẤT LƯỢNG giáo dục TOÀN DIỆN

Hà Nam vốn nổi danh là mảnh đất giàu truyền thống hiếu học. Với bề dày kinh nghiệm và sự nỗ lực phấn đấu không ngừng, ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam đã làm nên những thành tích đáng tự hào, nơi khởi nguồn của phong trào thi đua "Hai tốt" suốt gần 50 năm qua.



Ông Nguyễn Quốc Tuấn
Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo
Hà Nam

Tháng 11-1999, Hà Nam trở thành một trong 4 tỉnh đầu tiên của cả nước đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Hơn 2 năm sau (tháng 1-2002), Hà Nam lại trở thành một trong 10 tỉnh đầu tiên đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Đến năm học 2003 - 2004, 102 trường đã đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 77 trường tiểu học, 16 trường mầm non và 9 trường trung học cơ sở, chiếm 25,2% tổng số trường học trong toàn tỉnh. Có được kết quả trên là do ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam đã quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và Kết luận Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) về giáo dục và đào tạo. Lãnh đạo Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam cho biết: Ngành đã tập trung đổi mới phương thức quản lý giáo dục, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng tốt nhất yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

Không ngừng mở rộng quy mô

Trong những năm qua, Hà Nam đã hình thành mạng lưới rộng khắp các trường học từ bậc mầm non đến các cấp phổ thông và dạy nghề, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của con em nhân dân. Đến tháng 8-2004,

toàn tỉnh có 120 trường mầm non, 139 trường tiểu học, 121 trường trung học cơ sở, 24 trường trung học phổ thông, một trường cao đẳng sư phạm, 6 trung tâm giáo dục thường xuyên và một trung tâm kỹ thuật dạy nghề với tổng số hơn 22 vạn học sinh, sinh viên. Trung bình 100 người dân có 30 người đang theo học.

Hàng năm, quy mô đào tạo không ngừng tăng lên, các mục tiêu phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở đạt kết quả tốt. Trong đó, tỷ lệ huy động học sinh đến lớp ở các cấp đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Năm học 2003 - 2004, Hà Nam đã huy động được 40,08% số cháu trong độ tuổi đến nhà trẻ và 90,02% số cháu trong độ tuổi mẫu giáo đến lớp, tăng 1,22% và 1,92% so với năm học 2002 - 2003, riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%. Lãnh đạo Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam cho rằng: Việc tăng tỷ lệ trẻ đi học mẫu giáo, đặc biệt là mẫu giáo 5 tuổi là rất cần thiết, tạo điều kiện chuẩn bị về tâm lý, tri thức và kỹ năng ban đầu cho trẻ trước khi bước vào lớp 1. Cùng với đó, số trẻ 6 tuổi được tuyển sinh vào lớp 1 đạt 99,98%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 5 được tuyển vào lớp 6

đạt 99,18%. Cũng trong năm học 2002 - 2003, ngành đã mở thêm 2 trường trung học phổ thông, nâng tổng số trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh lên 24 trường, đạt mức bình quân 4 trường/huyện, thị, với tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 đạt 77,23%.

Bên cạnh giáo dục chính quy, giáo dục không chính quy của Hà Nam cũng có bước tiến đáng kể. Đến năm 2004, ngành đã huy động được 10,6 nghìn học viên bổ túc văn hóa các cấp, góp phần thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Hà Nam là một trong những tỉnh thành lập được nhiều trung tâm học tập cộng đồng với 94% xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng. Các đơn vị trong ngành đã chủ động liên kết với các trường đại học mở các lớp đại học không chính quy tại địa phương, góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Riêng Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam, hàng năm, đều hoàn thành tốt kế hoạch, chỉ tiêu đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Có được sự ổn định và phát triển về quy mô hệ thống trường lớp ở Hà Nam, trong thời gian qua, là cố gắng lớn của toàn ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam trong việc thực hiện chủ trương đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Lãnh đạo Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam - khẳng định: Do con em nhân dân trong tỉnh ngày càng có nhiều cơ hội học tập, nên tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường ngày càng cao ở các bậc học, cấp học. Trên cơ sở này, ngành đang và sẽ duy trì, nâng cao hơn nữa các tiêu chuẩn phổ cập giáo dục ở các cấp.

Củng cố và tăng cường chất lượng đào tạo

"Những năm trở lại đây, chất lượng giáo dục toàn diện ở Hà Nam có nhiều chuyển biến tích cực, trong đó một số mặt được nâng cao rõ rệt", đó là đánh giá chung của nhiều thầy, cô giáo và các bậc phụ huynh trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, toàn ngành đều thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả

Số học sinh giỏi văn hóa cấp tỉnh và quốc gia

Chỉ tiêu	2001 - 2002	2002 - 2003	2003 - 2004
Học sinh giỏi cấp tỉnh	1761	2003	1997
Học sinh giỏi cấp quốc gia	32	41	36
Học sinh được tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng	23	31	29

Nguồn: Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam.

chương trình, mục tiêu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Đáng ghi nhận nhất là thành công trong việc thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông trong năm học 2002 - 2003 và 2003 - 2004. Ngành đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn phương pháp dạy theo sách giáo khoa mới cho giáo viên các lớp 1, 2, 3, 6, 7, 8 trước mỗi kỳ khai giảng và tiến hành bồi dưỡng thường xuyên trong suốt năm học thông qua các hình thức dự giờ rút kinh nghiệm, tổ chức thao giảng, hội thảo,... Đồng thời, ngành đã chú trọng đầu tư, bổ sung thêm nhiều trang thiết bị học tập, giảng dạy, tạo điều kiện tốt nhất cho công tác dạy và học theo chương trình mới. Nhờ đó, chất lượng dạy và học được nâng lên, học sinh tiếp thu bài tích cực, chủ động và hiệu quả hơn.

Không chỉ đối với các lớp đã đổi mới chương trình mà trong toàn hệ thống giáo dục, ngành cũng chỉ đạo các trường tập trung đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, sinh viên; tiếp tục tăng cường kỷ cương, nề nếp, xây dựng môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh; đẩy mạnh giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, hành vi nhân cách, giáo dục truyền thống quê hương, đất nước, truyền thống nhà trường cho cả học sinh và giáo viên; thực hiện tốt các chương trình về giáo dục thể chất, quốc phòng, nghệ thuật, thẩm mỹ, hướng nghiệp dạy nghề,... góp phần củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Các kỳ thi được tổ chức theo đúng quy trình chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu an toàn, nghiêm túc, công bằng. Kết quả thi tốt nghiệp ở các bậc học đạt 96% trở lên.

Lãnh đạo Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam cho biết: Cùng với việc chăm lo nâng cao chất lượng đại trà, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cũng được ngành rất coi trọng

từ khâu phát hiện, tuyển chọn, bồi dưỡng, tổ chức thi chọn đội tuyển chính thức đến xây dựng đội ngũ giáo viên giỏi, thực hiện đầy đủ chính sách với giáo viên giỏi, học sinh giỏi. Kết quả, số học sinh đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia thường tăng so với kế hoạch ngành, tỉnh đặt ra.

Một trong những nhân tố quan trọng quyết định chất lượng đào tạo của ngành là công tác xây dựng đội ngũ giáo viên. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, trong những năm qua, ngành đã bố trí đầy đủ, kịp thời đội ngũ giáo viên từ mầm non đến trung học cơ sở, từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên trung học phổ thông. Tỷ lệ giáo viên được chuẩn hóa không ngừng tăng. Năm 2003, 85,4% giáo viên mầm non được chuẩn hóa, trong đó trên chuẩn đạt 1,9%; bậc tiểu học đạt 97,2%, trên chuẩn là 41%; trung học cơ sở đạt 95,2%, trên chuẩn đạt 8,9%; trung học phổ thông đạt 99%, trên chuẩn là 2%; 51,79% giáo viên Trường cao đẳng sư phạm đạt trình độ thạc sĩ. Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học được tăng cường với 56,93% trường lớp được kiên cố hóa, cao tầng hóa. Các trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp. Nhiều trường đã xây dựng thư viện, bãi tập, phòng máy vi tính, phòng thí nghiệm, mua thiết bị đồng bộ cho lớp 1, 2, 3, 6, 7, 8. Tổng kinh phí dành cho công tác này đạt 35 - 40 tỷ đồng/năm.

Với những thành quả đã đạt được, ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam liên tục được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận hoàn thành 100% chỉ tiêu công tác, trong đó có

Trong hai năm học liên tiếp 2002 - 2003 và 2003 - 2004, Hà Nam đều có học sinh đạt giải Nhất học sinh giỏi cấp quốc gia. Riêng năm học 2003 - 2004, đội tuyển học sinh giỏi lớp 12 của tỉnh đã đạt 36 giải quốc gia. Trong đó có 2 học sinh môn vật lý và 3 học sinh môn tiếng Nga được Bộ Giáo dục và Đào tạo triệu tập dự thi chọn đội tuyển Olympic vật lý và tiếng Nga quốc tế. 29 em được tuyển thẳng vào các trường đại học, cao đẳng, đặc biệt có một em đỗ thủ khoa (Khoa toán - Đại học sư phạm Hà Nội) với số điểm 30/30 - một trong 39 em của cả nước đạt điểm tuyệt đối 30/30.

nhiều chỉ tiêu đạt loại xuất sắc được Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen. Đây là nguồn động viên rất lớn, cổ vũ tinh thần của toàn thể cán bộ, nhân viên trong ngành vượt qua nhiều khó khăn còn tồn tại để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Giải pháp phát triển đến năm 2010

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và Kết luận của Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX), đồng thời thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của Chính phủ đến năm 2010 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Nam lần thứ XVI, ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam đã đề ra những định hướng phát triển như sau:

1) Tăng cường mạnh mẽ công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức, lối sống; thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng dạy các môn học về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kết hợp hài hòa giữa “dạy chữ”, “dạy người” và “dạy nghề”.

2) Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung sách giáo khoa ở tất cả các cấp, bậc học, ngành học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của người học, ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khác của khoa học - công nghệ vào công tác dạy và học.

3) Phát triển quy mô giáo dục đại trà và mũi nhọn, trên cơ sở đảm bảo chất lượng và điều chỉnh cơ cấu đào tạo, gắn đào tạo với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đào tạo với sử dụng.

4) Giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phấn đấu đạt phổ cập trung học vào năm 2010. Phát triển giáo dục không chính quy, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng ở xã, phường, thị trấn gắn kết chặt chẽ với nhu cầu thực tế của đời sống kinh tế - xã hội từng địa phương.

5) Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện công tác tuyển sinh, thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng, đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, công bằng, minh bạch trong quá trình dạy và học; trên cơ sở đảm bảo nâng cao chất lượng giáo

Một số chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2010	
Chỉ tiêu	Đơn vị: % Kết quả
Số trẻ đi nhà trẻ	50
Số trẻ đi mẫu giáo	95
Số trường bán công/huyện (trường)	ít nhất 1
Số trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	100
Số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	50
Số trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia	40-50
Số trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia	100
Số phường, xã có trung tâm học tập cộng đồng	100
Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn	100
Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn	
+ Tiểu học	70
+ Trung học cơ sở	40
+ Trung học phổ thông	11
+ Mầm non	10
Số trường được kiên cố hóa cao tầng	
+ Trung học phổ thông công lập	100
+ Tiểu học	100
+ Trung học cơ sở	80-90

Nguồn: Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam.

đục toàn diện phải nhanh chóng thực hiện việc nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài.

6) Tăng cường quản lý việc cấp phát và sử dụng văn bằng, chứng chỉ, bảo đảm vững chắc việc ngăn ngừa các mặt tiêu cực trên lĩnh vực này.

7) Đẩy mạnh phong trào xây dựng trường chuẩn quốc gia, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; tham mưu xây dựng đề án thành lập trường trung học kinh tế kỹ thuật đa ngành để đào tạo cán bộ kỹ thuật viên có trình độ trung cấp cho tỉnh; phát triển giáo dục mầm non trên mọi địa bàn dân cư, đặc biệt chú trọng các xóm, vùng nông thôn, miền núi khó khăn.

8) Tăng cường đầu tư các nguồn lực cho giáo dục; tăng cường xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo,

cán bộ quản lý giáo dục ở các cấp đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, vững vàng về tư tưởng chính trị và tinh thông nghiệp vụ sư phạm, thực hiện chính sách, bảo đảm thỏa đáng quyền lợi vật chất và tôn vinh nghề dạy học; nâng mức hỗ trợ đời sống đối với giáo viên mầm non ngoài công lập; tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong đội ngũ cán bộ, giáo viên; nâng cao vai trò, sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong các cơ sở giáo dục; tăng cường khai thác các nguồn lực đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất trường học theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa; tăng cường thiết bị dạy học, đầu tư trang bị cho dạy tin học.

9) Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, tăng cường nề nếp kỷ cương, thanh tra, kiểm tra; tổ chức sâu rộng cuộc vận động

“Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và xây dựng xã hội học tập, đưa giáo dục - đào tạo trở thành sự nghiệp của toàn Đảng, của Nhà nước và của toàn dân; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể; tranh thủ sự ủng hộ tham gia của toàn xã hội để giáo dục và nhà trường thực sự là của dân, do dân và vì dân.

Phát huy truyền thống hiếu học của quê hương, được sự chăm lo của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh, ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam tiếp tục phấn đấu xây dựng ngành phát triển vững mạnh và hiện đại, thực hiện nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

HA NAM DEPARTMENT OF EDUCATION AND TRAINING:

For HIGHER EDUCATION QUALITY
of all sides

Ha Nam is famous for its traditional fondness of learning. The combination of great experience and non-stop efforts, the education and training sector of Ha Nam has been involved in proud attainments resulting in the "two firsts" movement for nearly 50 past years.

In November of 1999, Ha Nam ranked one of the first four provinces nationwide meeting standards of the primary education universalisation at right age. Over two years later (by January 2002), the province became one of 10 first reaching the junior secondary education universalisation. In the school year 2003 - 2004, Ha Nam had 102 schools got to the national standards with 77 primary schools, 16 pre-schools and 09 junior secondary schools accounting for 25.2% total number of provincial schools. The above results are due to the thorough implementation of the central Resolution No.2 (session VIII), the Resolution of the national Party Committee's the 9th Congress and the conclusion of the 6th central conference (session IX) on education and training by Ha Nam Department of Education and Training (HDET). "The department has led its focuses on education management method and non-stop ameliorate the education quality ensuring the best satisfaction to the socio-economic development required in the renovation" said officials of HDET.



Mr. Nguyen Tri Ngoc, Member of provincial Party, Vice-chairman of Ha Nam People's Committee, granting banners of excellent emulation to leading education establishments

Foto. Lu Duy Thuan

Keeping further scale

Recently, Ha Nam has formed the wide network of schools from pre-school to vocational training level meeting upon the increasing demand for learning of the people. By August 2004, there were 120 pre-schools, 139 primary schools, 121 junior secondary schools, 24 high schools, one teachers' college, six continuing training centres and one vocational technical centres with total 220,000 pupils and students. The rate of people who favoured learning accounts for 30 out of every 100 populations.

Annually, the training scale has been on the increase so as to the targets of primary education and junior secondary education universalisation. Of which, the quantity of pupils participating in learning at all levels gets successes as planned to do. In the school year 2003 - 2004, the mobilised rate of children under kindergarten age and under pre-school reached 40.08% and 90.02%, making 1.22% and 1.92% increase respectively over that in the last school year; the rate of children of five years old arrived at 100%.

"The increasing rate of children engaging in pre-school, especially the five year old ones is absolutely necessary to provide them with prepared psychology, knowledge and initial skills before starting the first grade," said HDET's officials. As well, the rate of the six-years old children enrolled in the first grade got to 99.98%. The number of pupils successfully passed the primary school to the higher level attained 99.18%. In the school year 2002 - 2003, the branch spent efforts in establishment of two high schools boosting the provincial total number to 24 arriving the average number of four in each district, city. The number of pupils capable of passing the examination is at 77.23%.

The non-regular education, on the other hand, has been under considerable results. In 2004, there were 10,600 people favoured supplementary education at all levels helping conduct the task of primary education universalisation at right age and junior education universalisation. Ha Nam, additionally, ranks one of few provinces and cities having many public learning centres performed in 94% communes, precincts and townships. Many units under the branch's leadership have active co-operation with universities for locally based non-regular courses thus bettering the people's awareness and human force served the local socio-economic development. Ha Nam Teachers'

Pupils from Ha Nam province recorded top prizes at the national competitions for excellent pupils in two academic years 2002-2003 and 2003-2004 in a row. The year 2002-2003 alone, the province's excellent pupil team of 12th grade won 36 national prizes, including 02 laurels of physics, 03 laurels of Russian, who were called in teams for Russian and Physics Olympiads by the Ministry of Education and Training. There were 29 pupils qualified to enter directly universities and colleges. Especially, there was 01 pupils coming first in the entry examination into the Mathematics Faculty of the Hanoi Teachers' University by scoring 30/30-one of 39 pupils nation wide to get the highest score.

College alone gets fulfilled plans on training targets in the requirements of the secondary education programmes.

The recently attained successes by the field of school facility system in Ha Nam resulted from great endeavours made by the whole education - training branch in implementing the policy on diversified training models. "Children are favoured better conditions for learning leading to the increasing rate of pupils in right school age at all education levels. On this basis, the department has been keeping the realisation of standards for education universalisation at all level," said officials of HDET.

Giving concerns to consolidated and enhanced training quality

"Ha Nam has achieved comprehensive education quality with several typical fields for the recent years". That is the common appreciation from numerous teachers and parents in the province. Annually, the department undertakes strict and efficient fulfilment to the programmes and tasks stipulated by Ministry of Education and Training.

The remarkable achievements in the school years 2002 - 2003 and 2003 - 2004 are the renovation in the secondary education programme. Additionally, there have a lot of improving courses organised in conformity with new textbooks for teachers of the first, second, third, sixth, seventh, eighth grades before starting the new school year together with continual refresher courses during the school year under appreciations for good lessons, lectures, workshops, etc. As well, the branch has spent investments in more teaching equipment and aids with the aim of supplying facilitations to teaching and learning according to new programmes. As a result, the teaching and learning quality has been effectually improved.

The whole education system in general is given with officials of the sector on renovated teaching and learning methods in every school under active promotion of pupils' creativeness; on enhanced disciplines for a healthy education environment; strengthened education affairs on politics, ethnics, behaviour, national and school tradition offered both teachers and pupils; on good accomplishment of physical education, national defence, arts, sense of beauty,

Number of pupils standardised provincial and national excellent title			
Targets	2001 - 2002	2002 - 2003	2003 - 2004
Provincially-standardised excellent pupils	1761	2003	1997
Nationally-standardised excellent pupils	32	41	36
Pupils directly chosen to universities and colleges	23	31	29
<i>Source</i> : Ha Nam Department of Education and Training.			

pre-vocational training, etc. aiming at consolidated and further comprehensive education quality. The strict and disciplined conduction has been seen in all competitions for the assurance of safety, seriousness and equity. The graduation results at all levels gets to at least 96%.

"It comes as co-accomplishment in better popular quality and excellent pupil improvement through discovering, fostering, selecting pupils and carrying out policies applied to excellent teachers and pupils. Thanks to those concerns, the number of pupils awarded in the national competitions is on the increase for years as planned by the branch and provincial government," said officials of HDET.

One of the elements determining the quality of the sector is teacher recruitment. Fully aware of this, the sector has arranged sufficient number of teachers at different academic grades ranging from kindergarten to junior secondary grade in order to erase the teacher-insufficient trouble hit the universal education. The rate of standard teachers is on increase. In 2003, there was 85.4% of kindergarten staffs got standardised, including 1.9% of well-above standard staff, 97.2% of primary teachers, including 41% of well-above standard staff, 95.2% of junior secondary teachers, including 8.9% of well-above standard staff, and 99% of senior secondary teachers, 2% of well-above standard staff. Additionally, there was 51.79% of MA lectures from the teachers' college. The equipment for teaching and learning has been improved much with 56.93% of well-built or heightened schools. School aids have been rehabilitated and invested. Many schools have had their libraries, playgrounds, computer rooms and labs built, purchased synchronous facilities for grade 1, 2, 3, 6, 7 and 8. This work costs VND35-40 billion/year.

Attributed to its achievements, HDET is always confirmed to fulfilled all targets by the Education and Training Ministry, some of such targets have been assessed excellent and presented with certificates of congratulatory by such ministry and Provincial People's Committee. This is truly the tremendous encouragement to the staff to bridge restrictions and complete incoming work.

Development directions up to 2010

Fully following the resolution of the 9th National Party Congress, resolution of Central Committee's 2nd congress (tenure VIII), decision of the National Congress of the Central Party Committee (tenure IX), working out the Government's education development strategy to 2010, resolution of the Ha Nam Party Committee's 16th congress, the local sector has adopted:

1) Intensifying education on politics-ideology, virtues, lifestyle; renovating and improving quality of subjects like Marxism-Leninism, Ho Chi Minh's thought, in harmony integrating "cultural education", "personality building" and "vocational guidance".

2) Continuing to renovate course books at different academic grades in favour of standard and modern state, renovating teaching and learning methods toward provoking the activeness and activeness of learners, applying IT and scientific-technological advances into teaching and learning.

3) Scaling up universal education and key education fields basing on maintaining quality and adjusting training structure, creating a link between training and socio-economic growth, training with utilisation.

4) Raising the targets set for universalisation of primary education at right age, of junior secondary educa-

Objectives up to 2010	
Targets	<i>Unit: %</i> Results
Number of children favoured kindergarten	50
Number of children in pre-school	95
Number of semi-public schools in each district	At least one
Nationally-standardised primary schools	100
Number of nationally-standardised pre-schools	50
Number of nationally-standardised junior secondary schools	40 – 50
Number of nationally-standardised high schools	100
Number of precincts and communes having public learning centres	100
Qualified teachers	100
Teachers exceeding required standards	
+ At primary schools	70
+ At junior secondary schools	40
+ At high schools	11
+ At kindergarten	10
Number of multi-storey schools	
+ Public high schools	100
+ Primary schools	100
+ Junior secondary schools	80 – 90
<i>Source: Ha Nam Department of Education and Training.</i>	

tion, and completing universalisation of senior secondary education in 2010, boosting education in service, improving community-based study centres in communes, wards, townships in close link with real local socio-economic life.

5) Continuing to renovating and perfecting enrolment, examination, quality checking, ensuring the seriousness, transparency and fairness in teaching and learning based on the ensurance of increasing comprehensive education quality, soon consolidating education-training quality, talent fostering.

6) Pushing forward the management over issuing certificates and degrees, solidly curbing corruption emerging from this sphere.

7) Stepping up the movement of building national standard schools, improving quality of community-based study centres, counselling the scheme of establishing economics technical high school to train technical staff for province, promoting kindergarten in all residential areas, notably in villages, rural and mountainous areas.

hard and standard, increase aids for teaching and learning, and invest in facilities for computer.

9) Continuing to renovate education management, intensify regulations and order, inspections, broadly promoting the campaign "Democratic-Disciplined-Caring-Responsible", speeding up educational socialisation and building a society of study, making education-training the work of the Party, State and the people. Besides, it will co-operate closely with organisations and associations and woo their support so that education is of the public, for the public.

With the intellectual amour tradition of the homeland and attention from the provincial Party Committee and residents, the Ha Nam education and training sector will further its efforts to grow more modern and stronger. This would in return help improve public intellectual standard, sharpen the workforce and talented people, meeting the requirements for the local and national socio-economic development in the stage of industrialisation and modernisation.

8) Furthering investment in education, teacher's professional quality, recruiting enough staff managing education at different levels, synchronising their arrangement and standardising their professional skill with excellent political quality, pedagogical skills. It will apply all policies to satisfy material interests and honour the pedagogical career, increase support for teachers from non-State kindergartens, adopting more teachers, pedagogical staffs into the Party and heighten the combat strength in schools. It will involve more investment resources for school facilities so that schools could be built

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÀ NAM:

VỮNG BƯỚC ĐI LÊN

VÌ SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HOÁ,
HIỆN ĐẠI HOÁ QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC

Thạc sĩ TRƯƠNG VĂN VIỆT

Bí thư Đảng uỷ, Hiệu trưởng Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam

Tiền thân là Trường trung cấp sư phạm Hà Nam (ra đời năm 1959), Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam được thành lập năm 1998, đánh dấu bước ngoặt mới trong quá trình phát triển. Hơn 40 năm phấn đấu không ngừng, trường vừa thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo hướng đa hệ, vừa là trung tâm văn hoá - khoa học kỹ thuật của tỉnh. Với chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao, trường đang từng bước khẳng định uy tín và vai trò trong sự nghiệp phát triển giáo dục - đào tạo cũng như phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.



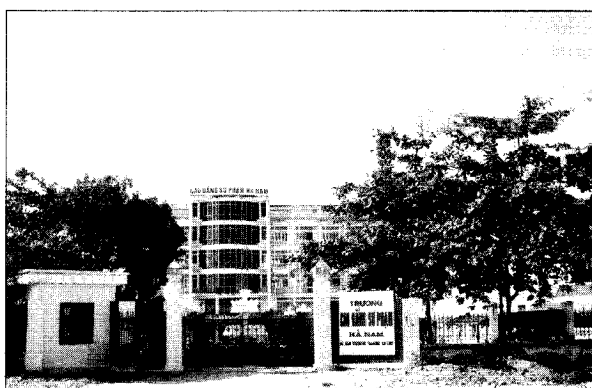
Thạc sĩ Trương Văn Việt
Hiệu trưởng Trường cao đẳng
sư phạm Hà Nam
Ảnh: Tư liệu

Môi trường giáo dục đảm bảo chất lượng

Có thể cảm nhận được điều này khi đến tham quan Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam. Một đội ngũ cán bộ, giáo viên năng động, giàu nhiệt huyết và có trình độ chuyên môn vững vàng; một cơ ngơi khang trang với hệ thống thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại chính là những yếu tố làm nên chất lượng đào tạo của trường. Trong mọi giai đoạn, trường luôn đặt nhiệm vụ thu hút, bồi dưỡng và không ngừng nâng cao chất lượng cán bộ, giáo viên lên hàng đầu. Với những chính sách đãi ngộ và sử dụng nhân lực hợp lý, trường đã thu hút được nhiều thạc sĩ, cán bộ giảng dạy có kinh nghiệm ở nhiều tỉnh, vùng về công tác tại trường. Hàng năm, trường

đều tổ chức hoặc cử cán bộ, giáo viên tham gia các khóa học bồi dưỡng và nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn. Nhờ đó, tỷ lệ cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ đã tăng từ 10% (năm 1997) lên trên 50% (năm 2004) với 31 thạc sĩ và 03 nghiên cứu sinh. Trong giai đoạn 1998 - 2003, Đảng bộ nhà trường luôn là cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, đa số đảng viên là các thạc sĩ và giáo viên trẻ có triển vọng.

Diện mạo cơ sở vật chất kỹ thuật cũng đổi thay từng ngày. Dự án cải tạo, xây dựng và mở rộng trường trong 10 năm (2000 - 2010), với tổng kinh phí đầu tư 54 tỷ đồng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đã và đang từng bước triển khai hiệu quả. Tháng 8-1999, khu nhà học 05 tầng



Cơ sở vật chất được đầu tư nâng cấp đã góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của thầy và trò Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam

Ảnh: Hoàng Tân

gồm 40 phòng học khang trang đã được khánh thành. Tháng 11-2001, Khu hiệu bộ 04 tầng được đưa vào sử dụng. 04 phòng máy vi tính, 03 phòng thí nghiệm lý - hoá - sinh, 01 phòng học nhạc và 01 phòng học ngoại ngữ được trang bị hiện đại. Thư viện nhà trường liên tục được bổ sung hàng nghìn đầu sách, báo, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu nghiên cứu, tham khảo và học tập của giáo viên và học sinh. Trong 5 năm 1998 - 2002, nhà trường đã được đầu tư 27 tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất thiết bị, trong đó vốn chương trình mục tiêu là 11,5 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương 14.5 tỷ đồng. Đến tháng 10-2004, trường đã san lấp xong khu B (2,7 ha), đang xây dựng khu ký túc xá sinh viên 5 tầng và các công trình khác.

Sự chuẩn bị, đầu tư về đội ngũ và cơ sở vật chất đều hướng tới mục đích lớn nhất, đó là chất lượng đào tạo sinh viên. Trong giai đoạn 1998 - 2004, trường đã đào tạo, bồi dưỡng cho 7.764 giáo viên, bao gồm: 2.242 giáo viên sư phạm hệ chính quy, 5.222 giáo viên hệ tại chức chuẩn hoá và trên chuẩn, góp phần đưa Hà Nam trở thành tỉnh có tỷ lệ giáo viên chuẩn hoá và trên chuẩn đứng đầu cả nước, đáp ứng yêu cầu về số lượng, loại hình, cơ cấu, chất lượng đội ngũ giáo viên ở cơ sở và tham gia củng cố vững chắc chương trình phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở của ngành giáo dục - đào tạo Hà Nam. Sinh viên nhà trường tuyệt đối không vi phạm các tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật. 04 sinh viên ưu tú đã được kết nạp Đảng và gần 250 sinh viên

Cơ cấu ngành nghề đào tạo - bồi dưỡng

1. Đào tạo trình độ cao đẳng sư phạm:
 - Giáo viên trung học cơ sở, gồm 17 chuyên ngành và liên ngành.
 - Giáo viên tiểu học.
 - Giáo viên mầm non.
2. Đào tạo trình độ trung học sư phạm:
 - Giáo viên tiểu học dạy âm nhạc, mỹ thuật.
 - Giáo viên mầm non.
3. Bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục:
 - Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non.
4. Liên kết bồi dưỡng trình độ đại học sư phạm:
 - Các ngành: văn, toán, lý, tin, kỹ thuật công nghiệp, quản lý giáo dục, mầm non, tiểu học....

được bồi dưỡng trong các lớp cảm tình Đảng. Hàng năm, trung bình 25 - 30% sinh viên đạt loại khá giỏi. Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học cũng là một trong những thành tựu nổi bật của nhà trường với 40/160 đề tài nghiên cứu khoa học được công bố trên các tạp chí, tập san, kỷ yếu của ngành. Hàng vạn bài nghiên cứu khoa học của học sinh, sinh viên đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng theo mục tiêu.

Vươn tới những mục tiêu cao hơn

Để giữ vững danh hiệu trường tiên tiến xuất sắc và phát triển lớn mạnh, Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam sẽ tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cả cán bộ, giáo viên và sinh viên, chủ động đón đầu trong đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy ở tất cả các bộ môn. Trường sẽ tích cực đưa các hoạt động thực tế vào quá trình dạy học, tiếp tục đầu tư cho các cơ sở thực hành như: Trường mầm non Hoa Sen. Trường tiểu học Minh Khai, Trung học cơ sở Trần Phú, Trung học cơ sở Bắc Lý,... Việc đa dạng hoá loại hình đào tạo, bồi dưỡng và thắt chặt mối quan hệ giao lưu với các cơ sở

Những thành tích đáng ghi nhận (1997 - 2004)

- Huân chương Lao động hạng Nhì năm 1997.
- Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2003.
- Huân chương Lao động hạng Ba cho hiệu trưởng nhà trường năm 2003.
- 04 bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng tập thể và cá nhân.
- 12 cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh dành cho đơn vị tiên tiến xuất sắc.
- 04 cờ thi đua của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cờ thi đua luân lưu của Bộ Công an (2003 - 2004).
- 02 bằng khen của Bộ Văn hoá - Thông tin.
- 24 bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 23 huy chương "Vì sự nghiệp giáo dục".
- 14 bằng khen của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Liên đoàn lao động tỉnh.
- 16 cá nhân đạt danh hiệu giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; 150 lượt cán bộ, giáo viên đạt giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và nhiều phần thưởng khác.
- 06 sinh viên đạt huy chương vàng, 09 học sinh đạt huy chương bạc, 06 sinh viên đạt huy chương đồng tại các kỳ thi nghiệp vụ sư phạm - văn nghệ - thể thao toàn quốc.
- 01 sinh viên đạt giải nhì, 02 giải ba và 07 giải khuyến khích Olympic toán quốc gia (2002 - 2004).
- 03 huy chương vàng, 04 huy chương bạc, 03 huy chương đồng trong các cuộc thi văn hoá văn nghệ của tỉnh
- 04 sinh viên đạt giải thưởng Sao Tháng Giêng, 07 sinh viên nhận học bổng Nguyễn Thái Bình của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội sinh viên Việt Nam.

đào tạo có uy tín bậc nhất trong nước như: Trường đại học sư phạm Hà Nội, Đại học quốc gia Hà Nội, Trường cao đẳng nghệ thuật Hà Nội,... sẽ được thực hiện hiệu quả hơn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Đồng thời, nhà trường sẽ tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc chất lượng thi cử và ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội; đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng có hiệu quả các đề tài khoa học chuyên sâu trong hoạt động thực tiễn, tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục - đào tạo.

Hướng tới mục tiêu được hợp nhất cùng một số cơ sở đào tạo khác trong tỉnh để nâng cấp thành Trường đại học Hà Nam cùng với thời điểm thị xã Phủ Lý trở thành đô thị loại 3. ngoài điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ cán bộ, giáo viên đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới, Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam sẽ mở thêm một số mã ngành mới, phát triển số lượng sinh viên, học sinh

và tích cực gắn hoạt động đào tạo, bồi dưỡng với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ của tỉnh.

Trường cao đẳng sư phạm Hà Nam mong được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục - Đào tạo Hà Nam và các cấp, ban, ngành trên địa bàn tỉnh tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt để trường nhanh chóng trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng đa ngành, đa hệ của tỉnh Hà Nam.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÀ NAM

Địa chỉ: đường Lý Thường Kiệt - phường Lê Hồng Phong -
thị xã Phủ Lý - Hà Nam
Điện thoại: 0351.851018
Fax: 0351.854533

HA NAM TEACHERS COLLEGE:

STRIVE FOR INDUSTRIALISATION AND MODERNISATION CAUSE IN HOMETOWN

Master TRUONG VAN VIET

Secretary of Party Committee, Rector of Ha Nam Teachers College

The precursor unit was Ha Nam High school of Teachers (established in 1959), Ha Nam Teachers College (HTC) was founded in 1998 regarded as the turning point on development way. Experiencing 40-year development, the college not only trains and refreshes in diverse forms but also acts as cultural-scientific-technical centre of the province. Thanks to increasing training quality, HTC is making the best to affirm prestige and essential role in education and training development as well as socio-economic progresses in the local area.

Qualified education environment

Anyone is able to see the characteristic when visiting HTC. Zealous and active officers and lecturers qualified professional skills and synchronous and modern facilities are important factors deciding training quality of the college. In all stages, it always attaches great concern to training and refreshing in an attempt to improve qualification of officers and trainers. With preferential statutes and proper manpower use, HTC has magnetised many Masters and skilled officers coming from many areas to work. Annually, it organises or sends the staff attending refreshing courses for further training. Therefore, the number of officers and lecturers certified Master degree has raised from 10% (in 1997) to 50% (in 2004) including 31 masters and three post-graduates. In the period of 1998-2003, the



Ceremony of giving college degree and commending excellent students in Ha Nam Teachers College (2004)

Party Committee of HTC is always granted stainless and powerful unit; majorities of Party members are Masters and promising young lecturers.

Facilities are being improved day by day. The project of upgrading and expanding the college during ten years (2000-2010) valued VND54 billion approved by the provincial People's Committee has been being translated efficiently. In August 1999, five-floor campus including spacious 40 classrooms was inaugurated. Up to November 2001, four-floor administrative block was put into use. Additionally, four computer rooms, three physic-chemic-biologic laboratories, one room for music studying, and one lab for foreign language studying have been quipped well. Library of the college is supplemented successively with thousands of books and magazines serving the demands of reference and study of lecturers and students. In five years of 1998-2002, HTC was invested with VND27 billion in constructing facilities; of which consisted of VND11.5 billion from target programme and VND14.5 billion from local budget. By October 2004, the college had cleared thoroughly Block B (2.7 ha); further, it was constructing five-floor hostel and other works.

Structure of training and refreshing faculties

1. *Pedagogic college degree:*
 - Junior secondary teacher, including 17 specialised faculties and interdisciplinary
 - Primary teacher
 - Kindergarten teacher
2. *Pedagogic high school degree*
 - Primary teachers teaching music and arts
 - Kindergarten teacher
3. *Education management officers*
 - Headmaster of junior secondary and primary schools and kindergartens
4. *Conjunction in refreshing pedagogic university degree*
 - Faculties: literature, mathematics, physics, information, industrial technique, education management, kindergarten, primary school, and so on.

All preparation and investment in terms of manpower and facilities of HTC project to improving training quality. In 1998-2004, it has trained and refreshed for 7,764 teachers comprising 2,242 teachers qualified for regular pedagogic training and 5,222 ones certified in-training standardization and upon contributing to reckon Ha Nam province among units taking the lead in the amount of teachers qualified for standardization and upon through out the nation. It has satisfied the needs of quantity, forms, structure, and quality of teacher staffs in grassroots and taken part in consolidating compulsory primary and secondary education programme of Ha Nam education and training sector. On the other hand, there is not any student in the college violating social evils and brake law; four elite students have been admitted to the Party; 250 others have been attended training course for admission to the Party Committee. Annually, the number of excellent students takes up 25-30%. Science research and application activities have got encouraging results with 40 out of 160 science researches declared on magazines, reviews, summary record of the sector. Furthermore, dozen thousands of science researches of students have taken a part in improvement of training quality as the target set forth.

Strive for further achievements

To maintain title of excellent college and develop robustly, HTC will intensify ideological and political education for the staff and students, take initiative in renewing training content and method in all facilities. It will integrate practical operations into syllabus and invest in practicing units such as Hoa Sen kindergarten, Minh Khai primary school, Tran Phu junior secondary school, Bac Ly junior secondary school, etc. Not only that, HTC will diversify training forms and strengthen tight relation with the most prestigious training establishments of the nation namely Hanoi Pedagogic University, Hanoi National University, Hanoi Arts College, and so on, contributing to progresses of training and refreshing quality. Simultaneously, it will fortify management, supervision,

Laudatory achievements in 1997-2004

- *Labour of Order (second grade) in 1997*
- *Labour of Order (first grade) in 2003*
- *Labour of Order for rector of the college in 2003*
- *04 Certificate of Merits presented by the Prime Minister for the staff and individuals*
- *12 emulation banners given by the provincial People's Committee for excellent unit*
- *04 emulation banners given by Ho Chi Minh Youth Central Union, triumphant banners presented by Ministry of Public Security (2003-2004)*
- *02 Certificate of Merits given by Ministry of Culture and Information*
- *24 Certificate of Merits presented by Ministry of Education and Training; 23 Medals of "for education cause"*
- *14 Certificate of Merits given by Vietnam Confederation Union of Labour and provincial Confederation Union*
- *16 individuals qualified for the title of excellent teachers and "solder of merit" at provincial grade; 150 batches of officers and lecturers certified excellent trainers and "solder of merit" at grassroots grade and many other honourable rewards.*
- *06 students gained gold medal; 09 ones won silver medal; 06 won bronze medal in national contests of pedagogic skill- art-sport*
- *One student won the second prize; two won the third prize; seven gained consolation prize in national Olympic of mathematics (2002-2004).*
- *Three gold medals, four silver medals, and three bonze medals at the provincial contests of culture and arts; and*
- *Four students won prize of January Star; seven ones have been given Nguyen Thai Binh Scholarship by Ho Chi Minh Youth Communist Central Union and Vietnam Students' Association.*

and assessment of examination quality and prevent negative cases and social evils, promote research and application of science subjects into practical operations, boost coordination in terms of education and training.

Target to merge with some other training entities in the locality to convert into Ha Nam Pedagogic University at the same time Phu Ly town turning to the third-grade urban area, besides well-prepared facilities and manpower, HTC will open further some new faculties, raise the amount of students, pertain training and refreshing affairs to assignments developing socio-economy, culture, education and training, science-technology of the locality.

Ha Nam Teachers College wishes Ministry of Education and Training, the provincial Party's Committee,

People's Committee, Ha Nam Department of Education and Training as well as other sectors and branches in the locality would pay further concern and create favourable conditions in all aspects to help it early converted into a centre specialising in training, refreshing diverse faculties and grades of Ha Nam.

HA NAM TEACHERS COLLEGE

Add: Ly Thuong Kiet road, Le Hong Phong ward,

Phu Ly town, Ha Nam

Tel: 0351.851018

Fax: 0351.854533

NGÀNH Y TẾ HÀ NAM:

Người **BẢO TRỢ** SỨC KHOẺ cho NHÂN DÂN

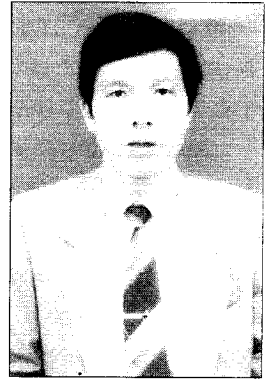
Theo đánh giá của bác sĩ Nguyễn Như Lâm - Giám đốc Sở Y tế Hà Nam, nhiều năm qua, trên địa bàn tỉnh Hà Nam không có dịch bệnh lớn xảy ra, chất lượng khám, chữa bệnh ở các tuyến được nâng cao. Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y, bác sĩ ngày càng đáp ứng được yêu cầu. Điều đó cho thấy hoạt động của ngành y tế tỉnh Hà Nam đang đi dần vào chiều sâu với những thành tích đáng tự hào.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI về sự nghiệp phát triển y tế tỉnh giai đoạn 2001 - 2010, thời gian qua, ngành y tế Hà Nam đã nỗ lực chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, đưa sự nghiệp xã hội hoá y tế phát triển rộng khắp trong toàn tỉnh.

Thành công trong công tác y tế dự phòng

Với phương châm "phòng bệnh hơn chữa bệnh", Sở Y tế Hà Nam đã tiến hành thường xuyên các hoạt động tuyên truyền, giúp nhân dân nhận thức đúng đắn vai trò của công

tác phòng chống các loại dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, những chương trình phát động như: "Tuần lễ an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ", "Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm", "Nước sạch vệ sinh môi trường", "Ngày vì chất dinh dưỡng",... được ngành chuẩn bị chu đáo và triển khai sâu rộng đến từng



Ông Nguyễn Như Lâm
Giám đốc Sở Y tế Hà Nam

thôn, xóm, được đông đảo nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Trung tâm y tế dự phòng của tỉnh tổ chức đều đặn các đợt thanh, kiểm tra môi trường làm việc tại cơ sở lao động, cơ sở phân phối hoá chất trừ sâu, môi trường học tập của học sinh,... Chẳng hạn, ngay sau khi phát hiện 02 trường hợp tử vong vì cúm type A ở huyện Thanh Liêm vào tháng 12-2003, trung tâm đã kịp thời khoanh vùng khống chế dịch, phun hoá chất tẩy uế môi trường, phát khẩu trang cho nhân dân và điều trị cách ly các bệnh nhân bị nghi nhiễm cúm A. Kết quả, dịch cúm gia cầm H₅N₁ đã nhanh chóng được khống chế. Trong 6 tháng đầu năm 2004, tỉnh Hà Nam không phát hiện có thêm bệnh nhân cúm A mới.

Tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai cũng là nội dung rất được chú trọng trong công tác y tế dự phòng. Năm 2003, 100% trẻ trong tỉnh được uống vitamin A. 99% trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ. Đặc biệt, từ năm 2000, tỉnh Hà Nam đã được công nhận thanh toán hoàn toàn bệnh bại liệt. Hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được triển khai toàn diện và đảm bảo an toàn. Các dịch vụ kế hoạch hoá gia đình, điều trị phụ khoa, khám và quản lý thai sản có nhiều chuyển biến tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2004, 99% phụ nữ sinh nở được tiêm UV2+, 96% phụ nữ được khám thai trên 3 lần. Vì thế, Hà Nam không để xảy ra trường hợp uốn ván sơ sinh và tử vong mẹ. Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em được Sở Y tế Hà Nam duy trì thường xuyên. Đến tháng 6-2004, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 25%. Hưởng ứng

chương trình “Vi ánh mắt trẻ thơ”, ngành đã phối hợp với Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em tỉnh tiến hành khám sàng lọc, phẫu thuật cho 120 cháu mắc các bệnh về mắt.

Công tác phòng chống HIV/AIDS và các bệnh xã hội liên tục được cải thiện và nâng cao về chất. Trung tâm y tế dự phòng tỉnh đã mở nhiều lớp tập huấn nâng cao kỹ năng phòng chống HIV/AIDS cho 100% cán bộ ở 42 xã, phường trọng điểm. Trung tâm còn phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh kiểm tra xét nghiệm HIV/AIDS đối với lực lượng bộ đội mới nhập ngũ hàng năm nhằm phát hiện và điều trị kịp thời các trường hợp lây nhiễm. Các bệnh lây qua đường tình dục, bệnh phong, bệnh lao, sốt rét, sốt xuất huyết dengue, bấu cổ đều được ngành quan tâm phòng chống và cứu chữa kịp thời, tránh lây lan hoặc tái phát. Sở Y tế tỉnh đã tổ chức 4 lớp tập huấn phòng chống và chăm sóc bệnh nhân phong tàn tật cho cán bộ y tế 3 tuyến. Nhờ đó, đến năm 2003, Hà Nam đã loại trừ hoàn toàn bệnh phong. Chương trình chống lao quốc gia hàng quý được thực hiện tốt. Năm 2004, Sở Y tế tỉnh đã tổ chức điều trị cho 1.792 bệnh nhân lao trong toàn tỉnh. Đối với bệnh tâm thần, ngành tiến hành quản lý và cấp thuốc điều trị ngoại trú tại cộng đồng cho 3.605 bệnh nhân. Trung tâm y tế dự phòng đã trang bị thuốc, hoá chất và phác đồ điều trị bệnh sốt rét cho 100% xã miền núi, nhờ đó đã hạn chế đáng kể tình trạng tử vong.

Chất lượng khám, chữa bệnh được tăng cường

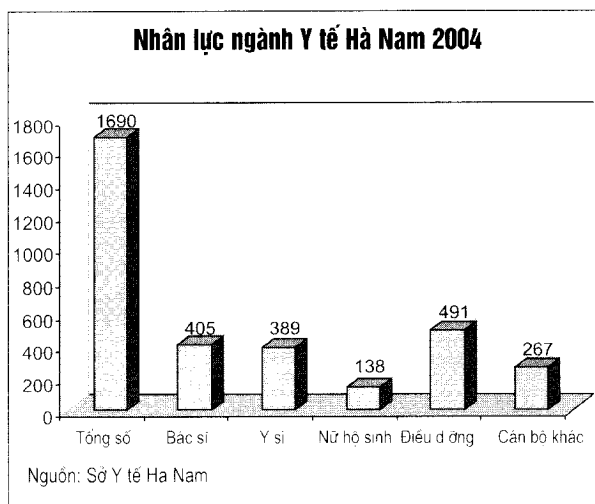
Ở tất cả các cơ sở điều trị từ huyện đến tỉnh, chất lượng khám, chữa bệnh đang dần “thuyết phục” được niềm tin và sự yêu mến của nhân dân. Riêng Bệnh viện đa khoa tỉnh đã áp dụng một số kỹ thuật hiện đại trong chẩn đoán và điều trị như điều trị sốc tim, điều trị bằng lazer; thực hiện thành công các phẫu thuật phức tạp như: phẫu thuật đục thủy tinh thể, mổ u xơ tiền liệt tuyến, mổ thoát vị đĩa đệm, vết thương sọ não hở, mổ nội soi,... Đặc biệt, bệnh viện đã liên kết với Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện phụ sản tiến hành phẫu thuật cột sống, tạo hình thay chỏm xương đùi thành công. Năm 2004, công suất sử dụng giường bệnh trong toàn tỉnh đạt trên 96%, số lượng bệnh nhân chuyển lên tuyến trên được hạn chế tối đa. Ngành cũng đã triển khai có

hiệu quả công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo. Bác sĩ Nguyễn Như Lâm cho biết: “Năm 2003, tỉnh đã đầu tư 4.582 tỷ đồng để khám và điều trị cho hàng nghìn lượt người nghèo tại cơ sở. Đây là điều kiện quan trọng nhằm từng bước nâng cao chất lượng sức khoẻ trong cộng đồng”. Ngoài ra, các quy chế bệnh viện cũng được thực hiện nghiêm túc. Tinh thần, thái độ phục vụ của các y, bác sĩ ngày càng ân cần, nhiệt tình, nên không để xảy ra tai biến trong điều trị hay vi phạm lớn về y đức tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

Trong khâu cung ứng thuốc phục vụ phòng và chữa bệnh, ngành đã chỉ đạo các cơ sở ở từng tuyến thực hiện đưa thuốc đến tận tay nhân dân và hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc hợp lý, an toàn. Trong thời gian qua, mặc dù giá thuốc trong nước có nhiều biến động, nhưng thị trường thuốc Hà Nam vẫn ổn định, không có hiện tượng lưu hành thuốc giả trên địa bàn. Sở Y tế Hà Nam đã chỉ đạo Công ty cổ phần dược Hà Nam thông báo giá bán lẻ đối với 19 loại dược phẩm do công ty sản xuất đến toàn bộ khách hàng trên toàn quốc. Các công ty dược tăng cường sản xuất thuốc bằng nguồn dược liệu địa phương, chủ động ký hợp đồng thu hái cây dược liệu xuất khẩu với người nông dân. Hoạt động thiết thực này đã góp phần tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người dân địa phương. Các trạm y tế cơ sở cũng phối kết hợp chặt chẽ với Hội Đông y tỉnh thực hiện khám chữa bệnh theo phương pháp y học cổ truyền. Năm 2003, 97% trạm y tế xã, phường có vườn thuốc đông y, 40% trạm có phòng chẩn trị đông y. Nhờ đó, hiệu quả của công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân được tăng lên rõ rệt.

Vẫn còn những trở ngại

Có được những thành tựu đáng khích lệ nói trên, trong những năm qua, ngành y tế Hà Nam đã không ngừng kiên trì toàn đội ngũ cán bộ cả về số lượng và chất lượng. Phong trào học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn cho các y, bác sĩ phát triển mạnh mẽ, nhiều nhất là các y sĩ đi học bác sĩ rồi trở về công tác tại trạm y tế cơ sở xã, phường và học sau đại học chuyên khoa cấp I, II, học lên thạc sĩ, tiến sĩ,... Tỷ lệ bác sĩ công tác tại trạm y tế xã đạt 63% (năm 2004). Trong nhiều năm liền, ngành đều có đề tài nghiên



cứu khoa học cấp tỉnh, cấp ngành, cấp cơ sở, trong đó có những đề tài đã góp phần cải thiện chất lượng y tế toàn tỉnh.

Bên cạnh nhân tố con người, ngành còn triển khai các dự án nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho mạng lưới y tế cơ sở. Riêng Bệnh viện đa khoa tỉnh năm 2003 đã được đầu tư 54,6 tỷ đồng để mở rộng 450 giường bệnh; hơn 1,2 tỷ đồng cho nâng cấp máy mổ nội soi, hơn 7 tỷ đồng mua máy chụp cắt lớp CT - Scanner. Cũng trong năm 2003, chương trình Project Việt Nam do Viện quốc gia Hoa Kỳ tài trợ được Sở Y tế tỉnh triển khai hiệu quả: hơn 700 triệu đồng đã đến được với người già, trẻ em và học sinh cấp I, II. Ngoài ra, Bộ Y tế đã phê duyệt dự án 16 tỷ đồng cho việc cải tạo, nâng cấp Bệnh viện phong, Bệnh viện lao phổi và Bệnh viện tâm thần. Dự án xây dựng Bệnh viện Đông y quy mô 100 giường bệnh cũng sẽ được thực hiện với tổng vốn đầu tư 15,8 tỷ đồng.

Những kết quả đã đạt được trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người dân đã và đang tạo đà cho ngành y tế Hà Nam tiếp tục vươn lên phát triển trong những năm tới. Tuy nhiên, trên hành trình này, ngành vẫn đang phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Số lượng cán bộ y tế còn thiếu, chất lượng chưa đồng bộ, nhất là đối với dược sĩ đại học, bác sĩ xã, cán bộ chuyên khoa sâu, trên đại học. Chất lượng khám chữa bệnh đã nâng cao, nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân do trang thiết bị, nhất là thiết bị hiện đại, ít hoặc có nhưng không

Những thành tích đáng ghi nhận

- Bằng khen Chính phủ: dành cho Sở Y tế và Trung tâm y tế dự phòng tỉnh
- Huân chương Lao động hạng Ba: dành cho Trung tâm y tế dự phòng tỉnh
- Huân chương Độc lập hạng Ba: dành cho Trung tâm y tế huyện Bình Lục

được sử dụng hết công suất vì không đủ kinh phí duy trì, khiến việc áp dụng những kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị bị hạn chế. Vấn đề vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, đặc biệt ở khu vực nông thôn đang là những tác nhân tiềm ẩn dễ gây bùng nổ dịch bệnh. Thêm vào đó, kinh phí cho hoạt động sự nghiệp của ngành còn hạn hẹp, chế độ lương và phụ cấp cho cán bộ y tế còn thấp đã ảnh hưởng đến chất lượng công tác và đời sống cán bộ trong ngành. Đây cũng là một nguyên nhân không nhỏ dẫn đến vi phạm về y đức trong cán bộ ngành...

Trước thực trạng đó, ngành y tế Hà Nam đã đề ra nhiều giải pháp, cơ chế phát triển ngành đến năm 2010 để từng bước khắc phục khó khăn và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, bao gồm:

1) Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở: có kế hoạch đào tạo cán bộ tại chỗ, nhất là cán bộ trên đại học, cán bộ chuyên khoa sâu, phấn đấu 100% cán bộ y tế được đào tạo về chuyên môn và bồi dưỡng về tư tưởng đạo đức; tổ chức tốt công tác giám sát dịch tễ, đặc biệt chú trọng những vùng trọng điểm có dịch bệnh tiềm ẩn; tiếp tục cung cấp thuốc, vật tư, phương tiện, hoá chất kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh.

2) Phối hợp chặt chẽ với các cấp uỷ Đảng và cơ quan, đoàn thể tăng cường công tác xã hội hoá y tế thông qua nhiều hình thức giáo dục, tuyên truyền đa dạng. Trong đó, việc tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn hoá mới, gia đình văn hoá mới trên phương diện chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ được Sở Y tế Hà Nam xác định là một trong những hoạt động mang tính chất "điểm nhấn".

3) Phát huy vai trò độc lập, tự chủ của các đơn vị y tế trên địa bàn, thực hiện khoán kinh phí từng phần và hoàn toàn cho các đơn vị sự nghiệp có thu, khuyến khích mỗi đơn vị tự sáng tạo, tìm cho mình phương thức hoạt động phù hợp và hiệu quả nhất, nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng phục vụ người bệnh, thực hiện tốt 12 điều y đức.

4) Thực hiện cải cách hành chính, lễ lối làm việc để tạo những điều kiện thuận lợi nhất cho người dân đến khám, chữa bệnh. Có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời những điển hình tiên tiến, tạo động lực cho việc hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Liên kết với các đơn vị y tế tỉnh bạn, các bệnh viện tuyến trên để học tập kinh nghiệm, phục vụ công tác khám, điều trị bệnh đạt hiệu quả cao nhất.

5) Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp có hiệu quả, đồng thời tranh thủ kinh phí từ các nguồn hỗ trợ khác để xây dựng và phát triển ngành y tế Hà Nam ngày càng hiện đại, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và y đức cho đội ngũ cán bộ và đầu tư trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác khám, chữa bệnh. ngành y tế Hà Nam đã và đang thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Tấm lòng "từ mẫu" của những người chiến sĩ áo trắng đã mang lại niềm vui cho người dân Hà Nam, góp phần tích cực thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

SỞ Y TẾ HÀ NAM

Địa chỉ: phường Minh Khai - thị xã Phủ Lý -

Hà Nam

Điện thoại: 0351.852728 - 0913289080

HA NAM HEALTH CARE SECTOR:

The PROTECTOR

for the HEALTH OF PEOPLE

According to Dr. Nguyen Nhu Lam, director of Ha Nam Department of Health (HDH), in recent years, there are no big epidemics in the province. 'The quality of medical services at all levels has been improved. The professional expertise of the medical staff has met requirements. This has proved the operation of the health care sector in Ha Nam province achieved deep development with proud results.'



Health-minister Tran Thi Trung Chien during her working-visit to Ha Nam Department of Health

Thoroughly grasped resolutions of 16th Congress of the provincial Party on health care development for 2001 - 2010, the provincial health sector has recently fulfilled the tasks on protection and care for the people's health as well as the socialisation of medical services across the province.

Success in preventive medicine

Under the guideline of "prevention is better than cure", HDH frequently carries out the propaganda activities to help people understand the importance of disease prevention in localities. Yearly, programmes like "Week of Labour Safety - Fire and Explosion prevention", "Action Month for Food Quality, Hygiene and Safety", "Clean Water and Environmental Sanitation" and "Day of Nutrition" have been carefully prepared and deeply implemented in each hamlet and village with active response from the local people. The Centre for Preventive Medicine of the province regularly organises environmental inspections at production units, chemical, pesticide distribution agents, and pedagogic environment for students. For example, after discovering two cases died from A-type Flu (H_5N_1) in Thanh Liem district in December 2003, the centre timely localised the outbreak of the disease, sprayed chemicals for cleaning up the environment, distributed comforters to people and isolated the suspected cases of A-type Flu (H_5N_1). As the result, the epidemic of (H_5N_1) bird flu has been quickly controlled. In first half of 2004, the province did not discover new cases of flu.

The vaccination for children and the pregnant is an activity received much attention from the preventive medicine division. In 2003, 100% children in the province took vitamin A tablets, 99% children under one were vaccinated. Especially, since 2000, the province has been recognised to eradicate completely the polio. The activities of protection and care for the health of mothers and children have been comprehensively implemented and ensured. The services on family planning, gynaecology, prenatal check and management have seen positive changes. In first half of 2004, 99% of the pregnant were vaccinated the second anti-tetanus injection, 96% of them received more than three prenatal check-ups. Therefore, there are no cases of newborn tetanus affected and maternal death. The anti-malnutrition programmes for children have been maintained. By June 2004, the rate of malnutrition in the children under five reduced to 25%. Responding to the programme "For Children's Sight", the sector has cooperated with the Committee for Population, Family

and Children to carry out screening checks and surgeries for 120 children having eye diseases.

The prevention against HIV/AIDS and other social diseases have been continuously improved and enhanced. The provincial Centre for Preventive Medicines has opened many training courses on enhancing the capacity of dealing with HIV/AIDS cases for all people at 42 focusing communes and wards. The Centre has coordinated with the provincial Military Headquarters to do the HIV/AIDS tests for annual recruits for discovering and curing the affected cases. The diseases infected through the sexual way, leprosy, tuberculosis, malaria, dengue fever and goitre have received appropriate prevention and treatment for avoiding the communication and recurrence. HDH has organised four training courses on prevention and treatment of disabled leprosy people for medical workers at three levels. Thanks to that, by 2003, Ha Nam has eliminated the leprosy. The quarterly national anti-tuberculosis programmes have been well implemented. In 2004, the department treated 1,792 tuberculosis patients in the whole province. For the mental illness, the sector has managed and granted medicines to outpatient treatment in the community for 3,605 people. The Preventive Medical Centre has provided medicines, chemicals and treatment plans for patients affected malaria in 100% mountainous communes. As the result, it has significantly limited the death rate.

Strengthened the quality of medical services

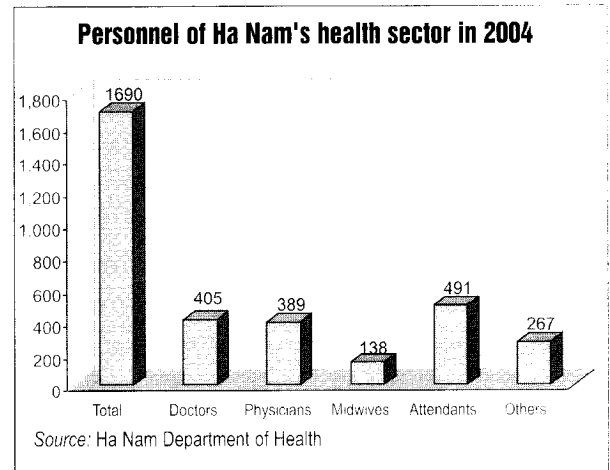
At all treatment units from the district to province, the quality of medical check-up and treatment has "convinced" and won the confidence of people. The policlinic of the province has applied some modern techniques in diagnosis and treatment like heart shock and laser treatment. It has carried out successfully complicated operations like cataract surgery, prostate fibroma, hernial buffer disk, open brain injury and scanned surgery. Especially, the policlinic has cooperated with the Vietnam – German Hospital, Bach Mai Hospital and Obstetrics and Gynaecology Hospital to carry out successfully the spinal column and plastic surgeries for replacing the top of thighbone. In 2004, the rate of bed occupancy in the whole

province reaches over 96%. The number of patients transferred to higher medical level has been minimised. The sector has implemented effectively the health check-up for the poor. "In 2003, the province invested VND4,582 billion in medical check-up and treatment for thousand turns of poor people. This is the important condition for gradual improvement for the public health" said Dr. Nguyen Nhu Lam. Further, the hospital regulations have been strictly abided. The serving style of doctors and medical workers becomes more attentive. There are no accidents in the treatments or big violations of the medical ethics in the health care units.

In the provision of medicines for disease prevention and treatment, the sector has directed the medical units at each level to grant medicines directly to people and give the instructions on reasonable and safe use. In the recent time, though there are fluctuations in the medicine prices, the local medicine market has been stable without cases of false medicine circulation. HDH has directed Nam Ha Pharmacy Company to post up the retailed prices for 19 types of medicines produced by the company to customers nationwide. The pharmacy companies have increased the medicine production with locally available medicinal materials. They have signed contracts on purchasing medicinal materials from farmers. This practice has contributed to generating employment and income for the local people. Medical stations of grassroots units have closely cooperated with the provincial traditional medicine association to provide health services of traditional methods. In 2003, 97% medical stations at commune and wards level have gardens grown traditional medicinal herbs; 40% of them have the division for medical check-up and treatment. As the result, the effect of health protection and care has been improved significantly.

The remained concern

To get such encouraging results, the provincial health sector has been unceasingly perfected the staff in terms of quantity and quality in past few years. The movement of learning for enhancing the professional expertise of the medical staff has developed fast. The highest number is nurses and physicians.



They have attended refreshing courses to be doctors and return to work for commune medical stations. Then, they go further to post-graduate training courses to be masters and doctors. The rate of doctors at the commune medical station reaches 63% (in 2004). In many years, the sector has scientific researches at provincial, sector and grassroots levels. Of which, there are researches providing contribution to improving the quality of medical services in the whole province.

Besides human factor, the sector has implemented the projects on upgrading the infrastructure and medical facilities for the grassroots medical network. Particularly, in 2003, the provincial polyclinic invested VND54.6 billion in equipping 450 additional beds; over VND1.2 billion in upgrading the equipment serving scanned surgery; more than VND7billion in purchasing the CT – Scanner. In 2003, the department effectively implemented the Vietnam Project sponsored by the American National Institute. As the result, more than VND700 million of investment have been put to the service for old people, children and pupils of primary and lower secondary schools. Apart from that, the Ministry of Health has approved the project valued at VND16 billion on restoring and upgrading Leprosy Hospital, Hospital of Tuberculoses and Mental Hospital. The project of developing a VND15.8 billion invested hospital of traditional medicines of 100 clinic beds will be commenced.

The results achieved in the protection and care for the people's health has created the premise for the medical sec-

Remarkable achievements

- *Certificate of Merits of the Government to HDH and the Provincial Preventive Medical Centre*
- *Labour Medal (third class) to Provincial Preventive Medical Centre*
- *Independence Medal (third class) to Binh Luc Medical Centre*

tor of Ha Nam province to obtain further development in the coming time. However, on this journey, the sector is facing many difficulties and challenges. There are insufficient medical staffs with uneven quality, especially the force of graduate pharmacists and commune doctors, specialised medical experts and post-graduate cadres. The quality of medical services has been enhanced. However, it cannot meet the demand on health check-up and treatment of people due to the lack of modern equipment. If any, they have not been fully exploited due to insufficient budget for maintaining the operation. Therefore, the application of hi-techs in diagnosis and treatment is limited. The problems of environmental sanitation and food safety, especially in the rural areas, are the implicit agents easily causing the disease outbreak. In addition, the budget for non-productive operation of the sector is tightened. Low salary and allowances for the medical staffs have badly affected the quality of work and the life of the sector staffs. This is one of the reasons leading to the violations of the medical ethics among the medical workers.

Facing this reality, the provincial medical sector has worked out many solutions and mechanisms for the sector development to 2010 for overcoming difficulties and fulfilling successfully all the assignments. They include:

1) Strengthen and perfect the grassroots medical network, work out plans on in-service training, especially for post graduates and specialised experts and try to have 100% medical staffs to be trained in professional and ethical issues; organise well the supervision over epidemics with special attention for focusing implicit epidemic zones; further provide medicines, materials, facilities and chemicals for timely for health care services:

2) Closely coordinate with Party committees, agencies and mass organisations for fostering the socialisation of medical services through diversified forms of education and propaganda; the propaganda and mobilisation of people to develop new cultural living style and cultural families in the aspect of health care and protection have been identified as one of emphasized activities;

3) Fully play the independence and self-control of the medical units at the locality; implement the partial finance contract in non-productive entities having collection sources; encourage them to find out the most suitable and effective operation methods but ensuring the quality of services for fulfilling 12 clauses of medical ethics;

4) Implement the administrative reform, working style for generating the best conditions for patients; provide the regulations on awarding the typical medical officials, creating driving force for fulfilment of the assignment; cooperate with medical units in neighbouring provinces to learn experience for providing the highest effects to health care services;

5) Effectively manage and using the granted budget; make use of other supporting sources for building and developing the medical sector of Ha Nam into a modern one meeting the increasing demand on health care services;

With unceasing enhancement of the professional and ethical qualifications for medical employees and equipment of modern facilities serving medical check-up and treatment practices, the medical sector of Ha Nam has fulfilled tasks on protection and care for the community health. The "mother's heart" of the person in white blouse has given joys to local people, contributing to the success of provincial socio-economic strategies in the drive of industrialisation and modernisation.

HA NAM DEPARTMENT OF HEALTH

Address: Minh Khai ward - Phu Ly town -
Ha Nam province

Tel: 0351.852728 - 0913289080

HỘI ĐÔNG Y HÀ NAM:

ĐIỂM SÁNG

của nền y học

CỔ TRUYỀN

Vốn có truyền thống Đông y từ lâu đời, lại là vùng đất có nguồn nguyên liệu làm thuốc khá phong phú như: bách bộ, thổ phục, kim ngân, liên nhục, lạc tiên, tắc kê, trần, rần, cây hương,... đó là tiền đề để Đông y Hà Nam tiếp tục phát huy những kinh nghiệm quý báu trong sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, động lực to lớn để Hội Đông y Hà Nam phát triển ngày càng vững mạnh.

Hội Đông y tỉnh Hà Nam được thành lập ngày 15-3-1961. Hội được thành lập với tôn chỉ tập hợp tất cả những người làm nghề y, được trong toàn tỉnh, đoàn kết, giáo dục và động viên họ tích cực đóng góp tài năng, kinh nghiệm chuyên môn trong công tác phòng, chữa bệnh cho nhân dân. Đồng thời, đây cũng là lớp người kế thừa và phát huy, phát triển nền y, được học cổ truyền của dân tộc

Ngay nay, trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, việc bảo tồn, phát huy, phát triển vốn quý của Đông y là hết sức cần thiết. Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền địa phương, Hội Đông y Hà Nam đã làm tốt công tác kế thừa, tổ chức hành nghề và truyền nghề, trao

đổi kinh nghiệm, xây dựng tổ chức hội, góp phần vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Phát huy và bảo tồn nền y học truyền thống

Trải qua gần 50 năm hoạt động, Hội Đông y Hà Nam đã không ngừng củng cố, nâng cao trình độ chuyên môn của các hội viên trong quá trình xây dựng tổ chức hội. Công tác phát triển tổ chức từ tỉnh đến các xã phường rất được coi trọng. Đến năm 2003, tổ chức hội đã phát triển rộng khắp với 116 chi hội xã, phường, cùng hơn 675 hội viên.

Công tác bồi dưỡng chuyên sâu về y học cổ truyền cũng được chú trọng. Các chi hội huyện, thị đều có phòng chẩn trị, vừa là nơi khám chữa bệnh phục vụ nhân dân, vừa là nơi ứng dụng, kế thừa các bài thuốc hay, cây thuốc quý, đồng thời tuyên truyền phương pháp phòng chữa bệnh, sử dụng thuốc nam, dưỡng sinh xoa bóp để bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Bên cạnh đó, các buổi hội thảo thông qua kinh nghiệm gia truyền tổ chức hàng năm được đồng đảo lương y nhiệt tình hưởng ứng và đóng góp hơn 1.545 bài thuốc và kinh nghiệm dùng cây thuốc nam chữa bệnh.

Với mục tiêu bảo tồn và phát huy những kinh nghiệm truyền thống quý báu của y học cổ truyền, hội đã vận động các lương y có kinh nghiệm, hiểu biết về Đông y và chữ Hán, tâm huyết với nghề, vừa khám, chữa bệnh, vừa viết sách và tham gia dịch các tác phẩm đông y có giá trị như: Lương y Lê Văn Kính, Nguyễn Mạnh Chương, Lại Ngọc Cứ, Trần Doãn Vị, Thái Minh Hải,... Đến năm 2004, nhiều bộ sách quý đã

được sưu tầm và dịch ra quốc văn: *Phụ khoa khai yếu, Nhi khoa tập thành, Vân khi sơ giải, Y gia toàn thư, Y tông tâm lĩnh chứng tiêu khát, Y học tâm ngộ, Y học nhập môn...* Các bài thuốc gia truyền đã đem lại kết quả khả quan trong điều trị bệnh, được nhân dân tin nhiệm như: chữa sốt xuất huyết, di chứng trúng phong, cốt tọa phong, vị quản thống, phù thũng, vô sinh thể hậu thiên....

Bên cạnh đó, phong trao xây dựng xã điểm quốc gia về y học cổ truyền có tử thuốc xanh được đánh giá là hoạt động hiệu quả nhất của các cấp hội trong những năm qua. Trong đó, xã Đông Lý là một trong những đơn vị tiên phong của phong trào này. Từ nguồn thảo dược phong phú: bách bộ, nữ trinh thảo, hy thiêm, xích đồng nam, bạch đồng nữ,... nhiều bài thuốc nam được điều chế để chữa trị cho người dân đã mang lại hiệu quả cao, góp phần tăng thêm uy tín của giới Đông y Hà Nam.

Không chỉ có vậy, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh, Hội Đông y Hà Nam đã tiến hành tổ chức nghiên cứu 02 đề tài khoa học cấp tỉnh, bao gồm: đề tài khảo sát việc điều trị vô sinh nữ ở làng nghề An Thái, Bình Lục; đề tài khảo sát, xây dựng mô hình bảo vệ cây thuốc quý của Hà Nam. Hai đề tài này đều được đánh giá cao khi nghiệm thu.

Nhiệm vụ trong thời gian tới

Phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm qua, Hội Đông y Hà Nam phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ sau:

1) Tiếp tục củng cố, ổn định hệ thống tổ chức mạng lưới hội và phát triển hội viên, trong đó tăng cường mạng



Củ bình vôi

Ảnh: Tư liệu

lưới lồng ghép, điển hình tiên tiến y học cổ truyền các xã, phường, thị trấn. Các chi hội xã, phường phối kết hợp với các trạm y tế cơ sở để tổ chức khám, chữa bệnh, kế thừa phát triển Đông y. Hội cũng chú trọng phát triển các bài thuốc hay, cây thuốc quý do các hội viên, lương y đã đúc kết, tạo điều kiện phát huy hết khả năng trong công tác phòng, chữa bệnh cho nhân dân. Bên cạnh đó, hội cũng tích cực hướng dẫn cho các tổ chức nuôi trồng những cây, con đặc chủng của từng vùng, từng địa phương, vừa bảo tồn gìn vừa phát huy sở trường của thầy thuốc và từng bước hiện đại hoá phương pháp chế biến dược liệu.

2) Tăng cường công tác chuyên môn, kế thừa và bồi dưỡng nghiệp vụ để phát huy hiệu quả nền y học cổ truyền của dân tộc. Bên cạnh việc mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho các hội viên, sự phối kết hợp giữa Đông y và Tây y cũng được hội chú trọng nhằm củng cố và xây dựng chuẩn quốc gia y tế cơ sở; đồng thời tiếp tục xây dựng Trung tâm Đông y - chăm cứu, củng cố phòng chẩn trị các cấp hội và các phòng chẩn trị tư nhân,...

3) Đẩy mạnh việc kế thừa các hai thuốc cổ truyền với phương châm: "Không để mất đi một cây thuốc quý, một môn thuốc điều trị hay", tích cực tổ chức hội thảo tâm đắc, trao đổi kinh nghiệm ở từng địa phương nhằm bảo tồn và phát huy truyền thống y học cổ truyền.

Điều trị bệnh bằng thuốc Đông y đã trở thành sự lựa chọn của nhiều người dân. Không có tác dụng nhanh lên mỗi cơn đau hay căn bệnh như Tây y, nhưng chữa bệnh bằng Đông y lại rất lành, hiệu quả mang lại từ từ nhưng lâu dài. Trong hoàn cảnh người bệnh đang chạy theo phương pháp chữa bệnh bằng Tây y, thì Đông y như một phương án lựa chọn an toàn, đơn giản, cần được phát huy.

ORIENTAL MEDICINE ASSOCIATION OF HA NAM:

THE PROMISING FACTOR

in the traditional medicine

Ha Nam possesses a long-standing oriental medicine tradition and is favoured a land of various materials for oriental medicine as stemonetuberosa, China-root, honeysuckle, lien nhuc (a special of local herbs), passion-flower, gecko, python, snake, civet-cat, etc. This resource of medicine is considered the premise for further promotion of valuable experience in health care and treatment to the people as well as the significant motivation to reach sustainable development of Oriental Medicine Association of Ha Nam (OMAH).

OMAH was established on March 15th 1961. It is set up for the principle of gathering all people who work in medical and pharmaceutical profession in the whole province: running under the great solidarity to educate and encourage them for further involvement in public health treatment by their competence and professional experience. Concurrently, those participants are the generation inheriting and promoting the national traditional medicine.

At present, putting under the strong industrialisation and modernisation of the country, it comes to be absolutely necessary to restore and promote the precious asset of oriental medicine. In the recent years, thanks to concerns given by the Party, State and local administrations, OMAH has actively functioned which obviously shown through successful inheritance including occupational practice and occupational descent, experience exchange and organisa-

tional consolidation, making contributions to the health treatment offered to the people.

Promotion and preservation to traditional oriental medicine

Experiencing nearly 50 years of operation, OMAH members have been unceasingly favoured professional knowledge during the time building the association, typically organisation growth from commune and precinct level. By the year 2003, the association has extensively developed with 116 branches in communes and precincts and 675 members.

Deeply fostering traditional medicine is one of activities involving much attention. In branches at districts and town, there have diagnostic wards paying the role of public health treatment station, centre of applying effectual remedies and precious medicinal plants as well as the place for propaganda of prophylaxis, Vietnamese traditional medicine utilization and massage offered for the people's health protection. Furthermore, the confident seminars (summarized

from handed down experience) annually organized receive the enthusiastic participation by a lot of herbalists with over 1,545 remedies and experience for using Vietnamese medicinal plants as way of health treatment.

Targeting at protecting and promoting valuable experience of the traditional medicine, OMAH has been successful to propaganda experienced and well-qualified herbalists who having admirable knowledge of traditional medicine and Han